



Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
(Thất thập ngũ niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Tập San

THẾ ĐẠO



Tập mới
Số 9

BAN QUẢN NHIỆM HẢI NGOẠI
Hân Hạnh Chào Mừng
Những Nhân Tài, Trí Thức có Đạo Tâm
Gia nhập Ban Thế Đạo

Phát hành 9/2000



TẬP-SAN THẾ ĐẠO

I-Tôn-chỉ và mục-dịch:

Tập-San Thế-Đạo truyền bá tôn-chỉ và mục-dịch của Đạo Cao-Đài, phổ-biến ánh-sáng chơn-lý của Đạo đến mọi tầng lớp nhân sanh để mọi người hiểu biết thương yêu nhau ngổ hầu tạo lập một đời sống thanh bình cho nhân loại trong thời chuyển thế.

II-Chủ-trương:

Tập-San Thế-Đạo là cơ-quan ngôn-luận của tín-đồ Cao-Đài đi theo tôn-chỉ và đường lối của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ Toà-Thánh Tây-Ninh.

Tập-San Thế-Đạo xin đón nhận tất cả các bài viết và ý kiến đóng góp của quý đồng đạo, quý đạo tâm và quý thân hữu bên ngoài Đạo có cùng chung mối quan tâm phục vụ dân-tộc, nhân sanh và xã-hội.

Bài vở trên *Tập-San Thế-Đạo* có mục-dịch xây dựng lợi-ích chung cho dân-tộc, đạo-pháp và xã-hội, không mang một nội dung bài kích cá-nhân hay tập thể. Mọi quan-điểm dù có khác biệt nhau cũng được tôn trọng miễn không vi-phạm đến tôn-chỉ và đường lối của Đại-Đạo và không đi ngược lại truyền thống cao đẹp của dân-tộc Việt-Nam.

Tập-San Thế-Đạo là nơi trao đổi tin-tức và kinh nghiệm hành đạo giữa các cơ-sở Đạo Cao-Đài khắp nơi trong nước và hải ngoại, đồng thời cũng là dây liên lạc, trao đổi sự hiểu biết, hợp-tác thân hữu với các tôn-giáo bạn, các đoàn thể cùng các tổ-chức xã-hội, các tổ-chức nhân-đạo có cùng mục-dịch chung là phục-vụ nhân-loại.

Tập-San Thế-Đạo có đầy đủ mọi thể loại bài viết nghiên-cứu đạo học, triết-học, tâm-lý học, sử Đạo, văn-hóa, khoa-học kỹ-thuật, thơ văn, truyện ngắn v....v... và các tin tức liên quan đến đời sống hằng ngày.

Tập-San Thế-Đạo

TẬP-SAN THẾ ĐẠO

Chủ Trương: Ban Thế Đạo
Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại.

Chủ nhiệm ; HT Nguyễn Ngọc Dũ.

Phó Chủ Nhiệm: Cao Ninh.

Chủ Bút: Quốc Đạt.

Ban Biên Tập: Nguyễn Văn Cầu, Nguyễn Ngọc Dũ, Nguyễn Đăng Kích, Lê Quan Liêm, Dương Văn Nghĩa.

Công tác thường xuyên:

GH Thượng Màng Thanh, Tiến-Sĩ Nguyễn Thanh-Liêm, Tiến-Sĩ Nguyễn Phúc Chân, Tiến-Sĩ Nguyễn Anh Tuấn, Trần Công Bé, Nguyễn Trung Đạo, Hoàng Hồ, Kim Minh, Lê Văn Năm, BS Nguyễn Văn Thọ, Tố Nguyễn, Song Nguyễn, Trần Văn Ô, Tam Thanh, Quang Thông,

Kỹ-Thuật:

Trần Minh Thành, Trần Chí Dũng, Nguyễn Thị Nga.

Đại-Diện:

-Đại-Diện TSTĐ tại Nam Cali :

HH Huỳnh Mãng, Điện Thoại 714-539-8051.

-Đại-Diện TSTĐ tại Washington State:

HH Trần Công Bé, Điện Thoại 425-747-2183

-Đại Diên TSTĐ tại Úc Châu:

HH Nguyễn Tấn Võ, Điện-Thoại: 2-9604-3258

Bài vở gửi đăng và Tài-Chánh yểm trợ Ban Quản-Nhiệm Hải-Ngoại / hoặc Tập-San Thế Đạo xin gửi về:

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại

3076 Oakbridge Dr

San Jose , CA 95121-1716.

Phone & Fax# 408-262-4209. Phone & Fax# 408-238-6547.

M U C L U C

1-Thông báo	5
2-Hình ảnh Lễ Trung Nguyên tại Châu Đạo California	17
3-Mừng Vu-Lan và Mùa báo hiếu	19
4-Ý nghĩa đại lễ Hội Yến Diêu Trì	32
5-Hình ảnh sinh hoạt đạo sự tại Châu Đạo California ngày 3 tháng 7 năm 2000	42
6-Vườn thơ	44
7-Chức Sắc Thiên Phong trong Đạo CĐ	49
8-Dưỡng Chơn Tập	59
9- Ra đời vào Đạo	67
10-Hình ảnh ĐĐTNH rửa xe gây quỹ	83
11-Độc chuyện xưa gấm chuyện nay	85
12-Kỷ niệm ngày rằm tháng 6 tại Sanjose	89
13-Lớp Việt Ngữ tại Thánh Thất Montclair	96
14-Tin tức đạo sự	98
15-Tây Ninh Đồng Hương Hội,Picnic Hè	107
16-Nhắn tin	111
17-Việc liên lạc Ban QNHN,BQN NamCali	112
18-Chúc mừng-Phân ưu	114
19-Báo cáo tài-chánh	124
20-Quy Chế tạm thời Hiền Tài Dự Phong	129
21-Các mẫu	137
22-Đố vui giải trí	145
23-Truyện xã-hội : Tình Người	147
24-Cô Gái Việt & Người Chiến Binh Mỹ	155
25-Cảm tạ	160
26-Các bảo trợ viên thường xuyên	161

PHÂN ƯU

Chúng tôi rất đau buồn nhận được tin
Mẫu Thân của Hiền Tài Nguyễn Thị Thanh Huyền ,
Cô của Hiền Huynh Phạm Văn Chương là:

Phối Sư Hương Ngộ

đã liểu Đạo lúc 10.00 giờ sáng ngày mùng 08 tháng 06 năm Canh
Thìn (nhằm ngày 09 tháng 07-năm 2000) tại Thánh Địa Tây-Ninh

Hưởng thọ 85 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng gia-đình Hiền Tài
Nguyễn Thị Thanh Huyền ,Hiền Huynh Phạm Văn Chương và
tang quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật
Mẫu và các đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh Phối
Sư Hương Ngộ được cao thăng Thiên.Vì

Thành kính phân ưu,

**Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo**

BAN QUẢN-NHIỆM HẢI NGOẠI- BAN THẾ ĐẠO

Kính mời và

Hân Hoan Chào Mừng

1-Hiền Huỳnh Hiền Tỷ Hiền Tài Khóa 6

2-Hiền Huỳnh Hiền Tỷ Nhân Tài, Trí Thức

gia nhập vào Ban Thế Đạo thực hiện nhiệm-vụ Bảo Thủ Chơn Truyền và phát-triển Đại-Nghiệp Đạo ở hải ngoại.

Xin xem :

-Thông Báo (trang 5- 16)

-Quy Chế Tạm Thời Hiền Tài Dự Phong(trang 129- 136)

-Phiếu gia nhập(Mẫu A) (trang 137-138).

-Tờ Tiến Cử (Mẫu B) (trang 139-140)

-Phiếu gia nhập (Mẫu HT6/1) (trang 141-142)dành cho Hiền Tài khóa 6 còn Biên nhận đã nộp hồ-sơ Ban Thế Đạo trước 1975.

-Phiếu Cam đoan (Mẫu HT6/2) (trang 143-144) dành cho Hiền Tài khóa 6 mất biên nhận nộp hồ-sơ Ban Thế Đạo trước năm 1975.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Thất Thập Ngũ Niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

._***._

Ban Thế Đạo

Ban Quản-Nhiệm Trung Ương

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại

Số 078 VP/BQNH

THÔNG BÁO

V/v thực hiện Chủ Trương “Thế Hệ Kế Thừa” Ban Thế Đạo

Kính gửi-

- HH Hiền Tài Q, Khâm Châu Châu Đạo California
- HH.Htỷ Q. Đầu Tộc các Tộc Đạo ở hải ngoại,
- HH.Htỷ Chức việc Bàn Trị sự các Hương Đạo ở hải ngoại
- HH.Htỷ Q.Quản Tộc Điện Thờ Phật Mẫu.
- Ban Chấp Hành Đại Đạo Thanh Niên Hội
- Ban Chấp Hành các Hội Tín Hữu Cao Đài.
- Và Đồng Đạo tại Hải Ngoại.

Đồng kính gửi: -Quý Chức Sắc Thiên Phong.

-Quý Hiền Tài Ban Thế Đạo ở Hải ngoại.

Kính thưa Quý Vị,

Nhằm thực hiện Chủ Trương tạo lập Thế Hệ Kế Thừa Ban Thế Đạo, nay Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo trân trọng kính thông báo cùng Quý Chức sắc Thiên Phong, Quý vị Hiền Tài Ban Thế Đạo, Quý vị Lãnh Đạo các Cơ sở Hành Chánh Đạo, Điện Thờ Phật Mẫu, các Tổ chức Đạo cùng toàn thể Đồng Đạo tại Hải Ngoại được rõ:

I-VỀ MỤC ĐÍCH - Ý NGHĨA THÀNH LẬP THẾ HỆ KẾ THỪA.

Việc thành lập Thế Hệ Kế Thừa Ban Thế Đạo mang mục đích, ý nghĩa như dưới đây:

***Thứ nhất** :*Nhằm thực thi Đường Lối của Hội Thánh trước đây khi thành lập Ban Thế Đạo:*

Trong nội dung Thánh Lệnh số 01/TL ngày 8 tháng 3 năm Ất Tỵ (DL.ngày 9-4-1965) của Ngài **Bảo Thế**, Quyền Chương Quản Hiệp Thiên Đài gởi các Cơ Quan Hành Chánh, Phước Thiện Nam, Nữ có ghi rõ ***“Đây là một phương sách mở rộng cửa Từ Bi tiếp rước Nhân Tài có Thiện tâm giúp Hội Thánh điếm tô Đại Nghiệp Đạo và cũng là phương tiện điều độ Nguyên Nhân nhập trường Công Quả”***. Trong Huấn Từ nhân Lễ Tấn Phong Hiền Tài Ban Thế Đạo năm 1970, Đức Thượng Sanh cũng đã chỉ rõ ***“Mở rộng của Ban Thế Đạo, Hội Thánh Hiệp Thiên Đài do theo nhĩ ý của Đức Hộ Pháp, ban phẩm Hiền Tài cho những bậc hữu học để khích lệ Trí thức nhập vào Trường Công quả, hầu tiến đức tu thân theo chí hướng của mình”***.

***Thứ hai** :-Trước tình hình Cơ Đạo và trong hoàn cảnh đặc thù của Ban Thế Đạo ở Quốc nội cũng như ở Hải ngoại hiện nay, việc tạo lập một Thế hệ Kế Thừa là một nhu cầu cấp bách, cần

thiết nhằm thu hút, huy động sự trợ lực của Trí thức thuộc gia đình Đại Đạo vào Ban Thế Đạo là một trong những phương sách hữu hiệu để Ban Thế Đạo hỗ trợ cho các Cơ sở Hành Chánh Đạo, các Tổ chức Đạo ở Hải ngoại thực hiện nhiệm vụ Bảo Thủ Chơn Truyền và Phát triển Đại Nghiệp Đạo trong giai đoạn hiện nay và cả về lâu dài.

***Thứ ba** :-Tiếp đón Trí thức Nhân Tài có Đạo Tâm và Căn duyên vào Ban Thế Đạo theo Chủ Trương nêu trên của Ban Quản Nhiệm hoàn toàn không phải là Ban Thế Đạo Hải Ngoại mở ra một đợt tuyển chọn và ban phẩm vị Hiền Tài cho những vị đủ tiêu chuẩn như Hội Thánh thực hiện trước đây, mà chỉ nhằm tạo điều kiện cho Quý vị này hội nhập vào Ban Thế Đạo với tư cách là Hiền Tài Dự Phong (Chỉ là ứng viên vào phẩm vị Hiền Tài) để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo,ngõ hầu sau này khi Hội Thánh tái lập Quyền (Theo đúng Tân Luật,Pháp Chánh Truyền,các Đạo Nghị Định,v.v..) và khi Hội Thánh có Chủ trương tuyển chọn Hiền Tài,quý vị Hiền Tài Dự Phong sẽ xin Hội Thánh xét ân phong phẩm vị trong Ban Thế Đạo.

Với mục đích và ý nghĩa nêu trên, Chủ Trương Tạo lập Thế Hệ Kế Thừa do Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo xác lập đã được sự đồng thuận của tất cả Chức sắc Ban Thế Đạo (Hiền Tài) trong đợt góp ý ngày 31-1-1999 vừa qua, đặc biệt là được sự đồng thuận và khích lệ của Quý vị Chức sắc Thiên Phong hiện sinh sống ở Hải Ngoại (Ngài Giáo Hữu Thái Cầm Thanh, Ngài Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh, Ngài Giáo Hữu Thượng Màng Thanh) .Về mặt các Cơ sở Hành Chánh Đạo,sơ bộ đã được sự tán đồng của Châu Đạo California(Gồm các Tộc Đạo Orange,Tộc Đạo San Diego và Tộc Đạo Santa Clara),Thánh Thất Seattle (Washington State) ,Tộc Đạo Sydney (Australia),v.v. cũng như được sự cổ vũ khích lệ của một số Đồng Đạo các nơi ở Hải Ngoại.

II-NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN.

A-Phạm vi –Thời hạn:

Chủ Trương Tạo Lập Thế Hệ Kế Thừa được áp dụng trên toàn phạm vi Hải ngoại, đặc biệt là các địa phương, khu vực có nhiều người Việt và Đồng Đạo sinh sống. Kế hoạch được khai triển qua (02) hai giai đoạn:

1/-Giai đoạn I: Vào đầu Quý IV năm 2000 đến cuối năm 2001 được chia làm hai đợt :

***Đợt 1** : Kế hoạch được tiến hành ở Hoa Kỳ, thực hiện trước ở Tiểu Bang California, sau đó dần sang các Tiểu Bang khác.

* **Đợt 2:** Tiếp tục khai triển ở các nơi khác như Canada, Đức, Pháp, Úc . . .

Sau giai đoạn I, sẽ tiến hành Tổng kết và kết quả sẽ được thông báo đến toàn thể Đồng Đạo ở Hải Ngoại.

***CHÚ THÍCH:** Trong thời gian khai triển ở California-Hoa Kỳ, nếu Đồng Đạo ở các Tiểu Bang khác hoặc Quốc gia khác cần thiết, Ban Quản Nhiệm sẽ kết hợp thực hiện cùng lúc.

2/- Giai đoạn II : Tùy theo tình hình thực tế, Ban Quản Nhiệm sẽ có thông báo cụ thể sau.

B- Đối tượng thực hiện:

Dựa theo nội dung của Bản Quy Điều, Nội Luật Ban Thế Đạo do Hội Thánh ban hành, các thành phần chính được chú trọng thu hút, tiếp rước theo Kế Hoạch này gồm có:

1/-Quý Vị Hiền Tài Khóa VI (Trước năm 1975 chưa kịp được Hội Thánh công nhận) hiện sinh sống tại Hải Ngoại.

2/-Những Vị có Bằng Tú Tài II trở lên và những Vị Sĩ Quan cấp Bậc từ Đại Úy trở lên (Thời kỳ trước năm 1975 chưa có cơ hội gia nhập vào Ban Thế Đạo)

3/-Tất cả Trí Thức, Nhân Tài ở Hải Ngoại (Hội đủ điều kiện theo kế hoạch này).

4/-Những Nhà Kinh doanh, Nhân sĩ có Đạo Tâm đã có công nghiệp giúp ích cho Đạo.

***GHI CHÚ:** Riêng Quý Vị Hiền Tài ở Louisiana do Ngài Tiếp Dẫn Đạo Nhơn tạm phong năm 1989 sẽ được kết hợp mời và Ban Quản Nhiệm sẽ có thông báo chính thức sau.

C- Về tên gọi và hệ thống hoạt động:

Thành viên trong Tổ Chức Kế Thừa có Tên gọi là Hiền Tài Dự Phong, hoạt động dưới sự điều hợp và theo Kế hoạch thống nhất của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại- Ban Thế Đạo thuộc Chi Thế Hiệp Thiên Đài- Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

D- Điều kiện gia nhập:

Muốn được gia nhập vào Ban Thế Đạo với Chức danh Hiền Tài Dự Phong, các ứng viên cần hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1/-Phải là Tín Đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh (Có nhập môn)

2/-Hội đủ một trong các điều kiện về văn hóa chuyên môn như dưới đây:

-Tốt nghiệp Đại học trở lên ở Hải ngoại (Bằng BA, BS hoặc tương đương trở lên).

-Hoặc Sinh viên đang theo học từ năm thứ (03) ba trở lên (Hệ 4 năm) tại các trường Đại Học ở Hải ngoại.

-Hoặc tốt nghiệp các Trường College ở Mỹ (Bằng AA, AS hoặc tương đương) hoặc tốt nghiệp các Trường Cao Đẳng chuyên nghiệp ở Hải ngoại.

-Tốt nghiệp bằng Tú Tài II trở lên hoặc Sĩ quan cấp bậc từ Đại Úy trở lên (Thời kỳ trước năm 1975), hiện sinh sống tại Hải ngoại.

-Hoặc những Nhà Kinh doanh, Nhân sĩ có Đạo Tâm đã có công nghiệp giúp ích cho Đạo.

3/-Được sự Tiến cử của (01) một Chức sắc Thiên Phong từ cấp Giáo Hữu trở lên hoặc của ít nhất là (01) một vị Hiền Tài trở lên. Nếu người Tiến cử là Chức sắc Hành Chánh Đạo (Cấp Châu Đạo, Tộc Đạo), thì (01) một vị Quyền Đầu Tộc đương quyền hành Đạo trở lên tại Địa phương đó có quyền đứng ra tiến cử.

Tại các Địa phương chưa có Tộc Đạo, Chức việc trong Bàn Trị sự được quyền đứng ra tiến cử, nhưng phải có ít nhất là (02) hai vị trở lên mới hợp lệ.

E-Thể thức nộp Hồ sơ:

1/-Hồ sơ gồm có:

a-Đối với Quý vị Hiền Tài Khóa VI :

Quý vị thuộc Hiền Tài Khóa VI trước đây được trân trọng mời tham gia hoạt động trong Ban Thế Đạo, không cần phải lập lại toàn bộ Hồ sơ (không cần người Tiến cử, miễn chứng minh về điều kiện văn hóa chuyên môn . .), mà chỉ cần hoàn tất các thủ tục dưới đây:

*Nếu còn Giấy Biên nhận nộp Hồ sơ: Chỉ cần làm Phiếu Gia Nhập (Mẫu HT6/1) và kèm Bản chính Biên nhận nộp Hồ sơ là hợp lệ (Bản chính sẽ được hoàn lại).

*Trường hợp Giấy Biên nhận nộp Hồ sơ bị thất lạc, chỉ cần làm Tờ Cam Kết (Mẫu HT6/2).

b-Đối với Ứng viên Hiền Tài Dự Phong thuộc thành phần Trị Thúc ở Hải ngoại:

Hồ sơ xin gia nhập gồm có:

-Phiếu Gia nhập Ban Thế Đạo (Mẫu A)

-Tờ Tiến cử (Mẫu B).

-Bản sao (Photocopy) các Văn Bằng, Chứng Chỉ theo quy định.

-Giấy Nhập Môn vào Đạo (Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ-
Tòa Thánh Tây Ninh).

***Các Trường hợp đặc biệt:**

1-Đối với con em trong gia đình Đại Đạo (Tòa Thánh Tây Ninh):

-Nếu đã Nhập Môn nhưng Giấy Nhập Môn bị thất lạc,cần phải Tái Thệ.

-Nếu chưa Nhập Môn, thì cần đến các Cơ sở Hành Chánh Đạo như Hương Đạo,Tộc Đạo..để làm lễ Nhập Môn vào Đạo.

2-Đối với con em gia đình Đại Đạo (Không thuộc Tòa Thánh Tây Ninh) và những người chưa nhập môn vào Đạo: Nếu hội đủ các điều kiện về Văn hóa chuyên môn, về Tiến cử , được nộp Hồ sơ xin gia nhập Ban Thế Đạo,nhưng Giấy Nhập Môn phải nộp bổ sung trong vòng (06) sáu tháng.

c-Đối với những Vị có Tú Tài II trở lên và những vị Sĩ Quan cấp bậc từ Đại Uy trở lên (Trước năm 1975 chưa có cơ hội gia nhập vào Ban Thế Đạo) : Nếu muốn gia nhập,hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại cũng cần lập đủ Hồ sơ như quy định cho thành phần Trí Thức ở Hải ngoại (Điểm b,khoản 1,Mục E).

d-Đối với những Vị đã có đóng góp công nghiệp đặc biệt cho Đạo:

-Được miễn Điều kiện về Văn hóa chuyên môn.

-Cần hội đủ điều kiện về Tiến cử, về Nhập môn quy định.

- Giấy chứng minh đóng góp công nghiệp cho Đạo.

G-Nơi và thời hạn nộp đơn:

1/- *Nơi nộp Hồ sơ* : Hồ sơ xin gia nhập gửi về Ban Chuyên Trách thuộc Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại- Ban Thế Đạo theo địa chỉ dưới đây:

BAN QUẢN NHIỆM HẢI NGOẠI

(Ban Chuyên Trách)

Số: 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA, 95121

-USA-

2/- *Thời hạn nộp Hồ sơ* : Giai đoạn I: Từ 01 tháng 10 năm 2000 đến 31 tháng 12 năm 2001. Giai đoạn kế tiếp sẽ có thông báo sau.

H-Phương thức Xét duyệt-Công nhận:

1/- Hồ sơ các Ứng viên do Ban Chuyên Trách xét sơ khởi và sau đó trình ra một Ủy Ban Xét Duyệt do Tổng Quản Nhiệm, Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo phụ trách và Trưởng Ban Chuyên Trách phụ trách Thuyết Trình viên trong phiên họp xét duyệt.

2/- Các Ứng viên có Hồ sơ hợp lệ được Ban Quản Nhiệm ra Quyết định công nhận tạm thời chức danh *Hiền Tài Dự Phong* thuộc Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại. Sau (02) hai năm hoạt động có đóng góp công nghiệp cho Đạo, sẽ được xét công nhận Chức danh "*Hiền Tài Dự Phong Chính Thức*". Việc xét công nhận chính thức có thể áp dụng phương thức xét đặc cách đối với các trường hợp có đóng góp công nghiệp đặc biệt cho Đạo.

I-Minh Thệ:

Sau khi được công nhận chính thức, *tất cả Hiền Tài Dự Phong phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Đức Chí Tôn và Bàn Thờ Đức Hộ Pháp*. Sau Minh Thệ, *Hiền Tài Dự Phong* trở thành Thành viên chính thức của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo- Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

K-Nơi liên lạc cần thiết:

Muốn biết thêm chi tiết hoặc mọi liên lạc cần thiết liên quan đến thực hiện Kế hoạch này, xin vui lòng liên lạc :

A-Ở HOA KỲ

1/-HT.Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm.

-Địa chỉ: 3076 Oakbridge Dr, an Jose, CA.95121-

USA

-Phone & Fax : (408) 238-6547

-E-Mail : dutani@juno.com

2/-HT.Nguyễn Văn Cầu, Ban Chuyên Trách (Trực thuộc Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại).

-Địa chỉ : Như trên -Phone & Fax :(408) 262-4209)

-E-Mail : nguyencau@hotmail.com

3/-Ở địa phương:

***-Ở Nam California:**

HT. Bùi Văn Nho, Tổng Quản Nhiệm (Ban Chuyên Trách).

Phone & Fax:(909) 687-0962

HT.Nguyễn Trung Đạo, San Diego,Phone# 619-216-6916

***-Ở Bắc Cali :**

HT.Nguyễn Đăng Khích,Đại Diện BQNHN tại Bắc Cali,Phone 408-924-0763, email: to_nguyen@hotmail.com

***-Ở Washington State:**

-HT.Mai Văn Tim, Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm

Phone:(425)957-9486,Fax:(917)677-6787.

E-Mail:TIMMAI@juno.com

***-Ở Texas :**

HT.Lâm Hoàng Minh,Đại-Diện BQNHN tại Texas,Phone# 281-575-0277

***-Ở Miền Đông và Đông Nam Hoa Kỳ Gồm các Tiểu Bang,Florida,,Georgia, Louisiana.,Alabama,Mississippi**

HT.Nguyễn Thừa Long, Đại Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại -Phone :(504) 831-5312

Ở các bang khác tại Hoa-Kỳ, các quốc gia khác, Ban QNHN sẽ thông báo sau.

III-PHÂN ĐỀ NGHỊ : Để thực hiện có kết quả Chủ Trương và Kế Hoạch nêu trên, Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại trân trọng kính đề nghị như sau :

A-Đối với Cơ sở Hành Chánh Đạo các cấp, Điện Thờ Phật Mẫu, Tổ chức Đại Đạo Thanh Niên Hội các cấp, các Hội Tín Hữu Cao Đài

-Kính đề nghị giúp đỡ phổ biến rộng rãi Chủ Trương và nội dung Kế hoạch này đến từng Đồng Đạo tại địa phương

B-Đối với Quý vị lãnh đạo Cơ sở Hành Chánh Đạo (Châu Đạo, Tộc Đạo, Hương Đạo):

1/-Kính đề nghị tổ chức Nhập Môn cho các con em trong gia đình Đạo chưa Nhập Môn và cho những Vị ngoài Đạo muốn làm Môn Đệ của Đức Chí Tôn và gia nhập vào Ban Thế Đạo.

2/-Giúp Tổ chức Tái Thệ cho những Vị thất lạc Giấy Sớ Cầu Đạo.

3/-Giúp đỡ thực hiện việc Tiến cử (Theo quy định chung).

C-Đối với Quý Chức sắc Ban Thế Đạo (Quý vị Hiền Tài):

1/-Kính mong cùng đồng tâm, hiệp lực với Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại để thực hiện có kết quả Chủ Trương, Kế hoạch này. Đây cũng chính là nhiệm vụ cao cả của toàn thể Chức sắc Ban Thế Đạo.

2/-Sát cánh cùng các Ban Chuyên Trách (Hoặc Tổ Chuyên Trách) địa phương, phối hợp cùng với các Cơ sở Hành Chánh Đạo phổ biến Chủ Trương, Kế hoạch này đến từng Đồng Đạo ở địa phương.

3/-Hướng dẫn, giới thiệu các Ứng viên đến Cơ sở Hành Chánh Đạo địa phương để Nhập Môn hoặc Tái Thệ.

4/-Thực hiện việc Tiến cử theo quy định chung.

***GHI CHÚ:** Nơi nào chưa có Hành Chánh Đạo, kính đề nghị kịp thời thông báo về ban Quản Nhiệm để tìm cách giải quyết.

D-Cùng Đồng Đạo các nơi ở Hải ngoại:

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo tha thiết kính mong được sự tiếp tay, trợ lực của toàn thể Đồng Đạo tại Hải ngoại để cùng với Ban Quản Nhiệm ***thực hiện nhiệm vụ “Diu độ Nhơn Sanh nhập Trường Công quả”***, trong đó có chính con em của chúng ta.

Kính thưa Quý Vị,

Trên đây là những nội dung chính của Chủ Trương và Kế hoạch thực hiện Thế Hệ Kế Thừa Ban Thế Đạo. ***Vì Đại Nghiệp Bảo Thủ Chơn Truyền, vì Tiền Đồ của nền Đại Đạo và Sự Nghiệp Phổ Độ Chúng Sanh***, một lần nữa, Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo tha thiết kính mong Quý Vị hết lòng góp tay tiếp sức, yểm trợ Ban Quản Nhiệm thực hiện thành công Chủ Trương này. Đây không những là ***“Công nghiệp gây thành cho Sanh chúng”*** mà còn chính là ***“Nhiệm vụ vô cùng cao cả của tất cả Môn đệ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh”***.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng chan rưới Hồng ân cho con cái của Người luôn luôn được khương an, tinh tấn trên con đường Lập vị.

Trân trọng kính thông báo.

California, ngày 01 tháng 09 năm 2000

T.M Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại,

Tổng Quản-Nhiệm,



Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ

Nơi nhân:

-Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại:

-Đệ I và Đệ II Phó Tổng Quản Nhiệm

-Trưởng Nhiệm Thanh Sát

“để kính tường”

-Ban Quản Nhiệm Nam California.

-Đại Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại tại Bắc California.

-Đại Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại tại Miền Đông
và Đông Nam Hoa Kỳ.

-Đại Diện Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại tại Texas

-HT Nguyễn Trung Đạo, San Diego, CA

**“Để kính tường và kính đề nghị phối hợp với Hành chánh Đạo
và các cơ sở Đạo địa phương triển khai thực hiện kế hoạch”**

Đồng kính gửi:

-Tập San Thế Đạo

-Tập San Qui Nguyên

-Tập San Đại Đạo Phổ Thông

-Bản Tin Đại Đạo

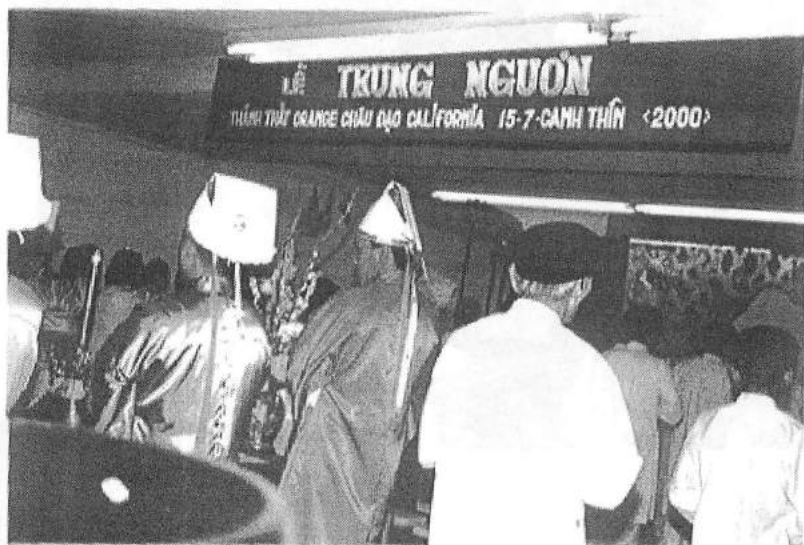
-Bản Tin Phụng Sự Đại Đạo

-Nội San Minh Đức

-Các Đài Phát Thanh Đại Đạo.

.....
**“Để kính nhờ giúp phổ biến rộng rãi
đến Đồng Đạo”**

Lễ Trung Nguyên tại Thánh Thất Orange - Châu Đạo California



Lễ Trung Nguyên tại Châu Đạo California



Mừng Vu Lan và Mùa Báo Hiếu

HT Lê Quan Liêm

Lễ Vu-Lan có từ thời Đức Phật Thích Ca còn hiện hữu tại thế gian vô thường nầy.Lễ Vu-Lan là do sự tích Bồ Tát Mục Kiền Liên dùng thần thông đi xuống tận địa ngục dâng cơm cho mẹ là bà Thanh Đề bị thất bại.

I-Bà Thanh Đề:

Bà Thanh Đề là vợ của một vị viên ngoại (nghệp chủ) giàu có lớn đương thời.Chồng mất sớm bà ở vậy nuôi con, không tái giá.Con Bà là Mục Kiền Liên, chuyên tâm tu hành, sau nầy trở thành Đệ nhị Đại Đệ-Tử có thần thông nhất trong số Thập Đại Đệ-Tử của Đức Phật.Còn Bà Thanh Đề về già cũng là một cư-sĩ tại gia, chuyên trì tụng kinh kệ, thường đi lui tới các chùa, lễ bái Phật, và trai tăng, chuyên hành hạnh bố thí.

Tương truyền rằng một hôm,tự tay bà Thanh Đề đã lột từng hạt thóc được thành ba chung gạo.Bà đem ba chung gạo nầy tới chùa làm lễ phẩm cúng dường Phật.Bà Thanh Đề tự cho ba chung gạo của Bà là một lễ phẩm quý giá vì tự Bà đã bỏ nhiều công sức và thời giờ quý báu để thực hiện nên công tác nầy.Nhưng khi Bà Thanh Đề mang ba chung gạo tới chùa để dâng cúng Phật thì Bà được tiếp nhận bằng một thất vọng ê chề trái ngược hẳn với ý nghĩ của Bà đã có.Vì khi các Tăng Ni trong chùa biết được lễ phẩm cúng Phật của Bà duy nhất chỉ có ba chung gạo thì thái độ tiếp đãi của các Tăng Ni đối với Bà hoàn toàn khác hẳn.: thay vì ân cần vỗn vã trở thành thờ ơ lạnh nhạt,buồn bã.Bà Thanh Đề vốn là một cư-sĩ đã tu nhiều năm nhưng Bà chưa đạt tới cái tâm vô chấp.Bà còn chấp ngã nặng nề.Chấp ngã nghĩa là còn thấy cái thân nầy vốn thật có.Ai chạm đến cái thân nầy (tức là cái tôi của mình) thì lo bảo vệ nó nên giận,nên hờn.Chấp ngã nghĩa là còn thấy cái tâm nầy

vốn thật có. Ai chạm đến cái tâm này, thì lo “tự ái, cố chấp”, nên buồn mãi, ghét mãi không thôi. Nhưng thân này vốn không thật có, nay còn mai mất. Và tâm này vốn không thật có, nay vui mai buồn. Nên khi đã bước vào con đường Đạo theo luật vô thường dạy, tâm và thân này vốn không thật có nên phải buông bỏ tự ái và cố chấp, nên sống bằng cái tâm “từ bi hỉ xả” để giải thoát hết phiền não và khổ đau, để thân và tâm được an vui và nhẹ nhàng. Bà Thanh Đề, thấy các Tăng Ni trong chùa đối đãi với Bà như vậy nên Bà cảm thấy giận buồn và ghét các Tăng Ni. Giận, buồn và ghét lâu ngày trở thành oán và thù. Và Bà Thanh Đề rấp tâm trả oán. Một hôm Bà sắm sẵn một số lượng thật nhiều bánh ịch (bánh ếch) có nhân bằng thịt chó. Bà chuyên chở số bánh này tới chùa để cúng dường Tăng Ni. Vì số lượng bánh nhiều nên thái độ của các Tăng Ni đối với Bà khác hẳn. Họ tỏ rõ sự ân cần, vồn vã và vui vẻ hiện lên từng khuôn mặt. Họ lãnh thọ hết số lượng bánh ịch có nhân bằng thịt chó của Bà Thanh Đề mang tới. Vị sư chủ, trụ trì ngôi chùa này là một vị cao tăng, một vị Thiền Sư đạo cao đức trọng Ngài biết rõ thâm ý và hành động của Bà Thanh Đề nên Ngài ngăn cấm các Tăng Ni trong chùa không cho họ thọ dụng số lượng bánh ịch này. Ngài bảo họ mang hết số lượng bánh ịch của Bà Thanh Đề đem tới, bỏ ngoài mương độn (nơi đổ rác). Tương truyền rằng chỗ mương độn, nơi bỏ số lượng bánh ịch này về sau mọc lên năm loại rau cay như hành, hẹ, tỏi, nén và rau răm. Đây là những loại rau có tính kích dục. Vì vậy cho nên, cho tới ngày nay ở các chùa các vị Tăng Ni đều cử ăn năm loại rau cay này. Về sau, vì tâm địa sâu độc Bà Thanh Đề chết luân hồi vào ba đường dữ (đọa tam đồ bất năng thoát tục) đầu thai làm ngựa quỷ (loại quỷ đối) dưới địa ngục. (1)

(1) Ngựa quỷ là loại quỷ đối, bụng to như trống chầu, cổ họng thì nhỏ như thân kim. Đối thì nhiều mà thức ăn thì nuốt vô được rất ít, nên cam chịu nỗi khổ của cơn đói hành hạ triền miên.

II- Bồ Tát Mục Kiều Liên cứu mẹ.

Bồ Tát Mục Kiều Liên là con trai của Bà Thanh Đề, tên thật là La Bốc. Cha mất sớm, Ông sống với mẹ. Ông là người thông minh, tánh tình hiền hòa. Lớn lên, Ông xin mẹ xuất gia đi tu. Ông trở thành bạn đồng tu với Bồ Tát Xá Lợi Phất. Bồ Tát Xá Lợi Phất cũng là người cực kỳ thông minh. Về sau mỗi người đều lãnh đạo một số đồng đệ tử đi theo hai Ông.

Hai Ông Mục Kiều Liên và Xá Lợi Phất đi tu trước khi Phật Thích Ca ra đời khá lâu. Khi hai Ông nghe Đức Phật thuyết pháp, hai Ông rủ nhau đến nghe. Và sau khi nghe Phật thuyết pháp hai Ông đều đồng ý với nhau rằng đây quả là một vị Phật vĩ đại giảng trần thuyết pháp, giảng dạy chơn lý vi diệu thậm thâm và chơn lý này có quyền năng đưa chúng sanh ra khỏi phiền não và khổ đau, đi tới bờ giác ngộ và giải thoát. Sau khi nghe Phật thuyết pháp lần đầu, Ngài Xá Lợi Phất liền phát biểu: "Những lời Phật thuyết thì có giá trị như vàng như ngọc. Những gì chúng tôi học lâu nay thì giống như cát, như đá." Rồi sau đó hai Ông Mục Kiều Liên và Xá Lợi Phất hẹn nhau cùng dẫn hết chúng đệ tử của mình đến xin quy y Phật. Về sau Ngài Xá Lợi Phất trở thành Đệ Nhất Đại Đệ Tử, nổi tiếng là bậc trí huệ đệ nhất. Còn Ngài Mục Kiều Liên trở thành Đệ Nhị Đệ Tử, nổi tiếng là bậc thần thông Đệ Nhất trong hàng Thập Đại Đệ-Tử (2) của Đức Phật.

Bồ Tát Mục Kiều Liên biết mẹ mình là Bà Thanh Đề đã từ trần và bị đày thai vào ba đường dữ, đang làm nạ quỷ dưới địa ngục. Ngài xin Đức Phật đi xuống địa ngục để thăm

(2) Mười đại đệ tử của Đức Phật:

1-Xá Lợi Phất, Trí huệ đệ nhất. 2-Mục Kiều Liên, thần thông đệ nhất. 3-Phú Lô Na, Thuyết pháp đệ nhất. 4-Tu Bồ Đề, Giải không đệ nhất. 5-Ca Chiên diên, Luận nghị đệ nhất.

6-Đại Ca Diếp, Đầu Đà đệ nhất. 7-A Nan Luật, Thiên Nhân đệ nhất. 8-Uú Ba Ly, Trì Giới Đệ nhất. 9-A Nan Đà, Đa Văn đệ nhất. 10- La Hưu La, Mật Hạnh đệ nhất.

mẹ.Ngài dùng thần thông mang cơm xuống địa ngục thăm mẹ và dâng cơm cho mẹ.Khi Bà Thanh Đề nhìn thấy Bồ Tát Mục Kiền Liên ,người con đạo hạnh và hiếu thảo của mình xuống tới địa ngục thăm mình và dâng cơm cho mình thì lòng Bà vui mừng khôn xiết và đồng thời tâm Bà lúc bấy giờ cũng vô cùng hối hận về những hành động vô cùng độc ác của Bà khi Bà còn sống ở cõi trần gian.Nhìn thấy bát cơm của con,cơm đói cùng cực của Bà nổi lên hành hạ Bà dữ dội hơn.Nhưng khi Bà nuốt cơm vào cổ họng thì những miếng cơm liền biến thành những quả cầu gai bằng sắt đang cháy đỏ .Bà nuốt tới đâu thì cổ họng Bà bị thiêu đốt và gai nhọn cào xé tới đó.Còn cơm thì không sao tới được cái bụng to đang bị cơn đói hành hạ.Nhưng vì cơn đói hành hạ nên Bà lại thêm cơm và cứ tiếp tục nuốt cơm.Do đó Bà bị thiêu đốt và cào xé rách nát cổ họng bằng những quả cầu gai bằng sắt đang cháy đỏ.Bà đau khổ và không còn sự đau khổ nào hơn Chính tâm địa độc ác của Bà ngày xưa đang hành hạ Bà bây giờ.Bồ Tát Mục Kiền Liên nhìn thấy tình huống khổ đau cùng cực của mẹ mình như vậy dù Ngài có thần thông đệ nhất ,Ngài cũng đành bó tay và chỉ ôm mẹ mà khóc/Rồi Ngài từ giả mẹ trở về cõi dương trần .Ngài mới bạch tự sự nỗi niềm của mẹ Ngài như vậy với Phật và khẩn cầu Phật mở lòng từ bi ra tay cứu độ mẹ Ngài.Phật dạy rằng:”Mẹ Ông khi còn sống tại dương thế đã phạm những tội ác quá nặng,có chủ tâm làm hại những người tu hành,ta đây cũng đành chịu thôi.Nhưng ta có cách .Nếu Ngài Mục Kiền Liên làm theo thì sẽ cứu được mẹ ra khỏi kiếp nạ quỷ và sau đó nếu tiếp tục tu hành mẹ Ngài sẽ đạt quả giải thoát . Vậy kể từ bây giờ Ngài nhất mực tịnh tâm dùng thần thông nhìn thấy suốt tất cả những nơi hang sâu,thâm sơn cùng cốc để tìm kiếm những vị thiện sư,cao tăng đạo cao đức trọng.Rồi Ngài đến thỉnh họ về đây.Rồi Ngài thực hiện một cuộc trai tăng.Ngài thỉnh cầu họ nhất tâm và chí thành chú nguyện cộng với nguyện lực của chính Ngài và sự rớt ráo sám hối của mẹ Ngài,để cầu xin cho mẹ Ngài ra khỏi kiếp nạ quỷ,và đưa Bà về nơi Côn Lôn Sơn,để Bà ở đó tiếp tục tu hành cho tới ngày giải thoát.

Bồ Tát Mục Kiền Liên làm đúng theo lời Phật dạy và kết quả cũng đúng như lời Phật đã chỉ dạy.

III-Sự tích Lễ Vu-Lan và Mùa Báo Hiếu.

Sự tích Bồ Tát mục Kiều Liên cứu được mẹ trên đây được truyền tụng trong nhân gian khắp các nước Á-Châu.Nên mỗi năm vào ngày rằm Trung Ngươn 15-7 âm lịch,hầu hết các gia-đình của các dân-tộc thuộc Châu Á đều lấy ngày này làm ngày lễ báo hiếu cho Tổ Phụ,Ông Bà và Cha Mẹ đã quá vãng Và ngày rằm Trung Ngươn được gọi là ngày "Lễ Vu-Lan".Tháng 7 âm lịch được gọi là "Mùa Báo Hiếu"Người ta có thể tự làm lễ cầu nguyện tại nhà,nếu ở nhà có bàn thờ Phật hoặc bàn thờ Chí-Tôn.Hoặc họ lập danh-sách của Tổ Phụ,Ông Bà,Cha Mẹ và người thân đưa tới nhà chùa,Thánh Thất hoặc Thánh Tịnh để nhờ những nơi này dâng sớ với sự công hợp nguyện lực của bốn đạo cầu xin cho vong linh của Ông Bà,Tổ Phụ,Cha Mẹ và người thân được siêu thăng tịnh độ.

Truyền thống của người châu Á tôn trọng đạo-lý của Tam Giáo:Phật,Lão,Khổng.Và Tam Giáo đều dạy rằng trong tất cả hành vi đạo-đức của con người phải lấy hiếu hạnh đối với cha mẹ làm gốc.

Trong Phật Giáo,Phật dạy:"Vạn hạnh dĩ hiếu di tiên" nghĩa là Trong mọi hành vi đạo-đức,phải lấy hành vi hiếu thảo với cha mẹ làm đầu.

Trong Nho Giáo,Đức Khổng Tử dạy:"Dĩ ái tử sự thân,tột hiếu" nghĩa là: Hãy thương yêu cha mẹ y như thương yêu con mình,thì mới trọn hiếu vì hầu như con người đều dành sự thương yêu,hy-sinh và bảo bọc cho con mình lên hàng đầu.Con là tất cả.Nho giáo còn dạy:"Hiếu thuận hườn sanh hiếu thuận tử.Ngỗ nghịch hườn sanh ngõ nghịch nhi" nghĩa là Muốn con đáp lễ hiếu thảo lại cho mình sau này,thì bây giờ mình phải hiếu thảo với cha mẹ mình trước.còn bây giờ mình không hiếu thảo với cha mẹ mình thì sau này con sẽ không hiếu thảo trả lại cho mình y như vậy, đúng theo sự công bằng của Luật Nhân Quả.

Kinh Nho Giáo của Cao-Đài có câu:"Khai nhơn tâm tất bốn ư đốc thân chi hiếu" nghĩa là Muốn mở tâm vào đường đạo ,phải lấy sự hiếu thảo với cha mẹ làm điều ưu tiên.

Bởi vậy cho nên tại mặt tiền Đền thờ Phật Mẫu tại Tòa-Thánh Tây-Ninh có vẽ vào tường 24 bức tranh sự tích Nhị Thập Tứ Hiếu. Và tại hậu điện của Đền thờ Phật Mẫu tại Tòa-Thánh Tây-Ninh cũng có 24 bức tranh sự tích Nhị Thập Tứ Hiếu được lồng trong khung kính treo trên tường để vạn linh sanh chúng suy ngẫm.

Xin trích dẫn một vài sự tích Nhị Thập Tứ Hiếu như sau:

Phần Thi Văn mở đầu:

Người tai mắt đứng trong Trời Đất,

Ai là không cha mẹ sanh thành.

Gương treo Đất nghĩa Trời kinh,(1)

Ở sao cho xứng chút tình làm con.

X X X

Chữ hiếu niệm cho tròn một tiết,

Thời suy ra trăm nét đều nên.

Chẳng xem thuở trước Thánh Hiền,

Thảo hai mươi bốn thớm ngàn muôn thu.

Phần sự tích:

1-Quách Cự:

Quách Cự tự là Văn Cự sanh vào đời nhà Hán,nhà rất nghèo,mồ cô cha,phụng dưỡng mẹ rất hiếu thảo.

Quách Cự lấy vợ ,sanh được một đứa con trai Khi con Quách Cự lên 3 tuổi,đến bữa ăn,Quách Cự thường thấy mẹ mình nhin bớt phần cơm sốt qua cho con mình..Vì lý do đó,mẹ Quách Cự bị thiếu ăn,lần lần sức khỏe bị sa sút. Quách Cự mới bàn với vợ: Vợ chồng mình đương thời còn sanh để được.Mẹ già thì chỉ có một lần.Mình đã chẳng phụng dưỡng mẹ đầy đủ mà lại để con mình chia bớt phần cơm của mẹ ,thì không phải.Bàn nhau như vậy rồi,hai vợ chồng Quách Cự ra sau nhà

(1) Trời kinh: Cha , Đất nghĩa : Mẹ

đào một cái hố để chôn con.Khi đào xuống sâu độ một thước thì gặp một cái hủ.Trên nắp hủ có viết hàng chữ:’

’Thiên tử huỳnh kim Quách Cự hiếu tử,
Quan bất đắc đoạt,dân bất đắc thủ.’”

Nghĩa là: Trời ban vàng ròng cho người con hiếu tử Quách Cự. Quan chẳng đặng đoạt,dân chẳng đặng lấy.

Hai vợ chồng Quách Cự vô cùng mừng rỡ.Nhờ có vàng mà đời sống gia-đình Quách Cự được sung túc và Quách Cự lo phụng dưỡng mẹ già thỏa lòng hiếu đạo.

2-Ngô Mãnh:

Ngô Mãnh sanh vào đời nhà Tấn,mới 8 tuổi đã biết hiếu thảo với cha mẹ.Nhà Ngô Mãnh rất nghèo không có tiền mua muối.Đêm hè nóng bức,muối bay nghe tiếng vo vo.Ngô Mãnh sợ cha mẹ ngủ bị muối đốt nhưng lại không dám đập muối vì sợ nghe tiếng động cha mẹ anh thức giấc.Do đó Ngô Mãnh bèn cỡi trần ra,nằm phía ngoài để muối đốt một mình anh cho no, và muối sẽ không bay vào đốt cha mẹ anh đang ngủ phía trong.

3-Hoàng Hương:

Hoàng Hương tự là Văn Cường,người đời Hậu Hán .Khi Hoàng Hương lên 9 tuổi thì mẹ anh mất.Hoàng Hương thương nhớ mẹ vô hạn và Hoàng Hương cũng thờ cha rất mực cung kính,trhức khuya dậy sớm hầu cha,không dám xao lãng.

Vào mùa đông tiết trời giá buốt Hoàng Hương nằm ủ vào mền trước để truyền hơi ấm,cho cha mẹ khỏi lạnh.Vào mùa hè,tiết trời nóng bức ,Hoàng Hương quạt mùng,mền gối trước cho cha mẹ được mát mẻ.Nhờ sự chăm sóc chu đáo của anh nên cha mẹ Hoàng Hưng sống thoải mái,vui tươi.

Quan Thái Thú địa phương là Lưu Hộ biết được Hoàng Hương là con người hiếu thảo,nên làm sớ tâu lên vua Hán Đế,xin ban thưởng cho Hoàng Hương để làm gương tốt cho mọi người.

4-Sứ Kiểm Lâm:

Ông Sứ Kiểm Lâm ,người Nam Tề,đang làm quan Lĩnh đất Bình Lang.Khi Ông đến trấn nhậm chưa được một tuần thì bỗng nhiên lòng Ông cảm thấy hoảng hốt lạ thường,mình đổ mồ hôi như tắm.Ông đoán biết có việc chẳng lành xảy ra cho cha mẹ Ông.

Ông Sứ Kiểm Lâm liền xin từ quan về nhà mới hay cha Ông bệnh nặng đã 2 ngày.Lương y nói với Ông là muốn biết bệnh của cha Ông nặng hay nhẹ thì hãy nếm thử phần của cha Ông.Nếu phần có vị đắng thì còn chữa được,vị ngọt thì rất khó chữa.Ông liền nếm phần của cha và thấy vị ngọt. và do đó Ông rất lo sợ cho tánh mạng của cha Ông. Mỗi đêm,Ông đốt nhang ra đứng giữa Trời nhắm vì sao Bắc Đẩu rồi khấn lạy,xin cho Ông được chết thế cho cha Ông ,để cho cha Ông được lành bệnh.Sau đó,Ông nằm mơ thấy một người đến đưa Ông một thẻ vàng có hàng chữ”Sắc Lệnh Trời cho bình an”Quả nhiên,mấy ngày sau,cha Ông lành bệnh.

Quan Thái Thú nghe Ông Sứ Kiểm Lâm có lòng hiếu thảo như vậy nên mời cho Ông phục chức trở lại.

IV-Lục Đạo Luân Hồi là gì?

Chân lý nhà Phật cho biết có 6 nẻo luân hồi,được gọi là “Lục Đạo Luân-Hồi”.Sau khi con người buông bỏ xác thân tại cõi đời vô thường này , nếu chưa đủ điều-kiện giải thoát khỏi luân hồi sinh tử thì sẽ đầu thai vào một trong 6 nẻo luân hồi,tùy theo cái nhân(hay nghiệp,hành động) của họ tại thế-giới vô thường.Sáu nẻo luân-hồi này gồm có 3 đường lành và 3 đường dữ.

Ba đường lành gồm có:

1-Đường vào cõi Thiên:

Cõi Thiên là cõi dành cho những người có đầy đủ phước báo.Cuộc sống ở đó an vui,hạnh-phúc,có nhiều khoái lạc.Tuổi thọ hay mạng sống kéo dài cả ngàn năm.Khi hưởng hết phước có thể bị đầu thai xuống cõi nặng.

2-Đường vào cõi Người:

Cõi người là cõi vô thường này .Cuộc sống của con người có khổ có vui.Tuổi thọ hay mạng sống chỉ được kéo dài trong vòng trăm năm.

3-Đường vào cõi Atula:

Cõi Atula còn gọi là cõi Thần,dành cho những người rất nóng nảy nhưng có đầy đủ thần thông.họ có thể bay cao,chạy xa khắp mọi nơi theo ý muốn.Tuổi thọ hay mạng sống của họ cũng dài lâu.

Ba đường dữ còn gọi là Tam Đọa khổ.Trong Thánh Ngôn Cao-Đài,Đức Chí-Tôn thường dạy rằng”Những kẻ phạm tội nặng sẽ bị đọa vào cõi”tam đố bất năng thoát tục”.

Ba đường dữ là:

1-Đường vào cõi Địa Ngục:

Địa ngục là cõi cực kỳ tối tăm,không hề có ánh sáng mặt trời.Địa ngục là cõi âm,luôn luôn lạnh lẽo,giá buốc dành cho những người sống ở đây phải gánh chịu những hình phạt nặng nề liên tục do hậu quả những tội ác mà họ đã làm lúc còn mang xác trần tại thế gian này.

2-Đường vào làm loài Nga Quỷ:

Nga quỷ còn gọi là quỷ đói.Nga là đói.Nga quỷ là loài quỷ,bụng to bằng cái trống chầu mà cổ họng thì nhỏ bằng thân kim,nên họ khó nuốt được thức ăn vào bụng.Họ luôn luôn bị cơn đói dữ dội hành hạ liên tục và luôn luôn bị thiêu đốt cổ họng bằng những miếng ăn biến thành những viên sắt lửa..Những miếng ăn sẽ biến thành những quả cầu gai lửa,không thể nhả ra mà phải nuốt vào.Nuốt đến đâu cơn nóng bén nhọn chạy đến đó,cào xé và thiêu đốt toàn thân. Khi cơn nóng tạm ngưng ,cơn đói khủng khiếp lại dâng lên khiến tội nhân lại đòi ăn cơm để chịu khổ hình tiếp tục.Đó là hậu quả của loài người có hành động tham lam và độc ác khi còn sống tại thế-gian này.

3-Đường vào làm loài súc sanh:

Súc sanh là loài động vật phải chịu mang lông đội sừng.Thân phải bị đẩy ải,làm việc nặng,không có thì giờ nghỉ

ngôi.Chúng phải chịu ăn đói,nhịn khát liên tục.Thân chúng phải chịu đĩa,vắt hút máu ban ngày và muối mòng thiêu đốt ban đêm.Cổ mang ách kéo cày,thân lồi bunn lầy không lối bước.Cả ngày có khi không có được một nắm rơm khô như loài trâu loài bò.Đó là hậu quả của hành động cực kỳ gian ác khi họ còn được làm người tại thế gian này.

V-Tại sao Bà Thanh-Đề bị đầu thai làm loài Nga Quí?

Bà Thanh Đề vốn là một cư sĩ tại gia nhưng Bà chưa giác ngộ Phật pháp rốt ráo.Bà còn tâm chấp ngã nặng nề.chấp ngã là cho rằng”Tâm mình là thật có,Thân mình là thật có.”Nhưng đối trước chân lý,tất cả mọi vật thuộc thế-giới vô thường này đều không thật có.Tất cả mọi vật đều do nhân duyên giả hợp hình thành.Lý nhân duyên dạy rằngkhi nhân duyên hội tụ đầy đủ thì vật “tụ”,khi nhân duyên hội tụ không đủ thì vật “tán”Như thân của một con người từ chỗ “không” khi hội tụ đầy đủ nhân duyên biến thành một hạt máu tại lòng mẹ..Hạt máu đó được nuôi dưỡng bởi tinh cha và huyết mẹ rồi từ từ tạo thành hình người cho tới ngày nay.(Vạn vật khởi đầu bởi nhất không).Hình người xương máu thịt nàyđược nuôi dưỡng bởi một số vật chất vô thường như một mớ rau muống,rau lang,tương,chao . . .nếu của người ăn chay,hoặc một mớ cá thịt ,rau cải,muối,nước mắm . . .nếu của người ăn mặn.Lý Nhân Duyên còn được kết hợp với Lý Vô Thường nên vạn vật hiện hữu nơi thế-giới vô thường thì bất định,nay còn mai mất.Phật dạy rằng:”Mạng sống của con người được quyết định bằng một hơi thở.Khi có hơi thở ra mà không có hơi thở vào thì mạng sống không còn.Kinh Sám Hối của Cao-Đài thì dạy rằng:

”Còn hơi hóp tranh đua bay nhảy,

Nhắm mắt rồi phải thái lợi danh”

Bởi lẽ khi nhân duyên còn hội tụ đầy đủ thì mạng sống còn.Khi nhân duyên không còn hội tụ đầy đủ thì mạng sống không còn.Rồi cái “Tâm” con người cũng vậy.Cái Tâm cũng vô thường bất định,nay vui mai buồn ,nay yêu mai ghét.Khi hiểu rõ cái

Lý Nhân Duyên và cái Lý Vô Thường của Thân và Tâm thì hành giả sẽ dễ dàng tha thứ và chịu đựng sự kích động từ bên ngoài, hoặc bằng lời nói hoặc bằng hành động sẵn sàng buông bỏ cái tâm "tự ái và cố chấp" được gọi là cái tâm "chấp ngã". Từ đó phiền não và khổ đau không còn chỗ đứng ở nơi cái tâm rộng rang, thanh nhẹ và bình an của hành giả. Cũng vì còn ôm chặt cái tâm "chấp ngã" nên Bà Thanh Đề không đủ sức chịu đựng đối với thái độ đối đãi lạnh nhạt, rẽ khinh của các Tăng ni khi Bà dâng cúng Phật chỉ có 3 chung gạo do Bà tự tay lột từ hạt thóc. Rồi Bà Thanh Đề rấp tâm trả oán, trả hờn các Tăng Ni bằng cách bắt họ phải ăn bánh ịch với nhân thịt chó. Do cái tâm độc ác của Bà mà Bà phải gánh chịu hậu quả là Bà bị đày thai làm Ngạ quỷ nơi địa ngục. Tưởng cũng nên nhắc lại nơi đây bài học của vị Phật sống chùa Kim Sơn (Trung Hoa) bị người cố tình đổ một thùng phân từ đầu tới chân mà Ngài vẫn thản nhiên đi tắm rửa và thay quần áo khác, không một lời phàn nàn. Ngài cho rằng thân người vốn đã là một thùng phân, thì dù bị đổ thêm một thùng phân nữa cũng chẳng có sao. Nên Ngài vẫn tịnh mặc, không hề phản ứng chi cả. Ngài đã phá bỏ được cái bệnh "chấp ngã" tức là "tự ái và cố chấp" nên Ngài được thế nhân tôn xưng là Phật sống.

Tóm lại bệnh Chấp Ngã tức là "tự ái và cố chấp" là nguyên nhân gây nên phiền não, khổ đau và sợ hãi cho con người tại thế giới vô thường này. Bệnh Chấp Ngã cũng là nguyên nhân đưa con người vào 6 nẻo luân-hồi có quá nhiều khổ đau đời đời kiếp kiếp không thể giải thoát luân hồi sanh tử, để trở về cựu vị nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Thánh Ngôn Cao-Đài có dạy: "Ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở đời này, thì Đạo chưa thành vậy." (TNHT trang 98) (Ý nói ngày nào tâm các con còn trông thấy một điều bất bình đối với một người nào, một vật nào bên ngoài tâm các con thì các con chưa đắc đạo. Vì các con còn chấp ngã. Chấp ngã tức tự ái và cố chấp. Còn chấp ngã nên còn thấy bất bình. Còn thấy bất bình thì còn phiền não và khổ đau. Còn phiền não và khổ đau thì chưa đắc Đạo.)

Trong kinh Kim Canh Phật dạy: "Ứng vô sở trụ, nhi sinh kỳ tâm." Ý nói: Nên giữ cho tâm trống không, rỗng rang, không bị vướng mắc một điều gì. Tâm không có chỗ cho phiền não và khổ đau lưu trú ở đó. Buông bỏ tự ái và cố chấp (chấp ngã) để tâm được an vui và thanh nhẹ.

Trong kinh Bát Nhã Phật dạy: "Ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách" Ý nói: Hiểu được cái lý "Ngũ uẩn giai không" Tâm vô thường, Thân vô ngã tức Tâm không và Thân không thì phiền não, khổ đau và sợ hãi đều tiêu tan.

Trong kinh Tam Muội Giác Thế, Đức Quan Thánh dạy: "Ngũ uẩn giai không gần Phật Thánh" Ý nói: Hiểu được cái lý "Ngũ uẩn giai không" sẽ được hội nhập vào cõi Phật, cõi Thánh..

Ngũ uẩn là: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành và Thức. Sắc là Thân. Phật dạy: "Thân vô ngã". Thân là phần vật chất, khi hội tụ đủ nhân duyên thì nó hiện hữu. Khi không còn hội tụ đủ nhân duyên thì nó sẽ rã tan. Nên sự hiện hữu của Thân thì bất định, nay còn mai mất, nay sống mai chết (như được trình bày ở trên).

Thọ, Tưởng, Hành và Thức là Tâm. Phật dạy: "Tâm vô thường". Tâm là phần tinh thần (điển quang). Tâm cũng bất định, nay vui mai buồn, nay yêu mai ghét. Khi thân mất thì Tâm cũng ra đi (như được trình bày ở phần trên). Khi hiểu được cái lý "không" của Thân và Tâm tức Thân thì giả tạm, hữu hạn, bất định, nay còn mai mất. Tâm thì vô thường hay biến đổi, nay vui mai buồn, nay yêu mai ghét. Lý không đã hiểu rồi thì sẽ phá được cái bệnh Chấp Ngã. Khi phá được cái bệnh Chấp Ngã thì buông bỏ được "Tự ái và cố chấp". Khi buông bỏ được tự ái và cố chấp thì Tâm "trống không, rỗng rang". Khi Tâm "trống không, rỗng rang" thì "phiền não, khổ đau và sợ hãi" vắng bật. Khi Tâm vắng bật "phiền não, khổ đau và sợ hãi" thì Tâm được "an vui, thanh nhẹ". Khi Tâm được "an vui, thanh nhẹ" thì Niết Bàn (Thiên Đàng) hiện tiền vì tính của Niết Bàn là Thường Lạc, Ngã tịnh.

Nguyện cầu tất cả nhơn sanh mạnh dạn phá bỏ cái bệnh "chấp ngã", buông bỏ cái bệnh "Tự ái và cố chấp" để Tâm

được "an vui và thanh nhẹ" tại thế-giới vô thường này để khỏi
đầu thai vào sáu nẻo luân-hồi khi từ giả xác thân để được trở
về ngôi xưa chốn cũ nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Hiền Tài Lê Quan Liêm

THÁNG TƯ BỊ MẤT

(Kính tặng chị Lan và các thân hữu đã
đến chia buồn với tôi trong ngày tang Mẹ)

Trời Tháng Tư nhận tin buồn Mẹ mất

Trời Tháng Tư u uất nỗi buồn đau

Trời Tháng Tư ngày con rời Tổ-quốc

Hai mươi lăm năm lệ vẫn rạt rào!

Một ước mơ được gần bên gối Mẹ

Kể Mẹ nghe đời lưu lạc tha phương

Những nẻo đường dằng dặc thắm tuyết sương

Tâm tư vẫn về trời Đông một hương.

Quê Mẹ đó hàng dừa cao biểu tượng

Có Mẹ già trông ngóng đứa con xa

Quét lá rơi tưởng đếm tháng ngày qua

Mẹ không thể phai pha tình thương nhớ.

Độ Xuân về mây buồn như nhắc nhở,

Cũng trời xuân cũng mang nỗi hung tin.

Mất Mẹ hiền trong cái mất vô biên

Một cái mất chớ chuyên niềm nghị lực

Vĩnh biệt Mẹ, trời Tháng Tư bị mất!

DI HẠNH

Ý nghĩa đại lễ Hội-Yến Diêu-Trì

a). Hội Yến Diêu Trì thể hiện tình thương yêu và bình đẳng của Đức Mẹ đối với con cái Người:

“Bây giờ chúng ta thống khổ tâm hồn, ta tìm nơi đâu an ủi ? Không có nơi nào khác hơn là chúng ta về cùng Bà Mẹ Thiên Liêng chúng ta.

Thưa cùng các bạn đồng sanh, sang hèn giàu có thế nào cũng mặc, Người chỉ biết con cái của Người mà thôi. Dầu cho vạn vật hễ đồng sanh với một Bà Mẹ Thiên Liêng vẫn được coi đồng một mực. Bởi vì tình thương của Bà Mẹ chẳng có thể gì phân biệt thương ghét trọng khinh. Ấy vậy Đức Phật Mẫu là một đấng đem công bình tâm lý an ủi con cái của Người” (trích Bài Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp vào dịp Trung Thu Mậu Tý, 1948)

b). Hội Yến Diêu Trì là hồng ân Thiên Liêng của Đức Mẹ ban cho con cái Người :

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo nhân dịp Trung Thu Nhâm Thìn 1952 như sau :

“Mỗi phen chúng ta hội hiệp cùng Người, mỗi năm một lần, thử thí nghiệm coi, cả con cái của Ngài khi về thì sẽ đặng an ủi và có cái vui hứng làm sao đâu. Không biết mấy em nam nữ có cái cảnh tượng đó hay chăng, chớ Bản Đạo mỗi phen được Hội Yến Diêu Trì làm như Bản Đạo có uống một chén thuốc bổ. Tinh thần của Bản Đạo nó vui hứng, mạnh mẽ tráng kiện làm sao đâu. Có phải là cái huyền diệu ấy duy để cho cả con cái, chúc sắc Thiên phong, những người lãnh sứ mạng cao trọng trong Đạo hay toàn thể con cái Đức Chí Tôn đều hưởng

được ? Bàn Đạo dám quả quyết : nơi đền thờ của Đại Từ Mẫu chúng ta, Bà không kể cái sang trọng, cao sang của con Bà đâu; trái ngược lại, Bà lại thương yêu bình vực những đứa con nào nó thiệt thà hèn yếu hơn hết.

Ấy vậy Qua nói rằng : trong cả mấy em đây, nếu có đứa nào thiếu thốn cả tinh thần và vật chất, thiệt thòi, nghèo khổ, tật nguyền, Qua dám chắc Bà Mẹ Thiêng Liêng của chúng ta sẽ vui ở với những kẻ ấy lắm vậy.....”

c) Hội Yến Diêu Trì là một bí pháp đạt Đạo :

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo vào dịp Trung Thu Kỷ Sửu (1949) như sau:

“... Từ khi Đạo bị bế, Ngọc Hu Cung bác luật, Cục Lạc Thế Giới thì đóng cửa, nên chúng sanh toàn cả càn khôn vũ trụ có tu mà thành thì rất ít, bởi phương pháp khó khăn lắm, muốn đạt pháp thì không phải dễ.

Cổ Pháp định cho chơn hồn về nơi Diêu Trì Cung, hưởng được Hội Yến Bàn Đào, tức nhiên hưởng được Hội Yến Diêu Trì, ăn được quả đào Tiên, uống được Tiên tửu mới nhập vô cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống gọi là nhập tịch. Oi thôi, từ thuở đến giờ có aiặng hưởng, nếu cóặng hưởng cũng phần rất ít.

Giờ phút này Đức Chí Tôn quyết định tận độ con cái của Ngài. Thay vì bí pháp ấy độ con cái của Ngài về nơi Kim Bàn Phật Mẫu đặng hưởng đặc ân thiêng liêng của Đức Chí Tôn.

Đức Chí Tôn buộc Phật Mẫu phải đến tại thế gian này để bí pháp Hội Yến Diêu Trì tại cửa Đạo này cho con cái của Ngài giải thoát. Ấy là một bí pháp thiêng liêng, duy có tay Ngài định pháp ấy mới đặng.

Hôm nay là ngày Phật Mẫu đem bí pháp dặng giải thoát chúng sanh, tận độ toàn vạn linh sanh chúng. Ngài để tại mặt thế này, trong cửa Đạo này mà thôi....”

d). Hội Yến Diêu Trì mục đích độ rỗi cho hết 92 ức Nguyên Nhân:

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo vào dịp Trung Thu Tân Mão:

“.....Hại thay 100 ức Nguyên Nhân do Đức Chí Tôn đã để lại mặt thế này dặng làm bạn với các đảng chơn hỗn trong vạn linh sanh chúng của Ngài đã đào tạo thì Phật vị có 6 ức, Tiên vị có 2 ức, còn 92 ức Nguyên nhân bị đọa trần. Từ ngày Đạo bị bế, họ có làm công tu, mà thành thì không thành. Tội nghiệp thay, vì 92 ức Nguyên Nhân ấy mà chính mình Đức Chí Tôn phải giáng trần lập nền chơn giáo của Ngài. Chúng ta đã ngó thấy cái Thánh ân, đặc biệt hơn hết là Đức Chí Tôn đã thấy rõ rằng: các Nguyên Nhân ấy không phương gì tự giải thoát dặng vì quá tội tình, quá mê luyến hồng trần, hoặc đào tạo quả kiếp nặng nề quá đỗi. Vì cơ cho nên tu thì có tu, mà thành thì không có thành. Tức nhiên từ ngày Đạo bế thì cơ siêu thoát đã mất tại mặt thế này. Chính mình Đức Chí Tôn biết rằng không thể gì các Nguyên Nhân tự mình đoạt cơ giải thoát dặng.

Hôm nay Ngài đến lập nền chơn giáo của Ngài, chúng ta đã ngó thấy lòng yêu ái vô tận của Ngài là thế nào ? Chúng ta thử suy đoán, không ai nói cho mình nghe hơn Mẹ của mình; không ai dạy dỗ mình có oai quyền hơn Mẹ của mình. Cái tình trạng ấy đối với mặt thế chúng ta thế nào thì cái quyền năng nơi cõi thiêng liêng hằng sống như in không có mấy may chi khác. Ngài lập giáo rồi còn một nỗi là kêu nó không đến. Ngài dạy mà không biết chi, chính mình Ngài đã nhiều lần hạ trần lập Đạo. Cả 92 ức Nguyên Nhân vẫn đui và

điếc mà thôi, không biết để chun vào lòng yêu ái vô tận của Ngài đặng hưởng cái hạnh phúc vô biên của Ngài đã đào tạo. Vì cơ cho nên Đức Chí Tôn giao cho Đức Phật Mẫu, và Bản Đạo đã thuyết minh là nắm quyền tạo hóa của càn khôn vũ trụ hữu hình trong tay Đức Phật Mẫu, có thể nói vào xác thịt của chúng ta để cho chúng ta nghe lời nói tinh thần thiêng liêng của Đức Chí Tôn, lời nói mà từ trước tới giờ chúng ta không thể gì nghe được; nhưng Đức Chí Tôn giao cho Đức Phật Mẫu cơ quan siêu thoát ấy, phải làm thế nào đặng tận độ 92 ức Nguyên Nhân trở về cựu vị.....”

e) Hội Yến Diêu Trì là cơ đại ân xá để tận độ chúng sanh:

Đức Hộ Pháp thuyết Đạo vào dịp Trung Thu Tân Mão (1951):

“.....Cả con cái của Ngài, như là 92 ức Nguyên Nhân ấy, nếu nhập vào cửa Đạo, từng theo chơn pháp thì đặng hồng ân của Đức Chí Tôn cho hưởng cái bí pháp Hội Yến Diêu Trì tại mặt thế này. Cái cơ siêu thoát, thiên hạ đã đoạt trong tay họ sẵn, tức nhiên giờ phút cuối cùng này là giờ phút hứng thú, giờ phút chết của họ thì họ đoạt vị một cách dễ dàng ngôi vị vào cơ quan siêu thoát.

Đức Chí Tôn đã cho không họ đó vậy . Nhờ đó mà cơ quan tận độ vạn linh của Đức Chí Tôn đã lập lại tại mặt thế này. Từ đây sẽ mở rộng cửa thiêng liêng hằng sống đặng đến gom góp cả con cái của Ngài trở về hiệp một cùng Ngài. Bí pháp Hội Yến Diêu Trì là vậy đó” .

Và trong bài thuyết Đạo vào dịp Trung thu Nhâm Thìn (1952), Đức Hộ Pháp cũng thuyết như sau:

“....Cái nghĩa lý sâu xa ấy chúng ta từ thử để dấu hỏi tại sao Đức Chí Tôn đã đến bảo chúng ta Hội Yến Diêu Trì.

Ngài muốn gì đó ? Muốn cho toàn cả con cái của Ngài, chớ không phải với ba người đó mà thôi, đoạt cơ siêu thoát. Tức nhiên ta nói thường ngữ của chúng ta là muốn cho toàn thể con cái của Ngài đoạt đăng cơ siêu thoát đó vậy. Vì cơ cho nên hôm rồi Bản Đạo có nói một câu rất chánh đáng: **xưa kia con người đi tìm Đạo, còn hôm nay trái lại Đạo lại đi tìm người** . Oi, nếu chúng ta tưởng tượng cái ân hậu vô biên của Đức Chí Tôn đã thi thố thì chúng ta hạnh phúc không thể gì có ngôn ngữ nào mà tả cho đặng....”

f). Hội Yến Diêu Trì là kỷ niệm ngày tạo thành hình tướng hữu vi của Đạo Cao Đài :

Ngài Hồ Bảo Đạo đã thuyết vào dịp Trung Thu Tân Hợi (1971):

“Hình ảnh cuộc lễ Hội Yến Diêu Trì Cung nơi cửa Đạo Cao Đài hiện nay là một lễ kỷ niệm lưu dấu ngày tạo thành hình tướng hữu vi của Đạo Cao Đài mà cũng là một đặc ân cho cửa Hiệp Thiên.

Lễ kỷ niệm này lễ ra quan trọng gấp mấy lần ngày 7 Octobre 1926 là ngày thông báo cho chánh quyền Pháp buổi ấy biết rằng Đạo Cao Đài chánh thức thành lập và cũng quan trọng hơn ngày Rằm tháng 10 là ngày gọi rằng Khai Đạo chớ thật sự chỉ là ngày khai sanh hay là một lễ kỷ niệm ngày khánh thành đầu tiên , chớ ngày tạo hình tướng của Đạo tức là ngày sanh của Đạo là ngày Rằm tháng 8 vào ngày Hội Yến Diêu Trì Cung đó vậy.

Ngày ấy là ngày vui cho sự trường tồn vĩnh cửu của cõi trời ngược lại cảnh đào lộn của Tam-thập-lục-động và cũng là ngày vui của sự trường tồn vĩnh cửu của Đạo Cao Đài đến thất-ức-niên (700.000 năm).

Ngày ấy yến tiệc linh đình nơi cung Diêu Trì thì cũng ngày ấy hình tướng của Thập-nhị-Khai-Thiên ở mặt thế này tức là Thập-Nhị-Thời-Quân cũng tổ chức lễ Hội Yến để mừng ngày Đạo Cao Đài đã qui hợp đủ ba bửu vật cần thiết cho sự sống và tồn tại là Tinh, Khí và Thần và cũng là ngày tạo sanh hình tướng hữu vi của Đạo Cao Đài đó vậy”.

5. Tại sao chỉ có chức sắc Hiệp Thiên Đài mới được bồi yến :

Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa thuyết vào dịp Trung Thu Tân Hợi (1971) như sau:

“.....Còn hỏi tại sao có mặt Thập Nhị Thời Quân dự bồi tửu trong bàn yến thì nên nhớ rằng ở cõi vô hình phải có Thập Nhị Khai Thiên tức là Thập Nhị Thời Thần phối hợp nhau để tạo ra cung Trời thì ở mặt thế này đối tượng của Thập Nhị Khai Thiên là Thập Nhị Thời Quân cũng phải phối hợp cùng nhau để giúp tạo thành hình tướng của Đạo Cao Đài, vì đó mà Thập Nhị Thời Quân mới có mặt bồi tửu trong buổi lễ Hội Yến.

Bên Cửu Trùng Đài là hình ảnh của Cửu Thiên Khai Hóa, mà nơi cõi vô hình thì Cửu Thiên Khai Hóa chỉ là sự phân chia đẳng cấp của cơ Trời, còn về phần hữu hình thì Cửu Trùng Đài cũng chỉ là sự phân chia đẳng cấp trong của Đạo mà thôi.

Nếu bên vô hình Cửu Thiên Khai Hóa không có dự phần phối hợp để tạo ra cung Trời thì trong đối tượng về phần hữu hình Cửu Trùng Đài cũng không có dự phần phối hợp để giúp tạo thành hình tướng của Đạo Cao Đài.

Vì những nguyên do trên đây mà chức sắc Cửu Trùng Đài không có dự vào việc bồi tửu trong lễ Hội Yến Diêu Trì

Cung và lễ này mới đặc biệt thuộc phần tổ chức của Hiệp Thiên Đài”.

6. Lễ Kỷ Niệm Hội Yến Diêu Trì nơi Hải Ngoại :

Cũng trong bài thuyết Đạo của Ngài Bảo Đạo vừa nêu trên, Ngài có giải thích như sau:

“Như theo vừa giải thích trên, đối tượng của Cửu Thiên Khai Hóa thì chỉ có một Hội Thánh Cửu Trùng Đài và đối tượng của Thập Nhị Khai Thiên chỉ có Thập Nhị Thời Quân mà thôi. Còn đối tượng của Hội Yến ở cung Diêu Trì thường gọi là Hội Yến Diêu Trì Cung thì ở hữu vi chỉ có một lễ Hội Yến ở đền thờ Đức Phật Mẫu tại Tòa Thánh Tây Ninh mà thôi.

Nếu ai mạo hiểm tự tổ chức lễ Hội Yến một nơi nào khác y như ở Tòa Thánh Tây Ninh thì phải bị tội phạm pháp không sao tránh khỏi, trừ phi Đức Hộ Pháp lúc ở Kiêm Biên, nơn danh là chủ quản Hiệp Thiên Đài mới tổ chức được mà thôi. Nhưng sau này Đức Hộ Pháp đăng tiên rồi thì ở Kiêm Biên chỉ tổ chức một buổi lễ tưởng niệm mà thôi (không có thài và không có bồi tửu)”

Tóm lại, Hội Yến Diêu Trì là một đại lễ vô cùng quan trọng và là một ân huệ vô biên của Đức Chí Tôn ban cho, mang cả ý nghĩa về bí pháp đạ Đạo cũng như cơ đạ ân xá Kỳ Ba mà mỗi môn đệ Cao Đài không thể không biết.

● **HT. Mai Văn Tim** (sưu khảo)

CÁC BÀI THÀI HỘI YẾN

● Đức Phật Mẫu:

*Cửu kiếp Hiên Viên thọ sắc Thiên
Thiên Thiên Cửu Phẩm đặc cao huyền
Huyền hư tác thể Thần Tiên nữ,
Nữ hảo thiện căn đoạt Cửu Thiên.*

● Nhứt Nương :

*Hoa thu ủ như màu thẹn nguyệt
Giữa thu ba e tuyết đông về
Non sông trải cánh Tiên lờ
Mượn câu thi hứng vui để chào nhau.*

● Nhị Nương :

*Cầm tú văn chương hà khách đạo?
Thi Thần tửu Thánh vấn thù nhân ?
Tuy mang lấy tiếng hồng quần
Cánh Tiên còn mẩn côi trần anh thư.*

● Tam Nương :

*Tuyển đức năng thành Đạo
Quãng trí đặc cao quyền
Biển mê lắc lẻo con thuyền
Chở che khách tục cửu tuyền ngăn sông*

● Tứ Nương :

*Gấm lót ngõ chưa vừa gót ngọc
Vàng treo nhà ít học không ưa
Đợi trang nho sĩ tài vừa
Đặng giao khởi phụng chẳng ngừa Tiên thi.*

● Ngũ Nương :

*Liều yếu diệu còn ghen nét đẹp
Tuyết trong ngần khó phép so thân
Hiu hiu nhẹ gót phong trần
Đài sen mây lướt gió Thần đưa hương*

● Lục Nương :

*Huệ ngào ngạt đưa hơi vò diệu
Đấng tài ba chẳng thiếu tư phong
Nương mây như thả cánh hồng
Tiêu diêu phát phương cõi tòng đưa Tiên.*

● Thất Nương :

*Lễ bái thường hành tâm Đạo khởi
Nhân từ tài thế tử vô ưu
Ngày xuân gọi thế hảo cừu
Trăm duyên phước tục khó bù buồn Tiên.*

● Bát Nương :

*Hồ-Hơn hoa sen trắng nở ngày
Càng gần hơi đẹp lại càng say
Trêu trăng hằng thói dấu mày
Cột mây tranh chức Phật đài thêm hoa*

● Cửu Nương :

*Khiết sạch duyên trần vẹn giữ
Bạc liêu ngôi cũ còn lời
Chính chuyên buồn chẳng trọn đời
Thương người noi Đạo Phật Trời cũng
thương.*

● **Đức Phạm Hộ Pháp :**

Trót đã bao năm ở xứ người
Dem thân đổi lấy phút vui tươi
Ngờ đâu vạn sự do Thiên định
Tuổi đã bảy mươi cũng đủ rồi
Nhớ tiếc sức phàm thừa chống chỏi
Buồn nhìn cội Đạo luống chơi vơi
Rồi đây ai đến cầm chơn pháp ?
Tô điểm non sông Đạo lẫn Đời.

● **Đức Cao Thượng Phẩm :**

Ngãnh lại mà đau cảnh đoạn tràng
Cõi Thiên mừng đặng dứt dây oan
Nợ trần đã phủi lòng son sắc
Ngôi vị nay vinh nghĩa đá vàng
Cổi tấm chơn thành lòà nhật nguyệt
Phơi gan chí sĩ nhuộm giang san
Bốn mươi hai tuổi sanh chưa phỉ
Để mắt xanh coi nước khải hoàn

● **Đức Cao Thượng Sanh :**

Từ lúc đưa tay nắm Đạo quyền
Nguyên đem thi thổ tẩm trung kiên
Độ đời quyết lánh vòng danh lợi
Trau chí tìm roi bạc Thánh Hiền
Từ ái làm nên an thổ võ
Đức ân dụng phép tạo nhơn duyên
Những mong huệ trạch Trên nhân gôi
Sứ mạng làm xong giữ trọn nguyên.



SINH HOẠT ĐẠO SỰ

Ngày 03 tháng 07-2000 tại Châu Đạo California



Hiền Huynh, Hiền Tỷ lãnh đạo Châu Đạo Cali,
Tộc Đạo Orange, chức sắc BTĐ và các niên trưởng
chụp hình lưu niệm (ngày 3 tháng 07-00)



Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ, Tổng Quản Nhiệm Ban
QNHN, đang trình bày kế hoạch thực hiện Thế Hệ
kế thừa cho Ban Thế Đạo

Cúng đàn & ban hành nội quy Châu Đạo



Cúng đàn tại Châu Đạo



Ban hành nội quy Châu Đạo

VƯỜN THƠ

Thi Đoàn Vườn Huệ Trắng phụ trách



NHẮN AI ĐỒNG CHÍ HƯỚNG

Thế sự thăng trầm đã trải qua,
Vòng tay mở rộng khắp ta bà.
Gióng hơi chuông réo tầm anh kiệt,
Lạc tiếng gọi kêu khách cận xa.
Nớ cảnh quê cha nhiều thống khổ,
Thương về đất mẹ lệ chan nhòa.
Kết đoàn dang rộng vòng tay nối,
Hải ngoại cùng nhau cứu nạn hà.

Bạch Liên Ân

Thi Đoàn vườn Huệ Trắng (1)
Massachusetts.

Hòa nguyên vận:

Cõi trần bấn loạn nổi can qua,
Cao vót non Nam đỉnh Điện Bà.
Thế tục khách phàm đầy bí hiểm,
Bồng lai tiên cảnh có đâu xa.
Tâm thành cầu Đạo, tâm vương Đạo.
Ý vọng vu vợ, ý nguy nhòa.
Nhấn gởi ai người cùng chí hướng,
Tròn lòng Đạo Nghĩa vẹn sơn hà.

Nhật Tân.

Thi Đoàn Vườn Huệ Trắng
Fontana-California

(1) Kể từ tháng 6-2000, "Thi Nhóm Vườn Huệ Trắng" được đổi tên lại là "Thi Đoàn Vườn Huệ Trắng."

TRỜI CHIỀU

Ngồi tựa sườn non ngắm cảnh trời,
Lữ hành bạt gió giạt ngàn khơi.
Mây chì đứng lặng trời am ám,
Sóng biếc nhấp nhô nước vơi vời.
Đỉnh núi cài then chiều nắng rán,
Rừng thông khóa cánh tối sương rơi.
Tà dương khuất bóng mây buồn chảy,
Thế sự ngổn ngang luống mộng đời.



Nhật Tân
Thi Đàn Vườn Huệ Trắng
Fontana-California

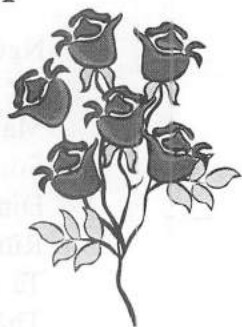
Hoa nguyên vận:

Ấm đậm khói lam một góc trời,
Xa trông đàn én luyện ngoài khơi.
Chơn trời phản chiếu mây vẫn vũ,
Mặt biển long lanh sóng tuyết vơi.
Bên suối dừng chân nghe thác đổ,
Vệ đường lê gót đếm mưa rơi.
Nhớ người lữ thứ chiều thu ấy,
Quán trọ đèn khêu quẳng gánh đời.

Huệ Đăng cảnh họa
Long Hoa-ViệtNam

Xin gọi tên tôi

Xin gọi tên tôi
Để tôi giật mình tỉnh thức
Mà biết cảm thông
Những đói nghèo, bệnh tật.
Cho hồn tôi mở rộng cửa từ bi.



Xin nhắc tôi
Đời từng phút giây biến đổi
Cho tôi luôn nhớ lẽ vô thường!
Và nhân gian
Để lầm đường, lạc lối
Để rộng lòng hỷ xả, xót thương !

Xin cho tôi
Thấp sáng ánh đạo vàng
Cho đêm đen tan dần bóng tối
Và cho tôi nghe
Ngày ngày kinh sám hối
Để quay về
Lo dưỡng tánh, tu tâm.



Xin giống lên
Tiếng chuông chùa êm ả
Cho giữa đời
Tan mộng ảo lợi danh
Và nhắc tôi nhớ
Muôn đời luật nhân quả
Để mai sau
Con cháu đẹp nhánh cành

Cali đầu Xuân 00

Quang Tuấn

VỀ NGUỒN

Tha hương mơn mỗi mấy thu tròn,
Đạo gốc tâm đồng dạ sắt son.
Tòa Thánh trong mơ hình rạng mãi,
Điện Bà giữa mộng sắc xanh còn.
Nương dòng thế sự gầy công đức,
Hiệp bước p[hong trần học Thánh Ngôn.
Tam lập soi đường hoằng Đạo pháp,
Chánh tâm-vị sẵn đợi chơn hồn.

Huy Thanh 7/2000

HOA 1

Gặp gỡ nhau đây quả đất tròn,
Vì Thầy mến bạn trái lòng son.
Tuồng Đời hư ảo: vinh rồi mất,
Cội Đạo vĩnh hằng : chết vẫn còn.
Quốc nạn riêng phần ơn vũ lộ,
Trường thi công quả lấy châm ngôn.
Tam kỳ duyên ngộ tu tròn kiếp,
Đại xá Chí-Tôn dẫn độ hồn

Tố Nguyên ,Hè 2000

HOA 2

Tỉnh giác Nam Kha mộng chữa tròn,
Qua rồi le lối phút vàng son.
Vai tuồng khanh tướng rồi vinh nhục,
Thảm kịch giang sơn hắt mắt ,còn?
Đạo lớn không lo vun cội phúc,
Đời thường tâng bốc chuyện sàm ngôn!
Ai về nhấn lại miền quê Mẹ,
Gạt bỏ hư danh gặng giữ hồn.



Thanh Vân

Champaign-Illinois 7/31/2000

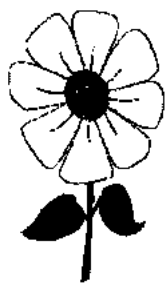
KHÔNG ĐỀ

(HH HT Lê Văn Năm về quê, có làm bài thi gửi tặng Giáo-Hữu Ngọc Phò Thanh và được Ngài Giáo-hữu họa lại. TSTĐ xin đăng lại hai bài thi để thi hữu gần xa thưởng thức)

THI

Trở lại chùa xưa những gập Huynh,
Hình đây thi đó đậm chân tình.
Lời vàng để lại cho con cháu,
Tri kỷ đi đâu vắng bóng hình.
Kinh kệ âm vang lời khẩn nguyện,
Tâm tư lắng đọng bước im thinh.
Nhớ Huynh gương sáng còn roi dẫu,
Chân thật thương yêu buổi gập ghình.

Hiền Tài Lê Văn Năm.



HỌA:

Cảm xúc niềm thương khắp Tỷ Huynh,
Biết bao tỏ rạng tấm thân tình.
Chùa xưa lưu dấu bao triu mến,
Cảnh thế nêu gương rạng Thánh hình.
Bác ái làm nên nâng Quốc Thế,
Từ bi khuông ngọc phổ âm thinh.
Môn sinh Thượng-Đế nêu phương sáng,
Diu độ nương nhau thoát gập ghình.
Giáo-Hữu Ngọc Phò Thanh.

CHỨC SẮC THIÊN PHONG

Trong Đạo Cao Đài

1.- CHỨC SẮC THIÊN PHONG

Về vô vi, Đức Chí Tôn giao quyền chưởng quản Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho 3 Đấng Thiêng Liêng gọi là Tam Trấn :

- *Nhứt Trấn Oai Nghiêm* là Đức *Lý Đại Tiên Trưởng*, đại diện cho Tiên Giáo,

- *Nhị Trấn Oai Nghiêm* là Đức *Quan Âm Như Lai*, đại diện cho Phật Giáo,

- *Tam Trấn Oai Nghiêm* là Đức *Quan Thánh Đế Quân*, đại diện cho Thánh Giáo (Nho Giáo).

Ngoài ra *Đức Lý* còn kiêm nhiệm về phần vô vi phẩm vị *Giáo-Tông* của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, phẩm này *Đức Chí Tôn* định ban cho Ngài *Ngô văn Chiêu* nhưng Ngài không có nhận.

Về hữu vị, *Đức Chí Tôn* giao quyền chưởng quản Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho Quý Vị Chức Sắc Thiên Phong. *Chức Sắc Thiên Phong* là những Chức Sắc do *Đức Chí Tôn* hoặc *Đức Lý* thay quyền *Đức Chí Tôn* giáng cơ ban phẩm. Ban phẩm cho những Chức Sắc Thiên Phong, *Đức Chí Tôn* căn cứ trên nguyên căn của Chơn linh mỗi người khi lãnh lệnh Ngọc Hư Cung đầu kiếp xuống trần, chớ không phải căn cứ trên địa vị xã hội nơi mặt thế. Chức Sắc Thiên Phong có phẩm từ *Giáo-Hữu* hay tương đương đồ lên, tức là đứng vào hàng *Thánh* và là thành viên của *Hội Thánh*. *Chức Sắc Đại Thiên Phong* là những Chức Sắc Thiên Phong cao cấp, thuộc hàng *Tiên* vị đồ lên, tức từ phẩm *Đầu Sư* hoặc tương đương đồ lên.

Chức Sắc Đại Thiên Phong gồm có 3 bậc :

- *Thiên Tiên* (Phật vị) : Giáo Tông, Hộ Pháp, Phật Tử.
- *Nhơn Tiên* : Chưởng Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh.
- *Địa Tiên* : Đầu-Sư, Thập Nhị Thời Quân, Tiên Tử.

Chức Sắc Thiên Phong cũng gồm có 3 bậc :

- *Thiên Thánh* : Chánh Phối Sư và Phối Sư, Tiếp Dẫn Đạo Nhơn, Chưởng Ấn, Thập Nhị Bảo Quân, Thánh Nhơn, Hiền Nhơn, Tiếp Lễ Nhạc Quân.
- *Nhơn Thánh* : Giáo Sư, Cải Trạng, Giám Đạo, Chơn Nhơn, Đạo Nhơn, Hộ Đoàn Pháp Quân, Hữu Phan Quân, Tả Phan Quân, và những phẩm tương đương.
- *Địa Thánh* : Giáo Hữu, Thừa Sứ, Truyền Trạng, Chí Thiện, và những phẩm tương đương.

Đoạn *Thánh Giáo* sau đây, trích trong *Pháp Chánh Truyền*, cho thấy rằng Lễ Sanh không phải là Chức Sắc Thiên Phong : “*Lễ Sanh là đứa có hạnh, lựa chọn trong trong chư Môn Đệ để hành lễ. Chúng nó dựng đi khai đàn cho mỗi Tín Đồ. Như dựng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua được hàng Chức Sắc. Kỳ dư Thầy phong thường riêng mới mong bước qua khỏi ngả ấy mà thôi*”. Chú Giải *Pháp Chánh Truyền* : “*Lễ Sanh tất phải là người xứng đáng, có đủ tư cách, mà làm một vị Chức Sắc Thiên Phong ngày sau*”. Như vậy thì rõ ràng Lễ Sanh không phải là Chức Sắc Thiên Phong. Điều này cũng phần nào được minh xác bởi lời dạy sau đây của Đức Chí Tôn trong *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*, Quyển 1, trang 50 : “*Còn nay Thầy giáng thế thì chọn đến* :

<i>Nhứt Phật</i>	(1 Giáo Tông)
<i>Tam Tiên</i>	(3 Đầu Sư)
<i>Tam thập lục Thánh</i>	(36 Phối Sư)
<i>Thất thập nhị Hiền</i>	(72 Giáo Sư)
<i>Tam thiên Đồ Đệ</i>	(3000 Giáo Hữu)

2.- TANG LỄ CỦA CHỨC SẮC ĐẠI THIÊN PHONG

Trong việc hành Lễ Tang, sự phân phẩm bậc của Chức Sắc Thiên Phong có phần gia giảm, chằm chước. Trong trường hợp này, phẩm Phối Sư được xếp vào hàng Chức Sắc Đại Thiên Phong, và phẩm Lễ Sanh được xếp vào hàng Chức Sắc Thiên Phong. Thật vậy, trong quyển *Quan Hôn Tang Lễ* do Hội Thánh xuất bản, theo các Quyết Nghị của Hội Thánh

Lưỡng Đài, và đã được Đức Lý Giáo Tông Nhứt Trấn Oai Nghiêm phê chuẩn Thánh Giáo tại Cung Đạo Đền Thánh đêm Rằm tháng 11 Ất Mão (17-12-1975), Chức sắc Thiên phong nói chung gồm hai bậc chánh : Chức Sắc Đại Thiên Phong và Chức Sắc Thiên Phong.

- Chức Sắc Đại Thiên Phong gồm từ phẩm Giáo-Tông, Hộ-Pháp,... đến phẩm Phối-Sư, Chương Ấn, và các phẩm tương đương.

- Chức Sắc Thiên Phong gồm từ phẩm Giáo-Sư, Cải-Trang,... đến phẩm Lễ-Sanh, Hiền-Tài, và các phẩm tương đương.

Việc hành Lễ Tang cho Chức Sắc Đại Thiên Phong được qui định trong quyển Quan Hôn Tang Lễ như sau.

Chức Sắc Đại Thiên Phong bậc Tiên vị, khi thoát xác, được hành lễ theo Tiên vị, Thi thể được liệm ngồi kiết già vào Liên Đài hình bát giác, đặt tại Biệt Điện, Báo Ân Từ, Đền Thánh, và Cửu Trùng Thiên mỗi nơi một đêm, có dàn Bát Bửu, bàn Hương án có 2 long và 2 tàng (riêng đối với Đầu Sư, Tiên Tử và Thập Nhị Thời Quân thì có 2 long, nhưng chỉ có một tàng)... Khi di chuyển thì Liên Đài "kỵ long mã bông" và có long mã múa dẫn đường. Hội Thánh làm lễ Tiểu Tường, Đại Tường, kỷ niệm hàng năm và xây Bửu Tháp. Không có làm Tuần cửu và hành pháp Độ thăng (vì không cần thiết đối với bậc Tiên vị). Mỗi vị có một bài thài riêng. Miễn coi ngày giờ. Toàn Đạo đều treo cờ rừ (Kỵ long mã bông : Liên đài

được đặt trên con long mã bện bằng bông và những vật dụng khác, trên một chiếc xe vận tải lớn).

Chức Sắc Đại Thiên Phong bậc Thánh vị gồm có : Chánh Phối Sư và Phối Sư, Tiếp Dẫn Đạo Nhơn, Chương Ấn, Thánh Nhơn, Hiền Nhơn, Tiếp Lễ Nhạc Quân, Thập Nhị Bảo Quân.

Chức Sắc Đại Thiên Phong bậc Thánh vị, khi đăng tiên được hành lễ theo Thánh vị, làm Tuần cửu, Tiểu Tường, Đại Tường. Bàn Hương án có 2 lọng (không có tàng)... Thuyền Bát Nhã chở linh cửu. Đặc biệt *Chánh Phối Sư* mới có dàn *Bát Bửu rước và đưa*.

3.- TANG LỄ CỦA CHỨC SẮC THIÊN PHONG

Việc hành Lễ Tang cho Chức Sắc Thiên Phong được qui định trong quyển Quan Hôn Tang Lễ như sau. Có hai trường hợp : bậc *Thánh vị* và bậc *Thần vị*.

Bậc Nhơn Thánh gồm có : *Giáo-Sư, Cải-Trạng, Giám-Đạo, Chơn-Nhơn, Đạo-Nhơn, Nhạc-Sư, Đốc-Nhạc, Đề-Nhạc, Hộ-Đàn Pháp-Quân, Tả và Hữu-Phan-Quân.*

Bậc Địa Thánh gồm có : *Giáo-Hữu, Chí-Thiên, Thừa-Sử, Truyền-Trạng, Lành-Nhạc, Quân-Nhạc, Đội-Nhạc, Tổng-Giám.*

Hai Phẩm tước này được *thọ Bửu Pháp*, hành Lễ tang theo *Thánh vị*, làm Tuần cửu, Tiểu Tường, Đại Tường,...bàn Hương án có 2 long (không có tàng), thuyền Bát Nhã chở linh cửu.

Bạc Thần vị gồm có : *Lễ-Sanh, Giáo-Thiện, Sĩ-Tải, Cai-Nhạc, Bếp Nhạc, Phó Tổng-Giám*, và *Hiền-Tài*.

Phẩm này được hành pháp Xác, hành lễ Tế điện theo Thần vị, làm Tuần cửu, Tiểu Tường, Đại Tường,...bàn Hương án có một long, thuyền Bát Nhã chở linh cửu.

Hiền tài là một phẩm *Chức Sắc* của *Ban Thế Đạo*, trực thuộc *Chi Thế Hiệp Thiên Đài*. Phẩm *Hiền tài* do *Đức Hộ Pháp* đặt ra. Ba phẩm còn lại (*Quốc Sĩ, Phu Tử, Đại Phu*) là do *Đức Lý* giảng cơ bổ sung. Mỗi vị *Hiền Tài* mới đắc phong được *Hội Thánh* cấp một *Thánh Lịnh* và một *Thẻ Chức Sắc*, do vị *Chức Sắc Đại Thiên Phong Chương Quân Hiệp Thiên Đài* và vị *Thời Quân Chương Quân Ban Thế Đạo* ấn ký.

Lúc mới khai Đạo, *Đức Chí Tôn* có ban phẩm *Lễ Sanh* cho một số môn đệ đầu tiên. Phẩm tước của *Quý Vị* này cũng là *Thiên Phong*.

- *Lễ Sanh Thượng Chử Thanh* (Đặng văn Chử) : 27-7-1927
- *Lễ Sanh Thượng Vinh Thanh* (Trần Quang Vinh) : 27-7-27
- *Lễ Sanh Thái Cửa Thanh* (Phạm Kim Cửa) : 27-7-1927

Chức Việc.- Các phẩm *Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự, Thông Sự*,... là *Chức Việc*, không phải là *Chức Sắc*.

- *Chánh Trị Sự, PT Sự và Th.Sự* : đối phẩm với *Nhơn Thân*.
- *Đạo Hữu* : đối phẩm với *Địa Thân*.

Quý vị *Chánh Trị Sự, Phó Trị Sự, Thông Sự...* đến *Đạo Sở* và *Đạo Hữu*, nếu giữ trường trai hoặc thập trai, thì được làm phép xác, hành lễ Tế điện theo nghi cúng vong thường, và được làm Tuần cửu, Tiểu Tường, Đại tường, bài thài theo hàng vong thường.

4.- VẤN ĐỀ TRAI GIỚI

Theo quyển *Quan Hôn Tang Lễ* thì :

- Đối với Chức Sắc Đại Thiên Phong hàng Tiên vị thì không làm Tuần cửu và không hành pháp Độ thăng
- Đối với Chức Sắc Đại Thiên Phong hàng Thánh vị thì có làm Tuần cửu
- Chức Sắc Thiên Phong hàng Thánh vị thì được thọ Bửu Pháp và có làm Tuần cửu
- Chức Sắc Thiên Phong hàng Thần vị thì được hành-pháp Xác và có làm Tuần cửu
- Chức Việc, Đạo Hữu và các phẩm tương đương giữ thập trai đổ lên thì được làm phép Xác và được làm Tuần cửu.

Theo trên chúng ta thấy rằng những vị Đạo Hữu giữ thập trai đổ lên thì được làm Tuần cửu.

Tại sao phải bắt buộc trai giới 10 ngày đổ lên ?

Như chúng ta đã biết, mỗi người chúng ta sống nơi cõi phàm trần này đều có Tam Thể xác thân : *Đệ Nhứt xác thân* là *xác phàm* (hữu hình), *Đệ Nhị xác thân* là *Chơn thần* (bán hữu hình, do Phật Mẫu ban), và *Đệ Tam xác thân* là *Linh hồn* (còn gọi là *Chơn linh* (vô hình và bất tiêu bất diệt, do Đức Chí Tôn ban). *Chơn thần bao bọc lấy Linh hồn*, và *Chơn thần liên lạc với xác phàm bởi 7 dây từ khí* (7 dây oan Nghiệt). Sau khi qui tiên, nhờ vào phép Xác, phép Đoạn căn, Kinh Tận Độ, và sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng, đặc biệt là của Cửu vị Tiên Nương của Cung Diêu Trì, Chơn thần hết ràng buộc bởi bảy dây oan nghiệt, được đưa ra khỏi vòng khí quyển cùng với Linh hồn để về Diêu Trì Cung với Đức *Đại Từ Mẫu* nơi *Tùng Trời Tào Hóa Thiên* mà hưởng nhiều ân huệ.

Kinh Đ.I Cửu : *Bảy dây oan nghiệt hết ràng,
Bọn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.*

Kinh Đưa LC : *Cầu các Trấn Thần linh trợ lĩnh
Giữ Chơn hồn xa lánh xá trần.
Chơn hồn : Chơn thần (theo câu kinh này)*

Kinh Khi ĐCR: *Dưới chín lớp Liên Thần đưa bước
Trên hồng quan phủ phước tiêu diêu.*

Nếu chúng ta giữ không đủ 10 ngày chay mỗi tháng, thì *Chơn thần* không được tinh khiết, có nhiều trược khí nên dễ tiếp điện do đó sẽ dễ bị sét đánh. Trong TNHT, Q1, trg30, Đức Chí Tôn có dạy : “...*mà trược khí thì lại là vật chất tiếp điện thì chuta ra khỏi lần không khí đã bị sét đánh tiêu diệt*”. Như vậy, nếu Đạo Hữu trai giới không đủ 10 ngày mà Bàn Trì

Sự làm Tuần cửu thì *Chơn thần có thể sẽ bị sét đánh tiêu diệt*, đó là một tội lỗi vô cùng to lớn.

Còn đối với *Chức Sắc Đại Thiên Phong bậc Tiên vị* thì những vị này, khi thoát xác, Chơn thần vượt khỏi chín Tầng Trời để về đến *Ngọc Hư Cung ở Tầng Trời Hư Vô Thiên*. Do đó việc làm Tuần cửu không cần thiết đối với Quý vị này.

Đối với *Chức Sắc Đại Thiên Phong bậc Thánh vị*, khi qui tiên thì phải làm Tuần cửu (Bữu Pháp, phép Xác, phép Đoạn căn, phép Độ thăng ? không thấy nói đến).

Đối với *Chức Sắc Thiên Phong bậc Thánh vị*, khi qui tiên thì được thọ *Bữu Pháp* và phải làm *Tuần cửu*.

Đối với *Chức Sắc Thiên Phong bậc Thần vị*, khi qui tiên thì được *hành-pháp Xác* và làm *Tuần cửu*, những vị này đương nhiên là trai giới từ 10 ngày trở lên.

CHUÔNG TRỐNG BÁO TỬ

Khi một vị có Đạo qui tiên thì tại Đền Thánh :

- đổ 6 hồi chuông trống cho phẩm Giáo Tông và phẩm tương đương
- đổ 5 hồi chuông trống cho phẩm Chuông Pháp và phẩm tương đương
- đổ 5 hồi trống chuông cho phẩm Đầu Sư và phẩm tương đương

- đổ 4 hồi trống chuông cho phẩm CPS, Phối Sư và phẩm tương đương
- đổ 3 hồi trống chuông cho phẩm Giáo Sư và phẩm tương đương
- đổ 2 hồi trống chuông cho phẩm Giáo Hữu và phẩm tương đương
- đổ 1 hồi trống chuông cho phẩm Lễ Sanh và ph.t.d. (Đ.T. hoặc Th.Thất)
- Động chuông báo tử, Nam 7 tiếng và Nữ 9 tiếng, cho Chức Việc và Đạo Hữu giữ thập trai (tại Đền Thánh hoặc tại Thánh Thất).
- Đối với Nam hoặc Nữ Đạo Hữu giữ lục trai thì không có động chuông báo tử.

Hiển tài Nguyễn Trung Đạo sưu tầm

TRAI KỶ

Nhập môn rồi phải tập trai giới, ban đầu ít nữa phải giữ lục trai, lần lần tập đến thập trai, như trường trai được lại càng tốt.

Lục trai: Là ăn chay ngày mùng 1, 8, 14, 15, 23 và 30 (như tháng thiếu thì ăn chay ngày 29 thế cho ngày 30).

Thập trai: là ăn chay ngày mùng 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29 và 30 (tháng thiếu ăn thêm ngày 27)

Vị nào giữ được thập trai trở lên thì sau khi qui liễu được Hội Thánh đến làm phép xác y như lời Thầy đã tiên tri:

“Ai giữ trai kỳ từ 10 ngày sắp lên được thọ truyền bửu pháp”

Lời người sưu tập:

Người xưa nói: Kể có lòng thành, hiểu thảo khi được của ngon, trên không quên dâng cho vua ngự, trong nhà không quên dâng cho cha mẹ, chỗ bạn bè không quên chia sớt nhau cùng hưởng.

Nay tôi tiếp được quyển "Dưỡng Chơn Tập" xem đi xem lại nhiều lần, nhận thấy đây là tập sách quý mà các bậc bề trên không còn tại thế, chỉ còn các bạn đạo xa gần, cho nên tôi không ngần ngại xin đăng trên Tập-San Thế Đạo để chúng ta cùng chung hưởng cái Tinh-hoa của Tam-giáo được trình bày trong tập sách này.

San Jose, Xuân Kỷ Mão.

Đạt Thông Dương văn Ngừa.

DƯỠNG CHƠN TẬP

(Tiếp theo)

10-TÂM

Có một cái "Tâm" biến tánh tình,
Lắm khi chìm đắm nẻo vô minh.
Mau mau kéo thức đem về trí,
Tánh trở về Tâm vạn sự linh.

Linh tánh là Tâm chẳng động si,
Chẳng sanh chẳng diệt, tánh toàn tri,
Trần duyên không trói tâm thanh tịnh,
Nợ ngoại am tường lý hiển vi.

Vì diệu cùng chẳng một cái Tâm,
Trang nghiêm thanh tịnh Đạo thâm trầm,
Chẳng mong làm Phật, Tâm là Phật,
Đạo tại thân trung giải hết lùm.



Người ta chỉ có một cái Tâm: ra ngoài là Tinh, vào trong là Tánh, đi xuôi là Thức, trở ngược là Trí. Nay muốn đem cái đi xuôi ra ngoài, mà cho trở ngược vào trong, thì có phải là phản quán chăng?

Chữ phản có nghĩa là hay lộn về ,hay trở lại. Còn chữ quán có cái công hay chiếu soi, hay xét biết. Cái thần của con người ở tại tâm, cái cơ (máy động) của tâm ở nơi con mắt. Cho nên con mắt dùng ở trong, thì Tâm cũng theo nó mà ở trong Tâm, chẳng những ở trong mà thôi lại còn thêm định nữa. Cái Tâm đã định rồi, thì Tâm hỏa hạ giáng, thận thủy thượng thăng, miệng nếm cam tân (nước miếng ngọt), chơn đạp hỏa đảnh (vạc lửa), cái chỗ huyền diệu khó mà tả ra cho cùng tận.

Người ta chỉ có một cái chơn tâm, vì sao mà sanh vọng? Mê thì tự như có (cái giả), giác thì hườn lại không. Cho nên ta nói: Biết vọng thì hết vọng, phải buông xả ngay (1). Thành là dẹp cái trái ngụy, kinh là dẹp cái khinh khi. Đương lúc vọng niệm dấy lên lăng xăng, chẳng cần phải dứt tuyệt, cứ xem trở ngược vào tâm, hãy coi nó tưởng là tưởng cái chi. Chỉ hồi quang mà chiếu vào cho nhằm chỗ, thì nó liền lặng lẽ. Học Đạo không có phép nào khác. Thường thường phản chiếu tức là học, hết vọng tưởng rồi tức là Đạo.

Châu Tử nói rằng:

-Có một phần tâm hướng vào trong thìặng một phần sức, hai phần tâm hướng vào trong thìặng hai phần sức. Nếu kính cẩn thâu thập, chẳng đeo đuổi theo vật ra ngoài, có lẽ nào chẳngặng tâm chánh? Tuy tập nữa tháng, chớ đủ xét nghiệm.

Lại nói:

-Cầu phóng tâm, chẳng phải đem cái tâm về gìn giữ. Chỉ vừa hay tâm phóng, thì tưởng rằng: cái tâm này là tâm của ta, nó phải do mạng lệnh ta. Ta chẳngặng tin và theo nó mà đi đông dài ra ngoài. Tuy nó bị che lấp đã lâu, ta cũng ráng sức kêu nó tỉnh được. Hét lớn một tiếng, trăm tà đều lui, rồi kế xem vào tâm. Tâm không thì kế đó nương theo hơi thở. Hơi thở trụ thì thần cũng theo nó mà trụ luôn. Đây là chỗ gọi: "Chơn nhưn chi tức dĩ chùng", nghĩa là hơi thở của vị chơn nhưn (Tiên, Phật) ở nơi căn đề (thâm thâm).

Con người sở dĩ khác hơn chim thú, duy tại cái tâm này mà thôi. Phật nói rằng: Những kẻ làm điều ác, kiếp sau biến làm chim thú. Sao vậy? Hình họ tuy là người, mà tâm họ không còn là người nữa.

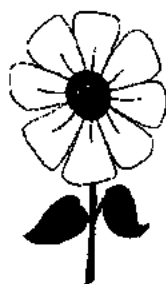
Thấy cảnh mà tâm chẳng động, gọi là chẳng sanh. Chẳng sanh tức là chẳng diệt ắt cái tâm này không còn bị trần duyên trói buộc. Hết buộc trói tức là giải thoát vậy.

Bạch Tấn Lão Nhơn nói rằng:

- Trong sách Đại-Học nơi chương Chánh Tâm trước nói "hữu sở" (2), có bốn loại là bịnh hữu tâm, thì tâm chẳng động chánh; sau nói về "tâm bất tại" trong bốn câu (3) là bịnh vô tâm, thì tâm cũng chẳng động chánh. Rốt cuộc cũng không chỉ rõ cái công phu chánh tâm, khiến cho kẻ học giả không biết đâu mà hạ thủ. Bài này đã chỉ rõ cái công phu chánh tâm rồi, lại nói về hiệu quả của tâm chánh, phân tích rõ ràng, lời lẽ điệu xảo.

Chúng ta quả hay tuân theo đây mà thi hành, chẳng những có thể mong làm Thánh, làm Hiền, mà cũng có khi thành Phật, thành Tổ nữa. Kẻ hữu chí cùng Đạo này, sao lại chẳng gắng công vậy.

11- TÌNH



Thất tình lục dục cứ đa mang
Trói buộc thân tâm chịu khổ nàn,
Tự tánh si mê, ai giải thoát?
Làm sao tỏ ngộ mối Linh Quang?

Linh Quang xuống thế chịu trầm luân,
Biết Đạo mà tu mới đáng mừng,
Lấy Tánh soi Tình, Tâm thoát tục;
Ngoài thân còn có cái "Kim Thân".

Kim Thân không nhiễm bụi trần gian,
Không tuổi, không tên, giá ngọc vàng,

Đại Thánh Tề Thiên vào Thủy Động;
Thoát vòng cương tỏa, chí hiên ngang.

X X X

Thất tình đã kể ở bài trước rồi (4): hỉ (mừng) thì Khí đi chậm, nộ (giận) thì Khí đi lên, ai (buồn) thì Khí tiêu tan, lạc vui thì Khí hao tán, ưu (lo lắng) thì Khí kết tụ, sầu thì Khí đi xuống, kinh (sợ) thì Khí loạn động. Hễ Khí trái nghịch, thất thường thì nó biến sanh các bệnh. Giá như làm cho lòng bụng bành trướng có khối hòn, làm cho hông sườn nhứt nhối như kim châm, làm cho yết hầu bị nghẹt, làm cho Khí lên hoá suyễn, sanh ra năm thứ bệnh tích (ở trong ngũ tạng), sáu thứ bệnh tụ (ở trong lục phủ), theo máu thành bệnh trũng (5), theo nước thành bệnh tích (6). Đàm dãi vì đó mà ngừng đọng, kết lại như thao càn (đùi), như bầy nhầy, không kể xiết. Cho nên kẻ biết tiếp dưỡng, dẫn Tình đem về Tánh. Đó là cái phương hay để trị bệnh.

Tình là cái phát động đi ra ngoài. Thánh Nhơn dưỡng nó trước khi chưa động, cho nên hay dùng được Tình để thuận muôn vật mà vô Tình; vật đi qua mà chẳng nhận có (lấy làm của mình), vật xông tới mà không lưu cầm (tới rồi phóng đi). Tỉ như cái gương sáng chiếu vật: như tốt là vật tốt, chớ chẳng vì đó mà sanh lòng mến; như xấu là vật xấu, chớ chẳng vì đó mà sanh lòng ghét. Cho nên nói: "Quách nhiên nhi đại công, vật lai nhi thuận ứng." nghĩa là: Rộng rãi mà rất công, vật lại thì đưa xuôi theo vật.

Rất công nghĩa là :ròng rã thiên lý, chẳng có một mảy tà tây theo nhưn dục. Đứa xuôi theo vật, nghĩa là: có vật tất nhiên có phép (7), làm theo cái lối vô sự.

Sách Định Tánh nói rằng: Các món Tình của con người, cái nào cũng hay che lấp, cho nên chẳng thể hiệp với lẽ Đạo. Đại khái bởi lo riêng và lại dùng trí. Lo riêng thì chẳng hay lấy Vô Vi làm sự biến hóa (8), dùng trí thì chẳng hay dùng minh giác (9) làm lẽ tự nhiên.

Người ta nói rằng :Cái tình của người dễ phát mà khó

chế, thì có chi hơn sự giận nữa. Nhưng hễ phát giận, cứ quên sự giận, mà xét coi lý phải quấy, cũng có thể thấy những điều ngoại dụ (các điều ở ngoài nó cảm dỗ mình không đủ cho ta ghét, thì đường Đạo đã trải qua hơn phân nửa rồi.

Châu Tư nói rằng: "Vong nộ tắc công, quán lý tắc thuận". Hai điều này là phương để trở xét vào mình, mà vứt bỏ cái màng che lấp. Người đắc Đạo trong ngoài đều không-không vắng lặng, nhờ tịnh mà thường phản quán, chẳng vương một vật chi hết (*không bị tình dục khuấy nhiễu). Được vậy, thân tuy gởi trong cõi trần hườn, mà tâm đã siêu ra ngoài cảnh vật.

Bạch Tấn Lão Nhơn nói rằng:

-Người xưa nói: Cao hơn hết là quên Tình. Mà thiệt chẳng phải quên Tình, ấy là dẫn Tình đem về Tánh vậy. Nho gọi là thấu phóng tâm. Đạo gọi là luyện hườn đơn, lâu ngày công phu già dặn, tự nhiên đặng như như như bất động, y như Phật vậy chẳng khác.

"Tôn Đại Thánh đã vào trong Thủy Liêm Động rồi, bèn kêu bầy khỉ mà rằng: Chúng bây đến đây ắt chẳng còn chịu lấy Khí của Ông Trời già nữa.(10).

12-TU (Suy nghĩ)

Chết phần dục niệm, sống "tư duy"
Đem Tánh về Tâm, Tâm tự tri,
Thanh tịnh vô vi, Tâm tức Phật;
Ứng vô sở trụ gọi qui y.

Qui y Phật Tánh Đạo tham cầu,
Cõi tục màng chi kiếp sống lâu,
Nếu biết tư duy tầm lý nhiệm;
Tự tâm thanh tịnh đạt cơ mầu.

Mầu vi Thiên Đạo, Đạo do Tâm,
Trở lại nguồn đầu ngộ thậm thâm,
Suy lý năng tư, tham tận lý;
Mới tường Đạo cả chỗ thâm trầm.

Cái Tâm của người phải cho chết, mà bộ máy của cái Tâm sống mới quý. Chết là chết về phần dục niệm, sống là sống về chỗ Đạo - Lý.

Nghĩ tức là bộ máy sống của cái Tâm. Không ý tà (11) là cang lãnh (12) của nó, chín điều nghĩ (13) là điều mục (14) của nó. Nghĩ về Đạo-Lý là chánh, nghĩ về vật dục là tà. Đạo là món ta sẵn có, nghĩ về cái Đạo ta sẵn có thì cái nghĩ ấy tức là Đạo. Nghĩ đến chỗ hay, Tâm bỗng phát hiểu, khoan khoái vui mừng, gọi là tự đắc. Nếu nghĩ được sâu xa, mà Tâm Khí hao kiệt, thì chỉ có phần sở kiến (thấy biết), chớ chẳng phải là tự đắc.

Chẳng nghĩ mà được là bực Thánh Nhơn. Nghĩ mà được là bực Hiền Nhơn. Chẳng nghĩ, chẳng gắng, gọi là thành, tức là cái lương tri chẳng học, chẳng lo của đứa con đờ. Chọn điều lành là chọn điều chẳng nghĩ, chẳng gắng đây mà thôi.

Tâm con người có bảy lỗ, hay bị máu như sợi chỉ tơ, làm cho bít nghẹt. Như muốn khai thông mà chẳng học và nghĩ thì không được. Nghĩ có cái nghĩa soi phá, tìm tòi. Học có cái công cầu lấy ấn chứng (là dấu tích của người trước để lại làm bằng). Nghĩ và học gồm dùng cả hai (15) thì cầu đạo nào lại chẳng được. Kẻ chưa thông lý tí như người đứng day mặt vào vách tường. Phá suốt đặng một lỗ, thì thấy sáng đặng một chút. Lỗ này trước nhỏ sau lớn, lâu rồi phá luôn cả tấm vách tường, thì trống rỗng, thông suốt, không còn gì là chướng ngại nữa.

Tuy biết nghĩ cho tốt thì có thể làm Thánh, nhưng Trình Tử có nói rằng: "Tư lự bất chí vu khổ," nghĩa là: Nghĩ lo không cho đến khổ quá. Chẳng cầu thả, chẳng khổ quá, mới gọi là thiện tư (biết cách nghĩ).

Người quân-tử nghĩ mà chẳng ra khỏi ngôi mình, (địa-vị, phận sự của mình) gọi là tư (nghĩ). Nếu nghĩ ra khỏi ngôi mình (vấn vơ) thì gọi là niệm (tưởng). Tư là cửa nhập Đạo, niệm là nguồn chướng Đạo.

Bạch Tẩn Lão Nhơn nói rằng: Nho nói tư, Thích nói tham, Đạo nói ngộ, đều là danh từ để chỉ cách dụng tâm cầu Đạo.

Tuổi trẻ phải sụng Tâm,tuổi lớn phải dưỡng Tâm,tuổi già phải tức Tâm (16) thì mới trúng theo phép công phu.

Nho nói hoá,Thích nói liễu,Đạo nói đắc,tới đây thì công phu không còn dùng vào đâu nữa.

Nguyễn Minh Thiện dịch

Chú thích:

(1) Chữ Tàu là:Phóng hạ khan nghĩa là: ý phải buông sáu trần ở ngoài,sáu căn ở trong và sáu thức ở giữa một lượt,bỏ cho thiệt hết,tới không còn cái chi khá bỏ.Đó là phép định tâm,thâu thân.

(2) Hữu sở có 4 loại là:"Tâm hữu sở phận sí,tắc bất đắc kỳ chánh;hữu sở khủng cụ,tắc bất đắc kỳ chánh;hữu sở háo nhạo,tắc bất đắc kỳ chánh;hữu sở ưu hoạn,tắc bất đắc kỳ chánh." Nghĩa là:Lòng có chỗ tức giận thì không được ngay,có chỗ ham muốn thì không được ngay,có chỗ sợ hãi thì không được ngay,có chỗ lo lắng thì không được ngay.

(3)"Tâm bất tại" trong 4 câu là:"Tâm bất tại diên,thị nhi bất kiến,thính nhi bất văn,thực nhi bất tri kỳ vị." Nghĩ là:Lòng hể chẳng ở (đi rồi),trông mà chẳng thấy,lóng mà chẳng nghe,ăn mà chẳng biết mùi vị.

(4)Coi thất tình đã kể ở trong bài chữ bệnh.

(5)Trùng là khối hòn có hình thấy rõ,ở cứng một chỗ,đe nó thì nghe cộm tay.Ấy là bệnh đau có khối ,có hòn trong bụng mà có hình.

(6)Tịch là khối hòn ẩn núp ở khoảng giữa hai xương sườn,đe nó thì dường như không có vật gì,mà đến lúc đau lại nghe như có.Ấy là bệnh đau có khối,có hòn trong ngực không bình thường.

(7)Muôn vật đều có cái phép nhất định.Kinh Thi nói rằng:"Thiên sanh chủng dân,hữu vật hữu tắc,dân chi bình di,háo thị ý đức."Nghĩa là:Trời sanh ra các sắc dân,hể có người vật thì có phép tắc.Cái Đạo thường tự nhiên (thọ lãnh nơi Trời) của dân là ưa mến cái đức lành.

(8)Chánh chữ là ứng tích,nói đủ là ứng hoá thành tích,nghĩa là: Tuỳ cơ duyên mà trong chỗ không lại biến thành có.

(9) Minh giác là diệu giác chơn tâm, linh linh bất muội, liễu liễu thường tri. Sự hiểu biết của minh giác tự nhiên phải hơn trí phàm.

(10) Tinh thuộc Kim. Ngũ hành đi thuận thì Kim sanh Thuỷ. Còn Kim thuộc về Tiên Thiên, mà Tiên Thiên thì Trời không trái. (Tiên Thiên thì Thiên phát vi). Cho nên Đại Thánh ở trong Thuỷ Liêm động là chỗ rèm nước bao phủ chung quanh, mới kêu bấy khi mà nói: Ai vào đó rồi thì không chịu lấy Khí của Ông Trời già nữa. Ý nói: Người tu hành đem Tinh đi ngược lại, hay là nói cách khác: luyện đặng Khí Tiên Thiên rồi, thì sống chết tại nơi ta, chẳng còn do nơi Trời nữa.

(11) Không ý tà (tư vô tà) là chủ chỉ của toàn bộ kinh Thi.

(12) Cang lãnh là giếng lười, là bầu áo, chỉ phần căn bản.

(13) Sách Luận Ngữ nói rằng: "Quân tử hữu cửu tư : thị tư minh, thính tư thông, sắc tư ôn, mao tư cung, ngôn tư trung, sự tư kính, nghi tư vấn, phần tư nạn, kiến đắc tư nghĩa." Nghĩa là: Người quân-tử có chín điều nghĩ: Xem thì nghĩ đến mình bạch, nghe thì nghĩ đến thông suốt, sắc mặt thì nghĩ đến ôn hoà, tướng mạo thì nghĩ đến dịu dàng, lời nói thì nghĩ đến trung tín, phục sự thì nghĩ đến kính thành, nghi ngờ thì nghĩ đến hỏi học, giận thì nghĩ đến nạn khổ, thấy lợi thì nghĩ đến điều nghĩa.

(14) Điều mục là mắt lười (lỗ lười), chỉ phần phụ thuộc mà quan trọng.

(15) Tử viết: " Học nhi bất tư tắc vông, tư nhi bất học tắc đãi." nghĩa là: Đức Khổng-Tử nói rằng: Chỉ học mà chẳng chịu nghĩ thì không biết ý nghĩa sách vở là thế nào, thành ra trong bụng mờ ám. Chỉ nghĩ mà không chịu học, thì không thông sự lý cổ kim mà làm chuẩn đích, thành ra trong bụng nghi, mà không được yên. Nên học phải nghĩ, mà nghĩ cũng phải học mới có ích.

(16) Tức tâm là để cho cái Tâm yên nghĩ.

Đọc và Cố Động cho Tập-San Thế Đạo

RA ĐỜI VÀO ĐẠO

Bác Sĩ Nguyễn Văn Thọ

Càng ngày chúng tôi càng trông tỏ hai nẻo đường mà nhân loại bắt buộc phải băng qua:

1-Nẻo đường hướng ngoại để thích ứng với hoàn cảnh.

2-Nẻo đường hướng nội: để tiến hóa, để đắc Đạo, phối Thiên.

-Nẻo đường 1, tôi gọi là Âm Lộ vì càng ngày nó càng tiến vào hôn trầm, ám muội.

-Nẻo đường 2 là nẻo đường tiến vào tâm linh, sẽ đưa đến giải thoát con người. Tôi gọi con đường này là Dương Lộ vì càng ngày nó càng tiến tới ánh sáng, quang minh.

Hai nẻo đường trên người Trung-Hoa xưa đã đề cập đến:

Nơi đầu quyển Kỳ Môn Độn Giáp ta đọc thấy:

“ Âm Dương thuận nghịch bất đồng đồ,

(Âm Dương xuôi ngược khác đường nhau).

Chương 33 Trung Dung viết:

“Gấm mặc trong, ngoài phủ áo sa,

Là vì ngại gấm đầy hoa lòn loét.

Nên đạo quân tử ám nhiên, ẩn ước,

Sau dần dần mới sáng rực mãi lên.

Đạo tiểu nhân mới ngó ngở là đèn,

Nhưng càng ngày càng tối đen tối sẫm... ”

Nẻo đường hướng ngoại suy cho cùng trở trêu thay lại là nẻo đường của các đạo giáo công truyền trên thế-giới. Phẩm chất của các đạo giáo công truyền, của các “ngoại đạo ” này là những phẩm chất ngoại tại:Thượng thần ngoại tại, chân-lý ngoại tại, luật lệ ngoại tại, quyền uy ngoại tại, thưởng phạt ngoại tại, đền đài miếu mạo ngoại tại, kinh sách ngoại tại, định luật nhân sinh toàn là những qui ước ngoại tại. Những người đã bước chân vào con đường này dần dần bị cấm suy, cấm nghĩ, cấm so sánh, càng ngày càng bị “viễn cách chỉ huy”(remotely

controlled), và dần dần trở thành những hình nộm trên sân khấu đời . . mang danh đi đạo mà suốt đời chẳng biết thế nào là đạo.

Con người được đổ vào những khuôn sáo mà xã-hội đã tạo dựng nên. Những khuôn sáo này chính là chiếc giường cố định của Procruste. Ai lùn, ai ngắn thì kéo cho xương khớp lìa tan, miễn là phải vừa với khổ giường; ai dài ai lớn thì chặt bớt đi cho ngắn lại. Đi vào con đường này, chỉ thấy toàn là kỷ luật, còn tự do hạnh phúc chỉ là những danh từ hảo, hữu danh vô thực.

Những đạo giáo công truyền này hết sức khác biệt nhau, nhưng đều được giảng dạy cho con người từ lúc ấu thơ, Suy cho cùng, chúng cũng có ích cho nhân loại vì chúng đóng góp nhiều vào công cuộc giữ gìn an-ninh trật tự xã-hội, giúp con người đối xử hân hoan với con người, giúp con người ăn ngay ở lành, ít là trên hình thức bên ngoài, và theo tầm nhìn lối nghĩ của các giáo-hội. Theo đạo giáo công truyền cũng là một cách thích ứng với ngoại cảnh và cũng thỏa mãn phần nào khao khát siêu nhiên của con người.

Con đường thứ hai là con đường hướng nội, là con đường giải thoát thực sự mà Ấn-Độ xưa đã dùng những tiếng như là Yoga, Moksa, Kriya Yoga mà ngày nay người ta dùng những tiếng như là Self-Realization hay God-Realization (Thực hiện tự tánh, Thực hiện Thiên-Chúa) . v . . v. Phẩm chất của đạo giáo mật truyền này-một Nội Giáo duy nhất của nhân quần-là phẩm chất nội tại Thượng thần nội tại, chân -lý nội tại, luật lệ nội tại quyền uy nội tại, thưởng phạt nội tại, kinh sách nội tại, đền đài miếu mạo nội tại. Thượng thần chính là căn nguyên con người. Nguồn sinh con người; kinh sách, lễ luật chính lương-tâm con người, tất cả đều là thiên nhiên, vĩnh cửu. Đền đài chính là thân tâm con người. Con người được khuyến khích suy tư, khuyến khích tìm cầu, khuyến khích thoát khỏi những gì tù túng, trói buộc thân phận con người. Nó có mục đích giúp con người vươn vượt lên trên thân phận con người, trở thành thần minh, ngay từ khi còn ở trần gian này, hưởng hạnh-phúc tâm

linh ngay từ khi còn ở trần gian này. Thực vậy, muốn biết mình chứng đạo hay không chỉ cần kiểm điểm xem mình có được hạnh-phước thực sự hay không, quang minh chính đại hay không, tiêu sái hay không, hồn nhiên hay không. Vì nó không đòi hỏi con người phải sống cố định theo những khuôn khổ trần gian nào, mà chỉ đòi hỏi phát huy những khả năng vô biên vô tận sẵn có nơi mình, thực hiện tinh hoa còn tiềm ẩn nơi mình, nên con người càng ngày càng cảm thấy mình có thể triển dương, tiến hóa vô biên vô tận.

Những đạo giáo này dành cho những tao nhân mặc khách, những tâm hồn cao-siêu, khoáng đạt. Con người thường chỉ tìm ra được Nội giáo này khi đầu đã hoa râm, lúc tuổi đã khoảng 40 và thường là có may mắn gặp được chân sư chỉ dạy.

Ngày nay có rất nhiều những đạo giáo công truyền. Nguyên Thiên chúa Giáo cũng có vô số phái. Ngoài ra chúng ta còn có Phật giáo, Ấn giáo, Bà-La-Môn giáo, Hồi giáo. Mới nhìn, chúng ta thấy chúng hết sức khác nhau, nhưng suy nghĩ thêm một chút, chúng ta thấy chúng rất giống nhau về những điểm sau:

- 1-Đạo nào cũng là của đại đa số quần chúng. Đạo nào cũng có hàng triệu tín đồ.
- 2-Đạo nào cũng có đền đài miếu mạo.
- 3-Đạo nào cũng có một vị Thượng Thần, hay nhiều vị Thần, nhiều vị Phật hay nhiều vị Thánh để ca tụng, tôn thờ, hương hoa cúng quải.
- 4-Đạo nào cũng đòi những nghi lễ để hành, những kinh để đọc, những bài ca để hát, cũng xì xụp van vái.
- 5-Đạo nào cũng đòi hỏi sự đóng góp của tín đồ, giáo dân: xem lễ, dự lễ, cầu kinh chung, góp công, góp của.
- 6-Đạo nào cũng thường có những nghi lễ đặc biệt để đánh dấu các thời điểm quan trọng của cuộc đời như: tử, sinh, quan hôn, tang, tế. . . v. . v. .
- 7-Đạo nào cũng tạo ra những thiên đường riêng, những địa ngục riêng và cũng có những vị Thánh Thần hay những yêu ma, quỷ quái. Ở thiên đường thì ca hát, ở địa ngục thì khóc than

8-Đạo nào cũng cốt là để thờ Trời,thờ Allah,thờ Phật.

Tất cả những đạo giáo trên đều có giáo trình,giáo sử và theo thời-gian cũng có thăng trầm và rồi ra cũng có thể có sinh,có diệt.

Tới năm 36 tuổi chúng tôi bắt đầu tìm ra được con đường nội giáo:

-Tôi cảm nghiệm mãnh liệt rằng con người có Thiên tính.

-Tôi xác tín rằng con người phải đi vào tâm mà tìm Đạo,tìm Trời.

-Con người có giá trị vô biên và có những khả năng vô biên,vô tận,cần được khai thác.

-Con người có hai phương diện nội ngoại,hằng biến,nên có nhiều bổn phận:

a-Thích ứng với ngoại cảnh,khai thác ngoại cảnh,để sống một cuộc đời vật chất sung sướng,khỏe mạnh.,thoải mái.

b-Ấn ở cho xứng đáng với danh nghĩa con người,có một đời sống cá-nhân,gia-đình,xã-hội,quốc-gia,quốc-tế hẳn hoi trật tự trong một bầu không khí tương ái,tương kính,tương thân,tương trợ.

c-Vươn vượt lên trên thân phận con người ,thoát vòng kiểm tỏa của không gian,thời-gian,của biến thiên ảo hóa,để sống một cuộc đời thần linh,siêu tuyệt.

Đại-Đạo Tâm Linh này chỉ có một mục đích duy nhất là thành Phật,thành Trời,thành Thần chứ không chủ trương lạy Trời,lạy Phật,làm Tội Tố cho Trời,cho Phật.Nó không có lễ nghi,hình thức,nó không chủ trương xì xụp,van vái,mà chỉ có chủ trương sống với mọi người,với quần sinh vũ-trụ thế nào cho hay,cho phải,chỉ chủ trương tương kính,tương ái,tương thân và hợp sức cùng nhau cải thiện ngoại cảnh,tổ-chức gia-đình,xã-hội,quốc-gia cho ngày một thêm hoàn mỹ.Chưa thực hiện được một cuộc sống cá-nhân và cộng đồng lý-tưởng,chưa lời công trình. . . Nó chỉ có một mục đích duy nhất là giúp con người tìm cho ra cái bản chất thần linh siêu tuyệt nơi mình.Chúng ta muốn gọi cái Bản thể thần linh ấy là gì cũng được là Tuyệt Đối,là Chúa,là Allah,là Oum,là Brahman,là Atman,là Chân Như ,là

Đạo, là Nhất, là Hư, là Vô hay là Không. Danh hiệu không cần, nhưng đừng bao giờ quên nó, xa lìa nó, chối bỏ nó. . . .

Cũng nên nhận chân rằng con đường đi vào nội tâm mà tìm Đạo, tìm Trời là một con đường có thực, nhưng rất ít người tìm ra. Sở dĩ không tìm ra được là vì nhiều lý do:

1-Con người đã bị thôi miên, bị nhồi sọ từ tấm bé bằng cái Đạo công truyền ở bên ngoài .

2-Lười biếng không chịu tìm cầu. Sống phù phiếm, không biết trầm tư mặc tưởng.

3-Không có căn cơ, hay chưa có cơ duyên.

4-Cho rằng đi vào tâm để tìm Đạo, tìm Trời là điều không tưởng.

5-Cái Đạo cao siêu này chỉ truyền thụ cho những người thực tâm tha thiết tìm cầu, chứ không vợ bèo, gạt tép, truyền dạy ẩu tả.

Huyền thoại Ấn-Độ có ghi :Xưa kia mọi người đều là thần minh. Nhưng vì ăn ở bất xứng, lạm dụng danh tước đó, nên tối thượng Thần Brahman nhất định cất bản chất thần minh ra khỏi con người. Nhưng đem bản chất thần linh đó ra rồi, sẽ đem cất dấu nơi đâu. Chúng thần bàn tới, bàn lui, đề nghị dấu trên đỉnh non cao, hay chôn trong lòng đất, hay thả chìm đáy biển. Thượng Thần Brahman nói dấu dấu chỗ nào bên ngoài con người cũng đều không ổn, vì một ngày nào đó, con người sẽ tìm lại được. Chi bằng đem giấu vào một chỗ kín đáo nhất mà không bao giờ con người có thể nghĩ tới mà đi tìm, đó là dấu ngay ở chính giữa lòng sâu tâm hồn con người. . . (1)

Mặc dầu các vị Giáo-Chủ đã cố giảng dạy rằng Chúa, rằng Trời, rằng nước Trời ở ngay trong Ta, nhưng chẳng có ai tin. Chẳng những thế lại cho rằng tin như vậy là lầm lẫn lớn. Thật đáng buồn thay!(2)

Từ đây sắp xuống chúng tôi sẽ bàn về mục đích cuộc đời về cái nhìn siêu tuyệt của những bậc thượng trí thượng nhân từ cổ chí kim, không phân biệt đông tây, về Nội Giáo mật truyền của thiên hạ. Thực ra, từ trước đến nay, dù nói xa hay nói gần, chúng tôi vẫn thường đề cập đến cái Đại-Đạo tâm truyền ấy, khi thì chúng tôi gọi đó là Đại-Đạo, khi thì gọi đó là Tinh Hoacác tôn-giáo, khi thì gọi đó là đạo Huyền Đồng. Cái Đạo

này thực ra nó đã tiềm ẩn sẵn trong lòng mọi người, chúng tôi chỉ muốn khơi động nó lên, chứ thực ra nó đã có từ muôn thuở.

Cái Đạo này bắt đầu có từ khi mà Bản Thể vô biên tế của vũ-trụ này bắt đầu phóng phát, tán phân, bắt đầu hiện hình thành quần sinh vũ-trụ. Khi đã phóng phát, tán phân thành quần sinh vũ-trụ này rồi, thì Đại Thể vô biên, linh minh huyền diệu ấy lại tiềm ẩn sẵn trong lòng sâu của vũ-trụ, quần sinh và của con người. Như vậy vũ-trụ, quần sinh và con người có 2 bình diện:

-Một là bình diện Bản Thể, duy nhất bất khả phân, thường hằng vĩnh cửu, siêu việt tuyệt đối, tùy theo cung cách trình bày, cảm nghĩ của các bậc thánh hiền mà Bản Thể này mang nhiều danh hiệu: Hư Vô, Vô Cực, Thái Cực, Chân Tâm, Chân Như, Thượng-Đế, Allah, Trời, Jehovah, Elohim, Adonai, Ahura, Madza, Brahman, Atman, Niết Bàn, Nước Trời . . v . . v . . Đó cũng là Cõi Thiên, siêu sinh tử, siêu không gian, thời-gian.

-Hai là bình diện Hiện Tượng, hình tướng biến thiên, đa tạp, lệ thuộc vào vòng hình danh, sắc tướng, không gian, thời-gian, vòng duyên nghiệp, sinh tử, luân hồi, có danh mà không có thực, phù du, hư ảo như những áng mây bồng bềnh trên khung trời thăm, hay như những bọt bèo biến hiện trên mặt trùng dương vô biên, vô tận. Đây là thế-giới của cá-nhân, cá tính, của những gì vô minh, của những gì hư ảo. Đây là nước thế-gian theo danh từ Tân Ước, hay Cõi Tục, hay hồng trần tục lụy, bể khổ bến mê nói theo kiểu Á-Đông.

Khi đã nhìn tỏ được hai phương diện này, tự nhiên một câu hỏi được nêu lên: Giữa cái Khổ và cái Lạc, cái Biến và cái Hằng, cái Giả và cái Chân nói trên, ta sẽ chọn cái gì? Dĩ nhiên là ta phải chọn cái gì là Thường Hằng, cái gì là Chân Thực, cái gì là Quang Minh Chính Đại, cái gì là Lý-Tượng.

Tất cả những phương tiện từ Phù Sinh đến Trường Sinh, từ Hiện Tượng tới Bản Thể, đó gọi là Đại-Đạo, vì nó là con đường duy nhất mà nhân loại bắt buộc phải băng qua để tiến tới trường sinh vĩnh cửu. Các Đạo-Sư Ấn-Độ là những người có công đi tiên phong trong công cuộc tìm Đạo, tìm Trời nói trên. Bộ Veda, bộ Upanishads, bộ Bhagavad Gita là những bộ kinh cổ

xưa đã cho ta rất nhiều chi tiết về con đường thành chân, chứng thánh đó. Ấn-Độ, ngay cả bây giờ vẫn còn có những đạo-sư, những kỳ nhân đóng vai hướng đạo thế-giới trên con đường tâm linh. Nói thế không có ý nói rằng chỉ có Ấn-Độ giáo mới có nhiều vị Thánh Hiền. Nếu chúng ta chịu tìm cầu thì đâu đâu cũng gặp những bậc siêu nhân nói trên. Đọc Đạo Tạng của Lão Giáo, khảo các Mật Tông Âu Châu như Kabala, Free-Masonry, Rosicrucianism, Theosophy, Gnosticism, Neo-Platonism, Transcendentalism. ta thấy tràn đầy những tư-tưởng đó. Chúng ta sẽ chứng minh điều đó sau đây:

Khi một con người tiến từ Phù-Sinh lên tới Trường Sinh từ Hiện Tượng vào tới Bản Thể, thì sự kiện ấy được mệnh danh là:

-Giải Thoát.

-Nhập Niết Bàn.

-Phối Thiên.

-Đắc Đạo.

-Trở thành Atman-Brahman.

-Thực hiện Thượng-Đế (God-realization)

-Thực hiện Tự tính, thực hiện Đại Ngã (Self-Realization)

Cuộc tiến hóa này, mỗi một người phải thực hiện lấy. một kiếp chưa xong, thì tiếp tục tiến hóa trong nhiều kiếp. Các vị Giáo-Chủ xưa nay chỉ là những vị tiên phong, những bậc dẫn đạo, chứ chẳng ai cứu rỗi nổi ai

Vũ-trụ này đều được chi-phối bằng những định luật vĩnh cửu. Như vậy mục đích tu trì là:

-Tìm cho ra những định luật vĩnh cửu của đất trời để mà theo mà giữ. Ta có thể gọi đó là Giới, Giới Luật hay Lễ hay Ý Chúa.

-Tìm ra con đường, tìm ra cách để thoát vòng không gian, thời gian, thoát vòng biến thiên. Con đường đó Bà-La-Môn gọi là Kriya Yoga (con đường thực hiện Thượng-Đế), là Yoga mà ta thường gọi là Thiền Định.

-Thiền là tham thiền, là mài miệt suy tư về Bản Thể siêu tuyệt, về Thiên Tính, Phật Tính của mình để luôn cảm thấy mình chẳng hề rời xa Đạo, xa Trời.

Định là thu thần định trí, là thu nhiếp tâm linh về một điểm

.Đó là Chân Tâm,đó là Điểm Khởi Nguyên đã tung tỏa ra thành vũ-trụ,và con người,và đó cũng là Điểm Hội Tụ của mọi biến hóa và là Củng Đích của vòng Càn Khôn sinh hóa của muôn loài.

Thiền định để phát ra đại trí,đại huệ.Phát ra đại trí,đại huệ để nhìn tỏ Căn Nguyên và Củng Đích của Vũ-Trụ,Quần Sanh và của Con Người.Mục đích tối hậu của giới,định huệ là thể nhập với Bản Thể của vũ-Trụ.Như vậy,tôi đã giải nghĩa lại ba chữ Giới,Định,Huệ của Phật Giáo,cũng như của Bà-La-Môn và của Thánh Hiền Đông Tây kim cổ.Nhưng yoga,hay Thiền hay Đơn Đạo,thực ra có những mục tiêu hết sức đa tạp.Mục tiêu tối hậu của nó là giúp con người sống phối hợp với Đạo,với Trời.Nhưng nó cũng có những mục đích gần gũi hơn,nhân tiền hơn,chẳng hạn như là:

a-Giữ gìn sức khỏe bằng cách:

-ở nơi trong sạch.

-ăn uống thanh đạm.

-Động công(physical exercise:tập thể dục) (nhất là phía

Lão giáo)

-Án ma (massage) (Lão giáo).

-Yết tân (Nuốt nước bọt) (Lão giáo)

-Khí công (Điều hòa hơi thở)

-Hoặc điều hòa "phàm tức" (thở điều hòa bằng phổi)

-Hoặc vận "chân tức" (vận chân khí qua hai mạch Nhâm

Đốc).

-Hoặc đĩnh tức (ngưng thần tụ khí nơi não thất 3,tức Nê

Hườn Cung)

b-Luyện trí bằng cách:

-Điều chế tư lự

-Mài miệt suy tư về một vấn-đề gì nhất là để tìm cho ra

Chân Bản Thể,,thân thể và định mệnh con người.

c- Luyện tâm bằng cách:

-Chế ngự thất tình,lục dục.

d-Luyện thần bằng cách:

-Tập trung thần trí

-Đại định ,nhập vào Đại Thể vũ-trụ.

Tóm lại người thường sống trong loạn lạc, hỗn tạp

-Hành-động hỗn loạn, thân thể bất an.

-Loạn tư, loạn lự; Suy tư hỗn loạn.

-Tình cảm hỗn loạn :hốt hỉ,hốt nộ,yêu cuồng sống vội,phóng túng vô độ

Các Yogi,các đạo sư thời sống an bình,trật tự,tĩnh lặng.

-An tọa

-Điều tức

-Tâm bình,khí hòa,điềm đạm,hư vô.

-Hư tâm,vô niệm.

Đi sâu vào đời sống các đạo sĩ ,ta còn thấy một hiện tượng lạ lùng sau:

1-Mới đầu,họ thở bằng mũi,bằng phổi,thở điều hòa.Phương pháp thở này gọi là **“Phàm tức”**(Lối thở của kẻ phàm phu).

2-Vận chân khí qua hai mạch Nhâm Đốc.Lúc này thì hơi thở qua phổi giảm đi và có thể đình lại.Cả Yoga Ấn-Độ,cả Lão giáo đều đề cập đến các phương pháp này.Huỳnh Nguyên Kiết có câu:”Phàm tức đình,nhi chân tức hiện” nghĩa là Lối thở bằng mũi (phàm tức) có ngưng thì lối thở bằng xương sống (**chân tức**) mới hiện.

3-Cuối cùng là **“đình tức”**(ngừng thở bằng phổi,ngưng vận động chân khí) sau khi đã vận được Thần,Khí tụ về Nê Hườn Cung.Người xưa gọi thế là Đại Định,là Thai Tức (cách thở của thai nhi khi còn trong bào thai).

Nhập đại định đối với người xưa tức là:

-Nhập vào Đại Thể của vũ-trụ.

-Trở về với Chân Nhất.

-Thoát vòng hiện tượng biến thiên.

-Thoát vòng không gian ,thời gian.

-Siêu nhân,hợp thiên.

-Phối Thiên.

-Đắc Đạo.

-Nhập Niết Bàn.

-Giải thoát.

-Trở thành Chân Nhân. (3)

Vì trọng tâm của Đại-Đạo nói trên là trở thành con người toàn diện,là tìm cho ra những định luật đất trời mà theo ,mà giữ,tìm cho ra những môi trườngthuận tiện mà sinh sống , cho nên người theo Đại-Đạo :

- Tìm những nơi có không khí trong lành mà sinh sống.
- Những nước bình trị mà cư trú.
- Ăn uống thanh cảnh,giữ gìn sức khỏe.
- Sống điều độ,mức thước,không làm gì quá mức,quá lạm.
- Giữ cho óc chất quang minh.
- Giữ cho tâm hồn tĩnh lặng.
- Giữ cho tinh thần thanh sáng.

họ thích những nơi tịch mịch,như những lùm cây,những núi non hiu quạnh,hay những phòng ốc thang vắng,vì ở những nơi đó,tâm hồn họ đỡ bị tản lạc,và sự hòa đồng với Trời,với Đạo dễ dàng hơn.cũng có người chủ trương rằng có những linh địa,Thánh địa như Thiên Thai,Nga Mi (Tàu),Tarakeswar (Ấn-Độ) hay Hi Mã Lạp-Sơn có thể phát ra những làn sóng điện giúp con người trở nên thanh sáng để xuất thần.Họ muốn sống lại bằng thân ánh sáng của Bản Thể,nên cố gắng rũ bỏ cái thân "từ điện" của hiện tượng .Thân "từ điện" là thân có yêu có ghét,có chấp,có cầu.Nên muốn bỏ được cái thân "từ lực" phải hoạt-động trong vô chấp,vô cầu,phải sống vượt lên trên yêu ghét thường tình.Thân "Từ Lực"chính là vọng tâm,vọng ngã,luôn luôn sống trong vòng nhân duyên,duyên nghiệp,luân hồi.Người xưa khi viết các chữ Duyên,chữ Triền,chữ Phước đều có bộ Tì là Tơ một bên. Tơ đây thực ra không phải là Tơ tầm mà là Tơ duyên từ điện phát ra những từ trường,từ lực,từ tuyến.Những từ tuyến,từ trường,từ lực nói trên chính là những sợi dây kiên cố giam hãm tâm linh chúng ta.Rũ bỏ Vọng Tâm,Vọng Ngã là thoát khỏi từ trường của nhân quần.

Đứng về một phương diện khác,họ cũng cố tìm cách thoát vòng không gian,thời-gian.Muốn thoát vòng không gian,thời gian,phải thoát khỏi những gì biến thiên,sinh tử. Muốn vậy:

1-Phải sống vượt trên ngoại cảnh bằng cách đóng khóa ngũ quan,để thoát ảnh hưởng của hình danh,sắc tướng,của ngoại

cảnh cũng như của ngũ quan.

2-Phải dùng những suy tư về những công truyện gian trần ,thường hay có tính cách làm cho loạn trí.Thế là sống Vô Niệm.

3-giữ cho tâm tư tĩnh lặng,hồn nhiên,không cho thất tình,lục dục tung hoành thao túng.

4-Tập trung thần khí vào Nê-Hườn Cung.Người xưa gọi thế là Tam Hoa Quy Đỉnh Ngũ Khí Triều Nguyên hay Nhập Đại-Định.

Bốn phương cách này cũng na ná như bốn trạng thái Thiền mà Phật Giáo đã đề cập tới (4).

Mục đích của Yoga là tìm cho ra Thượng-Đế nội tại. (5) Mircea Eliade gọi các thiền sư xưa nay là "cái điểm hình học" (the geometrical point) để Trời Người gặp gỡ,hài hòa với nhau. Chữ "điểm hình học " trên làm tôi liên tưởng đến công trình suy khảo của tôi để tìm cho ra chỗ Trời Người Hài Hòa (Thiên Nhân Hiệp Nhất) nơi con người. Lạ lùng thay trong đầu có một cung mà Đạo Lão gọi là Động Phòng,Âu châu gọi là Thalamus,mà Thalamus cũng có nghĩa là Động Phòng.Nhưng vì Thalamus là cái gì có thể thấy được ,nên tôi lại đi tìm sâu hơn và tôi đã tìm thấy rằng nơi chính trung đầu não con người có những động trống (ventricles).Đạo Lão gọi động chính giữa là Thiên Cốc hay Nê Hườn Cung.Lão giáo cho rằng nơi ấy là nơi Thần Trời Đất ngự trị (7).Bà-La-Môn gọi đó là Liên hoa Tâm (Sahasrara) hay Thiên môn (Brahma-randhra Brahmagate) (8)Mircea Eliade còn cho rằng nếu nhìn 7 luân xa của con người từ trên xuống dưới,thì thấy chúng hợp lại thành một Mandala duy nhất,mà tâm điểm chính là Brahmarandhra (9)Thiết tưởng không còn cách nào xác định tâm điểm của đầu não con người,tâm điểm tâm linh,tâm điểm vũ-trụ chính xác hơn được nữa.

Đạo Cao-Đài cũng gọi đó là Nê Hườn Cung,huyền Tẩn Môn hay Thiên Môn.

Tuy nhiên cái "Tâm điểm" trong đầu não con người ấy không phải là ai cũng tìm ra được.Ngày nay,vô số người tu trì vẫn còn đặt trọng tâm vào Hạ Đơn Điền nơi dưới rốn.

Thời Trung cổ,bên Âu Châu có "môn phái tu nhìn rốn"

(Hesychasm).họ chuyên tu nhìn rún,trong khi kêu tên Chúa Jésus Christ,và họ cho rằng sau nhiều ngày đêm tu trì khổ hạnh như vậy.họ sẽ tìm ra "tâm sở" (the place of the heart),nơi chứa đựng mọi điều huyền diệu. (11).

Qua những trình bày trên,chúng tôi đã chứng minh:

-Đạo giáo nội tại có đường hướng hẳn hoi :Đó là hướng nội.Chủ trương,đường lối,sự diễn biến của nó đều theo những định luật bất biến của trời đất và luôn luôn được cảm nghiệm nơi mình.Tu đúng đường thì xác thân sẽ cường tráng,con người sẽ yên vui sung sướng ,óc chất sẽ quang minh ,tâm tư sẽ hòa hoãn,sảng khoái,lạc quan,trần đầy nhựa sống.

-Đạo giáo nội tại vì là con đường của các vị hiền thánh đã băng qua,vì đã được chi phối bởi những định luật vĩnh cửu ,nên khi hiểu rành rẽ về đạo giáo nội tại này ta hiểu được tâm tư các vị giáo-chủ,cách tu trì của quý vị cũng như lối sống thường nhật của các Ngài.có thể nói được rằng chúng ta đã được" tha tâm thông".Lát nữa chúng ta sẽ áp dụng những hiểu biết của chúng ta để soi rọi vào đời sống của ít nhiều vị giáo-chủ.

-Đạo giáo nội tại có mục đích đưa con người đến chỗ phối thiên,thành Trời,thành Phật,thành Thần nên bao giờ cũng chỉ có ít người theo dõi.

-Nó đòi hỏi con người phải thành khẩn tìm cầu,ao ước vươn vượt,không cố chấp,không câu nệ,trọng kính chính mình,tin tưởng vào giá trị vô biên của mình,vào định mệnh sang cả của mình,tin thật rằng mình chẳng hề bao giờ lìa xa khỏi Hóa Công.

Đọc lịch-sử Đức Phật chúng ta thấy, Ngài đã thụ giáo với đại-sư Arada Kalama về học thuyết tiền-Samkya (đại khái là phép nội quan quán chiếu,na ná như phân tâm học ngày nay) tại Vaisali,và với đại-sư Udraka Ramaputra về căn-bản và mục-đích của Yoga. (12).Chúng ta cũng đã thấy rằng chính nhờ thiền định trong 49 ngày dưới gốc Bồ Đề mà Ngài đã giác ngộ.Trong quyển Đức Phật và Phật Pháp của Ngài Narada Maha Thera,Phạm Kim Khámh dịch,nơi chương 13,khi thuật lại đời sống hằng ngày của Đức Phật,tác giả ghi:"Đời sống bên trong là tham thiền nhập định và chứng nghiệm hạnh phúc Niết Bàn, còn bên ngoài là phục-vụ vị tha,và nâng đỡ phẩm hạnh của

chúng sinh trong khắp thế-gian. (Sách trích dẫn trang 233). Nếu Ngài chủ trương Niết Bàn đã sẵn có trong tâm linh con người, thì rõ ràng Ngài dẫn chúng ta vào Nội Giáo.

Chúa Giê-Su với chủ trương: "Nước Trời ở trong anh em" (Luke 17,21) và khi đọc kinh chớ ra ngả ba đầu chớ, mà hãy vào buông đóng cửa lại (Mat 6.6) hay không còn thờ Chúa ở núi này, hay ở Jerusalem, nhưng vì Chúa là Thần, nên phải thờ Ngài bằng Thần (John, 4:22-24). Thánh Paul khi dạy rằng Thần Chúa ở trong ta, ta là đền thờ Chúa (1 Cor. 6, 19-20) rõ ràng là dạy chúng ta nội giáo.

Đạo Lão với những chủ trương: Thiên tại nội, nhân tại ngoại (Nam hoa Kinh, Chương 17, Thu Thủy, đoạn 1) hoặc: "Ngoại du giả cầu bị ư vật, nội quan giả, thủ túc ư thân" (Đi ra bên ngoài là cầu cạnh vào ngoại vật mới mong thanh toàn; nội quan quán chiếu là thấy trong tâm có đầy đủ tất cả) (Liệt tử, Xung Hư Chân Kinh, Ch 4, Trọng Ni đệ tứ, đoạn G. Xem Léon Wiegier, Les Pères du Système Taoïste, pp-123). Trong Nam Hoa Kinh, ta thường thấy đề cập đến trạng thái "xuất thần, nhập định" mà tác-giả gọi là Tảng Ngã (Sách trích dẫn, Ch, Tề Vật Luận, đoạn 1). Như vậy mục đích Đạo Lão cũng cốt là chỉ vẽ cho ta nội giáo tâm truyền.

Nho Giáo với chủ trương của Mạnh Tử:

"Cả vạn vật ở trong ta đó,

Quay vào ta, ta cố tinh thành.

Kiên toàn, hoàn thiện tinh anh,

Vui nào hơn được vui mình đang vui" (13)

và với Trung Dung:

"Quay vào ta mà tìm Đạo ấy,

Tim đáy lòng sẽ thấy chẳng sai.

Đẹp tan cám dỗ bên ngoài,

Căn lành sẵn có đồng thời khuếch sung" (14)

Như vậy rõ ràng là Nho Giáo cũng chủ trương nội giáo. Có điều lạ là theo đà thời-gian tất cả các đạo-giáo lớn đều biến từ nội giáo chân truyền thành ngoại giáo công truyền, vì thấy rằng có làm như vậy mới có người theo!

Thoạt đầu chúng tôi cứ tưởng rằng Nội Giáo tâm truyền là của Á-Đông, nhưng càng ngày chúng tôi càng thấy rằng từ cổ xưa không biết bao nhiêu là môn phái Âu Châu, và cả ngày nay cũng có rất nhiều giáo phái Âu Mỹ chủ trương nội giáo. Dưới đây chúng tôi xin đan cử một số giáo phái, triết phái, mật tông, mật giáo chủ trương nội giáo:

Néo-Platonism (Tân Bá Lạp Đồ) ; Gnosticism (Giác Ngộ); Kabala (Mật Tông, huyền học Do-Thái) ; Free-Masonry (Tam Điểm) ; Theosophy (Thông Thiên Học) ; Rosicrucianism (Hồng Hoa Hội); Sufism (Bạch Y Phái Hồi Giáo); Alchemy (Luyện Đan phái-Nội Đan phái) ; Trancendentalism (siêu Việt phái), Modern Gnosticism (Tân Giác ngộ phái), The Ramakrishna Mission and Vedanta Societies; The Self-Realization Fellowship.; The Maharishi Mahesh Yogi's Trancendental Meditation ; International Sivananda Yoga Society; The International Society for Krishna Consciousness . . . v. . . v. . .

Chúng tôi không thể đi vào chi-tiết các giáo phái này nhưng đại khái họ cũng có những nét chính yếu mà chúng tôi đã phác họa về Nội Giáo. Chúng tôi xin giới thiệu hai cuốn sách trong nhiều cuốn sách nói về các giáo phái trên:

1-Religious and Spiritual Groups in Modern America của Robert's Ellwood, Jr, Prentice Hall Inc. , Englewood Cliff, New Jersey, 1973 .

2-The Kingdom of The Cults của Walter R. Martin, Bethany house Publishers, Minneapolis, Minnesota 55438, 1982.

Mục đích bài này cốt là để chứng minh rằng con đường nội tâm chính là con đường chắc nhất, gần nhất để về với Đạo với Trời. Chỉ có Nội giáo mới đem lại giá trị siêu việt lại cho con người, giải thoát thực sự con người, và đồng thời cũng cho thấy sự thông minh siêu tuyệt, sự sắp đặt siêu tuyệt của Trời là đã dựng nên con người với những khả năng vô biên vô tận, đã chia sẻ cho con người chính Bản Thể mình, và đã cho con người thời gian vô tận, không-gian vô tận, và những nguồn năng lực vô tận của vũ-trụ để thực hiện sứ mạng cao cả của mình là

biến trần ai tục lụy thành Thiên Đường, biến con người ngày nay thành những con Trời, những Phật Tiên mai hậu. Thật là cao siêu vô cùng, đẹp để vô cùng. . .

Coata Mesa, 06-22-89

BS. Nguyễn Văn Thọ

(1) Herbert b.Puryear, Ph.D., Edgar Cayce Reflections on the Path, Bantam books, Toronto, New York, 1979, p. 13-14.

(2) Luke, 17-21. -1, Cor. 6, 19-20.

(3) Trong cuốn Yoga, Immortality and Freedom của Mircea Eliade, bolinger Series, Princeton, 1958, chúng ta còn thấy những tiếng đồng nghĩa sau đây:

-Transcending the human condition. p.4

-Rebirth to a non-conditioned mode of being. p.4

-The true union of the human soul with God p.5

-Moksa, nirvana, Asamskrta . . . p.6.

-Absorbed (or reabsorbed) into the primordial substance p.9,93.

-final withdrawal from the phenomenal world p.96

-Reintegration of the different modalities of the real in a single modality. The undifferentiated completeness of precreation, the primordial Unity, p.98.

-The divinization of man p.103 -Union of the soul with the cosmic soul p.141 -Attain the unconditioned p.179

-Emergence from time p.182 -Withdraw to the center of oneself p.193 -Return to the Primordial Unity p. 45-46

-Transcend the phenomenal world and pass into that non-conditioned and timeless state p.271.

-Transcend the opposites p.271

-Coincidence of time and eternity. p.271

-Reconquest of the completeness that precedes all creation p.271

-Regression to the undiscriminated state of the original totality p.27.

-Coincidentia oppositorum p.272.

-Recover the "paradisial" state of primordial man p.272.

(4) a-To purify the mind and the sensibility from "temptations" that is, to isolate them from external agent; in short, to obtain a first autonomy of consciousness.

b-To suppress the dialectical functions of the mind,obtain concentration ,perfect mastery of a rarefied consciousness.

c-To suspend all "relations" both with the sensible world and with memory,to obtain a placid lucidity without any other content than "consciousness of existing".

d-To reintegrate the "opposites",obtain the bliss of "pure consciousness"
Ib.p.171

(5)Yoga through which divinity is found within,is doubtless the highest road. Paramahansa Yogananda,autobiography of a Yogi,Self-Realization Fellowship,3880 San Rafael Ave,Los Angeles,California,90065,USA,1981,p.136.

(6) Clearly,his (the yogin's) situation is paradoxical.For he is in life,and yet liberated;he has a body,and yet he knows himself and thereby is purusa;he lives in duration,yet at the same time shares in immortality;finally,he coincides with all Being though he is but a fragment of it,etc.But it has been toward the realization of this paradoxical situation that Indian spirituality has tended from its beginnings.What else are the "men-gods" of whom we spoke earlier,if not the "geometrical point" where the divine and the human coincide,as do being and non-being,eternity and death,the whole and the part? Mircea Eliade,yoga,Immortality and Freedom,bolingen Series,Princeton University Press,1958.p.95

(7) Đâu hữu Cửu Cung trung hữu Né Hoàn (Kim Đơn Đại Thành Tập,tr.4) Nhân đầu hữu Cửu Cung,trung hữ nhất sở,danh viết Thiên Cốc,thanh tịnh vô trần,năng tương nguyên thần an trí kỳ cung,hào bất ngoại trì,tác thành chân chứng thánh. . (Huỳnh Nguyên Khiết,Lạc Dục Đường Ngữ lục,Chân Thiện Mỹ xuất bản xã,ấn hành,1936,tr.87.)

(8)The seventh center,the "thousand-petaled lotus" in the brain,in the throne of the Infinite consciousness.In the state of divine illumination the yogi is said to perceive Brahma or God the Creator as Padmaja,"the One born of the lotus".

(9) Dr Vasant G.Rele,in analyzing the word Brahmarandhra,reminds his readres that the word randhra may as well be translated "cavity" as "hole".He,therefore,visualizes the Brahmarandhra not as an opening but as a cavity surrounded by a chakra or plexus of a thousand branches,known as sahasrara.

(10) Xem Đại Thừa Chơn Giáo,tr.56,61 (ấn bản cũ) hoặc 322,432 (ấn bản mới).

(11)MirceaEliade,Yoga,ImmortalityAndFreedom,Bolingen,Princeton,p.63

(12) Asvaghosa,Buddhacarita,XII,17 ff-id Saundarananda,XV-XVII;Majjhima-nikaya,I 164ff.

(13) Vạn vật giai bị ư ngã hỷ,phân thân nhi thành,lạc mạc đại yên.Mạnh tử Tận tâm chương cũ thượng,câu 4.

(14) Cái dục học giả ư thử,phân cầu chư thân nhi tự đắc chi,dĩ khứ phù ngoại dụ chi tứ,sung kỳ bốn nhiên chi thiện. Trung Dung,Chương nhất.

SINH HOẠT ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI CALIFORNIA RỬA XE GÂY QUỸ 15 & 16-7-2000



Các em ĐĐTINH trước khi bắt đầu ngày rửa xe
chụp hình lưu niệm



Đồng đạo ủng hộ ngồi trong lều chờ lấy xe

Rửa xe gây quỹ (15 & 16 -07-2000)



Cật lực rửa xe



Xe Cảnh Sát cũng vào rửa để ủng hộ

ĐỌC CHUYỆN XƯA-GÃM CHUYỆN NAY

Lạn Tương Như

Thời Xuân Thu bên Tàu, có bảy nước lớn là Tần, Yên, Tề, Sở, Triệu, Ngụy và Lương, trong đó nước Tần là nước hùng mạnh nhất, luôn luôn mưu đồ thôn tính lân bang. Truyện Đông Châu Liệt Quốc kể rằng, để thực hiện mộng tranh bá đồ vương của mình, sau khi đem quân thôn tính các nước như Yên, Tề, Lương, Ngụy . . ., vua Tần nhiều lần mang quân sang đánh nước Triệu, nhưng vẫn không thành công vì nước Triệu lúc bấy giờ có được hàng triệu thần tận trung một lòng liều mình vì quốc gia xã tắc, mà điển hình nhất là dũng tướng Liêm Pha đã dày công hạng mã bảo vệ nước Triệu trước dã tâm xâm lược của Vua Tần.

Về sau, nước Triệu xuất hiện thêm một vị hiền thần tên là Lạn Tương Như một lòng phò vua giúp nước. Lạn Tương Như với trí dũng của mình đã hai lần liều mình bảo vệ danh dự và rửa nhục cho nước Triệu trước ý đồ đen tối của vua Tần. Lần thứ nhất ông mang ngọc bích Hòa sang nước Tần, phá bỏ được quỷ kế của vua Tần (muốn lấy ngọc mà không giao thành), được bình yên trở về mà ngọc vẫn được giữ nguyên không bị mất. Lần thứ hai, ông tình nguyện phò vua Triệu sang hội kiến cùng vua Tần ở Mãnh Trì, đã phá vỡ âm mưu của vua Tần muốn làm nhục vua Triệu ở trước mặt quần thần văn võ. (Truyện chép rằng sau khi vua Tần bắt vua Triệu gầy đờn và cho quan Thái sử ghi lại, thì Lạn Tương Như liều mạng sống bắt ép vua Tần phải lấy cái phễu gỗ theo nhịp tiếng đàn và yêu cầu quan Thái sử ghi vào sử liệu là hai vua Tần và Triệu cùng hòa nhịp..).

Sau hai lần lập được đại công, vua Triệu trong phiên họp với quần thần, đã kể lại công lao của Lạn Tương Như và phong ông làm Thượng Tướng. Trước sự việc trên, Liêm Pha lấy làm bất bình và khi về đến dinh ông hẳn học nói:

-Ta có công danh thành, cướp đất, dầy công hàng mã, còn Làn Tướng Như chỉ có chút công chột lười mà lại tên ta. Hãn chi là một tên xa nhân của kẻ hoàn quan, xuất thân từ kẻ hèn mọn, ta đời nào chịu đứng dưới hãn. Nếu ta thấy hãn là ta giết ngay.

Làn Tướng Như nghe những lời ấy, mới khi gặp buổi châu, cáo bình không đến, không cùng Liêm Pha gặp mặt.

Bọn xa nhân cho Làn Tướng Như là hèn nhát, nhìn nhau mỉm miệng cười chê.

Một hôm, Làn Tướng Như ra đường, gặp Liêm Pha từ xa tới, trước sau có quan si ở ắt hầu. Thấy đạo tiền đời của Liêm Pha, Làn Tướng Như bèn bảo tên danh xe rẽ vào ngõ hẻm, chờ Liêm Pha đi khỏi mới qua.

Bọn xa nhân thấy thế tức giận nói với Làn Tướng Như: -Chúng tôi bỏ xóm làng, xa thân thích, đến đây hầu hạ Ngài, vì coi Ngài là Bắc Trượng Phu. Ngày nay, Ngài cùng Liêm Tướng cùng phò một Chua, ngồi thừ đả trên, thế mà bị Liêm Tướng Quan nói dọ một câu, chẳng dám đến Triêu, lại lánh mặt cả ngoài đường nữa. Tại sao Ngài lại sợ Liêm Tướng Quan quá vậy? Chúng tôi xấu hổ thay cho Ngài, không muốn theo phò Ngài nữa.

Làn Tướng Như buồn bả nói: -Ta lánh Liêm Tướng Quan là vì một duyên cớ khác, chỗ đầu phải ta khiếp sợ. Các người chưa hiểu đó thôi.

Bọn xa nhân hỏi: -Xin Ngài cho biết duyên cớ gì làm cho Ngài phải chịu nhúc vậy?

Làn Tướng Như nói: -Các người xem Liêm Tướng Quan uy lực có bằng vua Tân không?

Bọn xa nhân đều đồng thanh trả lời: -Làn Tướng Như nói: -Lấy cái uy lực vua Tân trong Thiên hạ không ai dám chống, thế mà ta dám đương nhiên mang vào mặt, làm nhúc cả quần thân nước Tân nữa. Ta đâu hèn, há sợ Liêm Pha hay sao? Ta

ngĩ lại.sở dĩ nước Tần sợ nước Triệu không dám đánh là vì nước Triệu hiện nay có ta và Liêm Pha.Nếu ta cùng Liêm Pha hại lẫn nhau,ắt Tần sẽ thừa cơ đánh Triệu. ***Vì vậy ta xem nước nhà là trọng mà thù riêng là khinh.***

Bọn xá nhân nghe nói cả thấy đều kính phục.

Liêm Pha từ khi thấy Lạn Tương Như né tránh càng sinh ra kiêu ngạo,trái lại Lạn Tương Như ngày càng nhường nhịn.Nhờ vậy mà hai bên không xích mích nhau.

Chẳng bao lâu, có người tên là Ngu Khanh,được Vua Triệu cậy nhờ đến yết kiến và ca tụng công đức của Liêm Phavà nói:

-Kể về công thì không ai bằng Tướng quân, nhưng nói về Đức thì không ai bằng Lạn Tương Như.

Liêm Pha cao mặt nói:

-Lạn Tương Như là kẻ hèn mọn,lấy chót lưỡi lập nên công danh,có gì đáng gọi là Đức.

Ngu Khanh nói:

Lạn Tương Như đâu phải là kẻ hèn nhất.Nếu hèn nhất đâu dám mắng vua Tần trước mặt công chúng. ***Chẳng qua Lạn Tương Như nghĩ việc lớn mà nhường nhịn Tướng Quân đó.***Bèn thuật lại lời nói của Lạn Tương Như với xá nhân cho Liêm Pha nghe.Sau khi nghe xong,Liêm Pha lấy làm hổ thẹn và nói:

-Nếu Tiên sinh không nói, tôi không bao giờ thấy điều lỗi của mình.Tôi thật kém hơn Lạn Tương Như nhiều lắm. Nói xong, Liêm Pha tự trần vai áo, cầm roi đến tận nhà của họ Lạn quỳ trước sân tạ tội:

Lạn Tương Như thấy vậy đến đỡ dậy và nói:

-Hai ta sánh vai chung phò xã tắc. Tướng Quân hiếu lòng nhau như thế đã là một ân huệ đối với tôi, xin chớ tự hiềm như thế.Từ nay,đôi ta nguyện kết làm sinh tử dù chết cũng không đổi lòng mà chung lo việc nước .Thế rồi hai bên cùng chén tạc chén thù cho đến sáng.

X X X

Qua câu chuyện xưa kể trên,chúng tôi thiết nghĩ đó cũng là một bài học cần để tâm suy gẫm.Đặc biệt là trong hoàn cảnh Cơ Đạo như hiện nay, nếu đem ra đối chiếu,nó cũng gần tương

tự như thời Đông Châu Liệt Quốc. Sau 25 năm theo dòng Sử Đạo, điều thực tế không một ai phủ nhận, đó là từ khi Cơ Đạo rơi vào lòng của nhà cầm quyền Cộng Sản, họ luôn dùng mọi thủ đoạn âm mưu tiêu diệt Đạo chẳng khác nào nước Tần luôn mưu đồ thôn tính lân bang trong đó có nước Triệu. Hiện nay thì Cơ Đạo đang trên đà thử thách nặng nề nhất. Ở trong nước dưới âm mưu tiêu diệt của nhà cầm quyền Cộng sản, nền Đạo bị lung lay tận gốc, Chơn Truyền dần dần bị xóa bỏ. Ở hải ngoại, tình hình Đạo mặc dù có phát triển trong những năm gần đây rơi vào tình trạng phân tán, manh mún đơn lẻ ở từng địa phương do thiếu một “**Cơ chế lãnh đạo chung**”. Xu hướng ly tâm, phân hóa từ nhiều nơi, nhiều phía luôn luôn tác động kềm hãm sự phát triển và hợp nhất trong khối Tín Đồ Đại Đạo mà trong đó phạm tâm trong mỗi con người là một trong những nhân tố đáng quan tâm nhất. Là tín đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh ở hải ngoại hiện nay, chắc không một ai là không băn khoăn, ray rức trước Cơ Đạo chính nghiêng, lòng người ly tán như hiện nay và thậm chí cầu mong có Người có đủ tài đức, nhân, trí dũng như một Lạng Tương Như thời Chiến Quốc **“biết xem Đại Nghiệp Đạo là trọng mà thù riêng là khinh”** để thực hiện lời dạy của Đức Chí Tôn **“Thầy hằng muốn cho các con hiệp chung nhau mở đường Chánh Giáo, phải biết tương thân, tương ái, chia vui sẻ nhọc cho nhau mà diu dắt chúng sanh. Nếu vì chút phạm tâm mà chia đường phân rẽ, ghét nghịch lẫn nhau, các con sẽ treo gương bất chính cho kẻ sau, lại nền Đạo cũng vì đó mà khó mau thành đặng”** (TNHT, trg 35, Q2, 1966).

Để kết luận, chúng tôi xin mạn phép nhắc lại lời người xưa “Tam thốn khí tại thiên ban dụng, nhất đáng vô thường vạn sự hư” (Nghĩa: Hễ ba tấc hơi còn thì ngàn việc của mình, chẳng mai số vô thường đến, muốn việc đều bỏ lại sau). Vậy thì, ước mong rằng những ai còn nhớ lời Minh Thế khi vào làm Môn đệ của Đức Chí Tôn, trong cuộc đời còn lại, hãy cùng nhau bắt lấy tay nhau mà chung lo Đại Nghiệp Đạo. Ước mong thay!

Song Nguyên

San jose, 6 / 8 / 2000

Kỷ Niệm

một ngày rằm tháng 6 tại San Jose

Hôm nay nhằm ngày chủ nhật lễ cúng Đức Chí Tôn được cử hành vào giờ Ngọ. Ngoài số đông tín hữu còn một số Hiền Tài cũng như các cựu chức việc đã từng hành đạo tại địa phương đến châu lễ Đức Chí-Tôn.

Sau khi hành lễ xong tại Thánh Thất, một số vị bận việc thì ra về, còn phần đông ở lại dùng cơm trưa và đàm đạo thật là vui vẻ đến gần 4 giờ chiều mới tan.

Đến chiều Điện Thờ Phật Mẫu cử hành lễ cúng Phật Mẫu. Số bốn đạo lại đông hơn hồi trưa bên Thánh Thất vì các chức việc bên Hành-Chánh Đạo gần như đủ mặt, lại thêm một số thân hữu đến viếng.

Đã 3 năm qua Điện Thờ Phật Mẫu mới có được ngày xum họp vui vẻ như ngày hôm nay. Các hiền tử lo về ẩm thực rất bận rộn, tay làm miệng cười thật vui như Tết. HH Nguyễn Văn Y lo về công vụ cho ĐTPM lắng xảng công việc còn dang dở cùng quý Anh Phước, chú Sơn cũng tất bật trong việc sửa chữa, xây dựng một hội trường và một lớp học Việt Ngữ cho các cháu nhỏ. Lớp Việt Ngữ này sẽ do Quận Hội Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Santa Clara phụ trách.

Anh Phước rất tích cực trong công việc sửa chữa. Thấy ĐTPM thiếu kinh phí, anh tự động quyên góp bạn bè vừa tiền bạc vừa vật dụng như cây ván, bàn ghế v, , v, , . Có một người bạn của Anh Phước làm nghề xây cất cũng nhiệt tình tham gia cả công lẫn của. Chú Sơn thì lắng xảng lo bắt điện để sử dụng

quạt máy cho bớt nực nội vì số lượng người quá đông. Máy Anh mấy chị không bận việc thì quây quần từng nhóm mười người chuyện vãn nhau, nhiều người khác thì ra sân chuyện trò thật vui vẻ. Tỉnh thoảng có khách thập phương đến viếng và quý Anh Chị trong Bàn Cai Quản lo tiếp đón, mời trà nước và trả lời những câu hỏi của khách.

Sân phía sau Điện Thờ đã được tráng xi măng có thể đậu được khoảng 20 chiếc xe. Đây là di tích của HT Nguyễn Thanh Liêm, cựu Quản-Tộc ĐTPM, đã để lại.

Lật lại trang sử Đạo tại địa phương San Jose, thì khi bốn đạo đến định cư nơi đây sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 thì họ tự động tìm nhau rồi sau đó vì nhu cầu nên đứng ra xin chánh quyền thành lập Hội Tín Hữu Cao-Đài vào ngày 1 tháng 6 năm 1981. Khi đó kể viết bài này còn bị giam giữ tại Trại Cải Tạo Z30D Rừng Lá Hàm Tân.

Hội Tín Hữu Cao-Đài San Jose do 7 sáng lập viên sau đây thành lập :

1-HH Nguyễn Hoàng Trinh Chris

2-HH Trần văn Nguyên

3-HH Huỳnh văn Minh (Mẫn)

4- HH Trần văn Tư

5-HH Võ Thành Nhân

6-HH Ngô Khắc Vũ

7-HH Nguyễn Thanh Tông.

Khi bốn đạo dần dần quy tụ về đây ngày càng đông thì Hội Tín Hữu Cao-Đài chuyển thành Cơ-Quan Hành Chánh Đạo như Hương đạo rồi Tộc đạo. Đến năm 1994 một số tín hữu thành lập Điện Thờ Phật Mẫu.

Thế rồi suốt 3 năm qua sóng gió lại nổi lên bên Điện Thờ Phật Mẫu làm cho bốn đạo rất đau lòng và sau cùng phải nhờ đến tòa án giải quyết mới được yên.

Trong niềm cảm xúc hôm nay làm tôi nhớ đến những huynh tiền nhiệm đã khai sơn phá thạch tạo dựng nên tổ-chức Đạo

tại nơi đây, bây giờ họ ở đâu? Sao họ không có mặt để cùng dâng lên Mẹ tấm lòng hòa ái của đàn con chiu chút bơ vơ lạc lõng nơi xứ người,

Có lẽ chúng ta ai cũng biết 'qui luật''Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu'' cho nên tôi tin chắc rằng những đứa con yêu của Thầy Mẹ có vì bị ma hồn quỷ xác phá phách khảo đảo nhưng cuối cùng cũng phải xum họp cùng nhau dưới bàn tay che chở của Thầy Mẹ cùng các đấng Thiêng Liêng hết lòng dạy dỗ.

Ai đã từng cấp sách đến trường mà không học bài ''Đoàn kết'' của một người cha lấy bó đũa dạy đám con.

Phóng tầm mắt từ trên cao nhìn xuống một vùng hoa dại, hay một vườn hoa hoặc một cánh rừng bạt ngàn như tấm thảm nhung trải dài tít tận chân trời - đẹp xinh biết bao! Biết chắc rằng trong khóm hoa kia có bông to bông nhỏ, có cây to cây bé, dưới gốc chúng nào là sâu bọ, ốc sên, rắn rít thậm chí có nhiều loài thú lớn nhỏ đang trú ẩn . . . nhưng tại sao chúng vẫn nhởn nhơ khoe sắc, hương với ánh sáng mặt trời, cho đến khi cùng nhau tàn lụi.

Đó là nhờ chúng Vô Tâm

Con người chúng ta mang cái thân tứ đại giả hợp mà cứ ngỡ rằng nó quý ,nó bền. Do cái Tâm mê lầm nên chấp nhứt, phân biệt, hơn thua, ganh tị nhau để rồi tìm cách vạch lỗi người để khoe mình tốt cuộc đưa đến sự phân ly cách biệt, chịu sự đau sâu, buồn tủi! Rồi lại đi tìm những người khác để kết hợp nhau nhưng rồi thời gian sau cũng phân cách. Vì sao?

Vì chúng ta có cái Tâm Phân Biệt.

Tất cả các tôn giáo từ xưa đến nay đều dạy chung một điều duy nhất là con người muốn có hạnh phúc phải tẩy sạch cái Tâm Phân Biệt để giữ gìn cái Tâm Vô Sai Biệt, cái gọi là Thiên Lương chỉ biết yêu thương đùm bọc nhau như khóm hoa, cánh rừng thiên nhiên (Nơi Toà-Thánh Tây-Ninh Ôn Trên đã dạy phải để hai khu rừng hai bên Đại Đồng Xã ý nghĩa là

phải noi theo thiên nhiên thì thiên hạ mới có được một xã-hội đại đồng).

Sách có câu: "Trong nhà có quân tử, ngoài ngõ có quân tử đến. Trong nhà có kẻ tiểu nhân, ngoài sân có tiểu nhân lui tới" Tại sao cũng là người như nhau mà có người quân tử, có kẻ tiểu nhân?

Làm thế nào để biết lúc nào mình là Phật, lúc nào mình là Ma. Điều này không khó, chỉ tại người ta không chịu xét nét mà thôi.

Theo quy luật "đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu" hay "Trong nhà có quân tử thì ngoài ngõ có quân tử đến, trong nhà có tiểu nhân thì ngoài sân có tiểu nhân lui tới" thì mỗi khi ta nhìn thấy những lỗi lầm xấu xa của người khác tức là người ta đang có hành vi của kẻ tiểu nhân, tức là ta cũng đang hành xử cái tâm phân biệt nghĩa là ta cũng đang ở trạng thái của kẻ tiểu nhân, trạng thái Ma đó. Ngược lại khi ta nhìn người khác sao mà họ tốt quá, họ biết hy-sinh, biết giúp người, hy sinh thì giờ nghỉ ngơi để phụng sự cho nơn sanh như góp tiền cứu trợ người hoạn nạn, thiên tai lũ lụt, hoả hoạn động đất . . ., những nạn nhân kia không có chút liên hệ gì với họ . . . tức là họ đang hành xử cái Tâm vô sai biệt đó. Họ là quân tử, là Phật đó. Ta cảm thông được việc làm của họ tức là ta đồng điệu với họ cũng có nghĩa là ta đang là quân tử, là Phật vậy.

Con người là nơi âm dương hội tụ, quỷ thần chi tứ khí cho nên có lúc là thượng đẳng chi nơn, lúc thì hạ đẳng chi nơn. Cho nên khi mình nhìn thấy lỗi người (thực ra chưa chắc điều mình thấy là xấu mà do cái Tâm phân biệt của mình mà mình thấy nó xấu) tức là mình tự xếp mình ngang hàng ở phần hạ đẳng của người ấy. Nhưng có mấy ai nghĩ như vậy, mà khi thấy lỗi người khác thì cho rằng mình cao thượng hơn người ta. Thật là một điều nghịch lý!

Còn lúc mình nhìn thấy cái tốt cái hay của người khác (thực ra chưa chắc điều ấy tốt thật hay có dụng ý gì trong đó nhưng do

cái Tâm vô sai biệt của mình mà thấy nó tốt).Đó là mình tự xếp ngang hàng với phần Thượng đẳng của người ấy vậy.

Vậy ai là người muốn chỉ ngang hàng với phần hạ đẳng của người khác?Chắc chắn không ai muốn như vậy.Như vậy muốn đừng nhìn thấy hay bươi móc việc mà mình cho là xấu của người mà phải cố nhìn mọi khía cạnh tốt của người khác là mình tự sánh ngang hàng với phần thượng đẳng của họ vậy.Thượng đẳng là gần với Tiên với Phật,Hạ đẳng là gần với Quỷ với Ma.

Tôn giáo dạy thờ cúng các Đấng trọn lành là để chúng ta bắt chước và làm những hành vi giống như các Đấng để chúng ta trở thành trọn lành.Như vậy thờ cúng không phải là để cầu xin các Đấng ban ân lành để rồi sau đó chúng ta lại buông lung tánh tục,chỉ trích nhau,hiềm thù nhau,ganh tị nhau cho đã nư rồi lại cúng cầu xin ơn Trên ban phúc lành.Quanh đi quẩn lại khác nào kẻ lấy đất cát,sỏi đá đem nấu mà mong thành cơm.Ở Trên lúc nào cũng ban ân lành xuống thế gian như một làn hơi mát để làm mát dịu tâm hồn chúng sanh nhưng ta cứ cuốn mình trong lớp chăn dày của sự bất mãn,của hận thù,của sự ganh ghét thì làm sao tiếp nhận được làn hơi mát hồng ân kia. Nói theo khoa học Ở Trên bủa đầy thế gian những lần điện quang.Chỉ có những hạng Thượng Đẳng tâm hồn phóng khoáng không câu nệ,không cố chấp,không ganh tị thì mới có được lần điện quang thanh nhẹ của Ở Trên.Còn đa số người bị vật dục chi phối trong lòng đầy bất mãn,thấy chung quanh toàn là kẻ thù hoặc là xấu xa đê tiện nên tâm hồn nặng trĩu phát ra những luồng sóng thô kệch nặng nề thì làm sao tiếp nhận được luồng sóng thanh nhẹ đầy ân điển thiêng liêng.Tình trạng này giống như chiếc radio mình để ở tần số thấp thì mình không thể bắt được đài chỉ chuyên phát sóng ở tần số cao.Vậy phải điều chỉnh tần số của chiếc radio mình sao cho phù hợp với luồng sóng của đài thì chừng đó mình tha hồ nhận được tin tức (ân điển).

Một cánh rừng, một vườn hoa, hay một xã-hội con người, dưới mắt Thượng Đế đều như nhau vì tất cả là sản phẩm của đấng Tạo Hoá. Nhưng đối với con người thì là một sự cách biệt vô ngần. Người thì chỉ chú trọng đến vẻ đẹp, màu sắc, hoà hợp lẫn hương vị của vườn hoa thì tâm hồn phơi phới tha hồ mà thưởng thức. Trong khi có nhiều người sợi tóc muốn chẻ ra làm tư, làm tám khi nhìn đám hoa kia, họ muốn đến tận gốc nhìn tận tường, sờ mó từng cây. Họ sẽ thấy gì?

Họ sẽ thấy trước nhất là có gốc to, gốc nhỏ, có gốc đèo đẹt còm cõi lại quá nhiều sâu bọ, rần rít thử hỏi làm sao họ khen cho được. Bởi vì luôn luôn có cái đẹp đi kèm cái xấu. Có cái xấu là cho cái đẹp càng đẹp hơn và ngược lại. Nói cách khác tất cả đều do Thiên Ý. Sanh ra con người, kèm theo những sự cám dỗ để cho con người lặn hụp trong sự cám dỗ, tự dìm mình vào sáu nẻo luân hồi để vay vay trả trả.

Vậy Thượng-Đế có ác không? Chắc chắn rằng có người cho rằng có. Nhưng trong cái ác lại ẩn chứa cái Thiện bên trong. Bởi vì bài thi không khó thì người đậu đậu có giá trị gì! Ngày xưa thi lấy Trạng Nguyên cả nước chỉ chọn một người cho nên danh của Trạng mới trùm thiên hạ, Huống hồ chỉ là thi làm Thần, làm Thánh, làm Tiên, làm Phật không khó sao được. Cho nên sự cám dỗ là để làm nền tảng cho sự vinh quang, cũng như Phật Tổ đã nói đau khổ là bồ đề, không có đau khổ là không có Bồ Tát. Nhờ cái tử khí của thân ngũ uẩn chịu đau khổ chốn trần gian này mới tạo được liên đài nơi Cực Lạc Thế Giới.

Tóm lại muốn mình thuộc vào hàng cao thượng thì nên tìm cái cao thượng của người mà sống. Ngược lại cứ tìm lỗi lầm của kẻ khác là tự mình hạ thấp mình vào hạng hạ đẳng của người ta thì sẽ bị đau khổ triền miên.

“Muốn làm Thánh noi theo ý Thánh,

Muốn làm Tiên lập hạnh Tiên Gia.

Muốn lên quả vị Phật Đà,

Lễ bế giảng lớp Việt Ngữ tại Thành Thất Montclair
 Người đứng bên trái là cô giáo Hành
 Người đứng bên phải là cô giáo Oanh



Đài Thông Dương Văn Ngữ.

Từ bị phải tập hai hà chỉ tam.”
 Mong sao những đứa con của Mẹ từ nay đừng để ý đến cái sai
 quấy của người khác mà chỉ thấy cái tốt của nhau mà sống
 sao cho trên thuận dưới hoà để trong dịp lễ kỷ niệm Hội Yên
 Diêu Trì năm nay các con của Mẹ vui vầy sum họp cùng nhau
 kết thành moat vườn hoa từ tương trong lành, đầy hiếu kính
 dâng lên cho Mẹ, chúng tôi sự trưởng thành của các con trong
 thiên niên kỷ mới.

LỚP VIỆT NGỮ

tại THÁNH THẤT MONTCLAIR

Sáng Chủ Nhật 25 tháng 06 năm 2000, Bàn Trị-Sự Thánh thất Montclair có tổ-chức Lễ Bế giảng và Phát Thưởng cho học sinh lớp Việt Ngữ với sự tham dự của Quý vị Chức Sắc, Chức việc Bàn Trị-Sự sở tại và rất đông đồng đạo, đồng hương và phụ huynh học sinh.

Qua tiếp xúc với 2 cô giáo Tăng Di Hạnh và Trần Thị Oanh, chúng tôi được biết như sau:

Lớp Việt Ngữ tại Thánh Thất Montclair niên khóa 1999-2000 được khai giảng vào tháng 9 năm 1999 với 2 cấp lớp và tổng số học sinh là 40 em :

- Lớp 1 dành cho các em tuổi từ 6 đến 9 tuổi do Cô Trần Thị Oanh phụ trách.

- Lớp 2 dành cho các em tuổi từ 10 đến 13 tuổi do cô Tăng Di Hạnh phụ trách.

Thời-gian học từ 01.00 PM đến 4.00PM mỗi chủ nhật. Học sinh là con em người Việt trong vùng San Bernardino không phân biệt tôn giáo nào cả.

Mục đích lớp Việt Ngữ là giúp cho các em học sinh nói, đọc và viết được tiếng Việt để các em đọc sử sách biết nguồn cội của mình. Sự giáo dục đặt nền tảng trên 3 phương diện : Trí, Đức và Thể Dục. Bài do 2 cô tự soạn với nội dung nói về tình yêu quê hương đất nước, tình cốt nhục đồng bào, dân tộc. Những bài học là những bài luân lý dạy học sinh:

- Bốn phận làm con phải hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.

- Anh em phải hòa thuận, thương yêu nhau,

- Phải biết giúp đỡ hàng xóm, láng giềng.

Đặc biệt khi vào lớp học, học sinh phải đứng nghiêm chỉnh hát Quốc ca rồi sau đó mới bắt đầu học.

Niên học 1999-2000 có 3 tam cá nguyệt. Cuối mỗi tam

cá nguyệt đều có kiểm tra chấm điểm.Những em học giỏi,ngoan,đạo-đức sẽ được ban khen và quà tặng để khích lệ tinh-thần học hỏi của các em.

Ngày lễ Bế Giảng cũng là ngày lễ phát thưởng của lớp Việt Ngữ.Các học sinh xuất sắc được nhận phần thưởng từ tay quý vị Chức Sắc ,quan khách và phụ huynh học sinh.

Lớp Việt Ngữ tại Thánh Thất Montclair được hình thành là do sự hỗ trợ của Bàn Trị-Sự Thánh Thất montclair,sự nhiệt tâm,nhiệt tình của 2 cô giáo Tăng Di Hạnh và Trần Thị Oanh.Hai cô bỏ tiền túi ra mua sắm học cụ,sổ sách và trang trải mọi chi phí của lớp học.Điều đáng nói là lộ trình từ nhà hai cô giáo đến nơi dạy rất là xa,đi và về trên dưới 90 miles.

Phát biểu về thành quả của lớp học,cô Hạnh nói:”Đây là khóa học đầu tiên đem lại kết quả rất đáng khích lệ cho tinh thần chúng tôi.Nhìn các em viết,đọc tiếng Việt với âm điệu diễn tả tâm tư con người Việt mà cảm thấy như mình đang ở tại quê nhà.Chỉ mong được nhìn thấy thế hệ sau mình được đào luyện tâm hồn người Việt,biết nhìn về quê hương để cảm nhận nơi đó là nguồn cội của mình.Cón thành quả của lớp học hôm nay không phải riêng do Tăng Di Hạnh và Trần Thị Oanh làm được mà còn có sự hỗ trợ,tiếp tay của Bàn Trị-Sự và đồng đạo Thánh Thất Montclair.

Hai cô giáo Tăng Di Hạnh và Trần Thị Oanh là tín đồ Cao-Đài,được sinh ra và lớn lên nơi vùng Thánh Địa Tây-Ninh.Cơm chay và kinh Đạo ăn sâu vào máu thịt và tâm hồn nên hai cô không quản ngại hàng tuần hy sinh những ngày nghỉ quý báu để làm việc xã-hội và trên mỗi lúc nào cũng nở nụ cười.Một điều đáng nói thêm là hai cô đều đã đạt được học vị trên bậc đường học vấn.

Tôi viết những dòng chữ này,bài này với lòng trân trọng,kính phục việc làm đầy tính hy sinh của hai cô và Bàn Trị-Sự Thánh Thất Montclair.

Phượng Huỳnh,Cali 6/2000

Tóm lược tin tức đạo sự

I-Ban Thế Đạo Hải Ngoại :

1-Ban Thế Đạo Hải Ngoại trình bày kế hoạch “Thực hiện Thế Hệ Kế Thừa cho Ban Thế Đạo”:

Trong thời gian qua Ban Thế Đạo đã thực hiện 3 buổi thuyết trình về việc thực hiện kế hoạch kế thừa cho Ban Thế Đạo. Đây là một kế hoạch rất quan trọng và Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã để tâm hàng đầu trong việc thực hiện kế hoạch này.

Ngay từ khi được thành lập, Ban Thế Đạo Hải Ngoại nhiệm kỳ đầu (1995-1998) đã dự định thực hiện việc tạo lập Thế Hệ Kế Thừa nhưng vì hoàn cảnh lúc đó không được thuận tiện. Ban Thế Đạo đã gặp rất nhiều khó khăn mà nhiều khi tưởng chừng như không còn hoạt động được. Nhưng đến nhiệm kỳ 2 (1998-2001) Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã tương đối được ổn định và bắt đầu thỉnh ý rộng rãi trong cộng đồng Cao-Đài và cuối cùng là hầu hết những cá-nhân, những cơ-sở nào được hỏi ý kiến đều phát biểu là tán đồng việc thực hiện này vì đây là việc làm rất quan trọng tìm nhân sự có đạo tâm, có khả năng phụ giúp, hoạt động cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại. Có vậy Ban Thế Đạo mới có thể yểm trợ hữu hiệu các cơ-sở Đạo trong việc bảo vệ Đạo và phát triển Đạo tại hải ngoại.

1.1 Trình bày kế hoạch tại Châu Đạo California:

Ngày 3 tháng 7 năm 2000

Ngày 3 tháng 7 năm 2000 sau khi tham dự cúng nọ tại Thánh Thất Orange và lễ ban hành Nội Qui Châu Đạo, Ban Thế Đạo

Hải Ngoại đã trình bày việc thực hiện kế-hoạch Kế Thừa cho Ban Thế Đạo dưới sự chủ trì của HH HT Nguyễn Văn Xã Q.Khâm Châu Châu Đạo California và khoảng 100 người tham dự gồm đủ thành phần:

- Lãnh đạo Châu Đạo,
- Chức sắc Ban Thế Đạo (Hiền Tài Nam California)
- Tộc Đạo Orange
- Tộc Đạo San Diego
- Quý vị niên trưởng.
- Hội cựu sinh Đạo-Đức Học Đường và Lê Văn Trung
- Tây-Ninh Đồng Hương Hội.
- Đại-Đạo Thanh Niên Hội.

Phái đoàn Ban Thế Đạo gồm có 8 người trong đó có 6 Hiền Tài (kể cả Hiền Tài Nghiệp đến từ Úc Châu) và trước số cử tọa đông đảo,phái đoàn như lên tinh thần nên đã trình bày một cách hăng say và đầy đủ tất cả chi tiết việc thực hiện kế hoạch.Và sau phần trình bày có phần dành cho cử tọa nêu thắc mắc để thuyết trình đoàn trả lời.

Thực tế là phái đoàn đã được sự cổ vũ đồng tình của tất cả cử tọa và các cử tọa đã nêu lên nhiều đề nghị để việc thực hiện kế hoạch được thành công mỹ mãn.

Buổi thuyết trình đã được bắt đầu vào lúc khoảng 2 giờ chiều và chấm dứt vào lúc 5 giờ 15 chiều cùng ngày.

1.2 Trình bày kế hoạch tại Tộc Đạo Santa Clara Bắc Cali:

Ngày 30 tháng 7 năm 2000

1.3 Trình bày kế hoạch tại Điện Thờ Phật Mẫu San Jose:

Ngày 20 tháng 8 năm 2000

Cũng trong chương trình đã đề ra,Ban Thế Đạo Hải Ngoại đã lần lượt đến Thánh Thất San Jose và sau đó là Điện Thờ Phật Mẫu San Jose để trình bày việc thực hiện kế hoạch kế thừa cho Ban Thế Đạo.Tại mỗi nơi,Ban Thế Đạo cũng đã được đón

tiếp nông hậu và đã được cử toạ nêu thắc mắc và góp ý cho Ban Thế Đạo để việc thực hiện được kết quả mỹ mãn.

2 -Hoạt động xã-hội:

Qua thư kêu gọi của Hiền Tỷ Hành Thiện Mai Thị Rồi, Ban Cai Quản Nữ Điện Thờ Phật Mẫu Đệ Tam Phận Đạo Toà-Thánh Tây-Ninh, HH HT Hồ văn Hoàng, Trưởng Nhiệm Xã-Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại và HT Nguyễn Kim Minh đã vận động các cá-nhân và cơ-sở Đạo tại Nam Cali được một số tiền là 2000 đôla. Số tiền này đã được gửi đến Điện Thờ Phật Mẫu Đệ Tam để làm kinh phí thêm cho việc tu sửa Điện Thờ. Giấy tờ cảm tạ của Điện Thờ Phật Mẫu Đệ Tam sẽ được chuyển đến sau cho các cá-nhân và cơ-sở Đạo đã có đóng góp.

Sau đây là số tiền mà các cơ-sở Đạo cùng cá nhân đã đóng góp:

-Châu Đạo Cali và Tộc Đạo Orange:	180.00 USD
-Tộc Đạo San Diego:	525.00 USD
.Hội Tín Hữu CĐ và Tộc Đạo Anaheim:	280.00 USD
-Thánh Thất &Điện Thờ Oranewood:	140.00 USD
-Thánh Thất &Điện Thờ Westminster:	30.00 USD
-Ban Thế Đạo:	425.00 USD
-HH Trần Hữu Khỏe vận động:	420.00 USD

tổng cộng: 2,000.00 USD

3-Ban Đại-Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Úc Châu:

Theo chương trình dự định, một phiên họp sẽ được tổ-chức trong tháng 9 năm nay tại New South Wales, Úc Châu để các

vị Hiến Tài tại Uc Châu bầu ra một Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Uc Châu.

Đây là một sự kiện đáng mừng cho sự phát triển về mặt tổ chức của Ban Thế Đạo Hải Ngoại sau việc Tập-San Thế Đạo tổ-chức được Đại Diện Tập San tại Uc Châu.

Và theo đà phát triển rồi đây tại các nơi khác ở hải ngoại Ban Thế Đạo Hải Ngoại sẽ có các Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại cùng với Đại diện Tập San Thế Đạo tạo thành một thể liên hoàn thuận lợi cho Ban Thế Đạo trong việc thực thi mục đích của Ban Thế Đạo do Hội Thánh đã đề ra.

II-Tộc Đạo San Jose:

HH Nguyễn văn Rài XLTV Q.Đầu Tộc Tộc Đạo Santa Clara.

Vào ngày 3 tháng 9 năm 2000 tại Thánh Thất San Jose đã có cuộc họp của Tộc Đạo Santa Clara gồm đông đủ thành phần chức việc của Hương Đạo .Trong phiên họp này HH Nguyễn Cao Minh đã xin từ nhiệm Q.Đầu Tộc vì lý do sức khỏe quá yếu kém.

Trước lý do sức khỏe ,tất cả chức việc BTS rất tiếc phải để HH Minh được toại nguyện theo yêu cầu và đã đề cử HH Nguyễn văn Rài CTS Hương Đạo San Jose giữ nhiệm vụ XLTV Q.Đầu Tộc Tộc Đạo Santa Clara .Sau đó phiên họp cũng đã cử nhiệm HH PTS Mai Ngọc Tuyết Hương Đạo San Jose giữ nhiệm-vụ CTS Hương Đạo San Jose.

Để bổ khuyết nhân sự cho Hương Đạo San Jose trong ngày 27 tháng 8 năm 2000,tại Thánh Thất San Jose, đồng đạo đã đề cử thêm những vị sau đây vào các nhiệm vụ trong Hương Đạo San Jose như sau:

1-HH Nguyễn văn Bé giữ nhiệm vụ Thông Sự

2-Htỷ Lê Thị Nhựt giữ nhiệm vụ Phó Trị Sự.

Nhân dịp này Ban Thế Đạo Hải Ngoại xin chúc HH,XLTV Q.Đầu Tộc và HH,Htỷ tân chức việc sức khỏe dồi dào và hoàn thành nhiệm vụ đã được đồng đạo giao phó..

III- Đại-Đạo Thanh-Niên Hội,Quận Hội Santa Clara.

3.1-Buổi sinh hoạt ngoài trời (Picnic 2000)

Theo thông lệ hằng năm nhằm tạo không khí cho các em thanh thiếu niên Đại-Đạo được dịp sinh hoạt cùng nhau cũng như cho đồng đạo có một buổi hội họp ngoài trời sau những ngày làm việc mệt nhọc,Đại-Đạo Thanh Niên Hội Quận Hội Santa Clara có tổ-chức một buổi sinh hoạt ngoài trời vào ngày Thứ bảy 19 tháng 8 năm 2000 tại Alum Rock Park đường Alum Rock, San Jose.

Buổi sinh hoạt đã được sự cổ vũ nồng, nhiệt và ủng hộ của lãnh đạo các cơ-sở Đạo và khoảng 100 đồng đạo tại địa-phương. Riêng về phần các thanh thiếu niên,hơn 30 em đã tham gia một cách tích cực picnic 2000 này.

Buổi sinh hoạt đã được bắt đầu vào lúc 9.30 AM và kết thúc vào lúc 5,00PM cùng ngày.

3.2-Lớp học Việt Ngữ miễn phí:

Đại-Đạo Thanh Niên Hội Quận Hội Santa Clara có tổ-chức một lớp học Việt Ngữ miễn phí dành cho các em thiếu nhi con của đồng đạo .Lớp học này được đặt tại Điện Thờ Phật Mẫu và các em học hằng tuần vào mỗi sáng Chủ Nhật từ 9.00 AM đến 12.00PM.

Con em của đồng đạo từ 6 tuổi trở lên sẽ được ghi danh và đầu nhận vào lớp học theo nội quy của lớp.Việc ghi danh được bắt đầu từ ngày chủ nhật 9 tháng 7 năm 2000 tại Điện Thờ Phật Mẫu San Jose.

Muốn biết thêm chi tiết về lớp học Việt Ngữ xin liên lạc:

Trần minh Thành 408-578-5565 (nhà), 408-501-5377 (số)
Trần Chí Dũng 408-297-0368 (nhà), 408-888-0973 (cell)
Đỗ Thanh Hải 408-937-6936 (nhà)

3.3-Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Quận Hội Santa Clara in sách:

Chúng tôi vừa nhận được một số sách tựa đề :” Lược thuật Tòa Thánh Tây-Ninh” do Đại-Đạo Thanh Niên Hội gửi biếu Sách được trình bày rất lịch sự, chữ in đẹp ,dễ đọc ,dày khoảng 140 trang và nội dung được biên soạn rất công phu nhằm giới thiệu ngôi Tòa-Thánh của Đạo Cao-Đài vốn được xem như “Bạch Ngọc Kinh tại thế ” .

Quý đồng đạo muốn có sách đọc để nghiên cứu,tìm hiểu về ngôi Tòa-Thánh xin liên lạc theo địa chỉ sau:

Đại-Đạo Thanh-Niên Hội

Quận Hội Santa Clara

1032 Kitchener Circle

San Jose , CA 95121

Email : ddtnh-santaclara-puplic@egroups.com

III-Đại-Đạo Thanh Niên Hội Tỉnh Hội California

Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Tỉnh Hội California đã tổ-chức rửa xe gây quỹ vào ngày 15 và 16 tháng 7 năm 2000 tại Little Saigon Auto.

Việc rửa xe gây quỹ này đã được đồng đạo nhiệt tình ủng hộ.Các thanh thiếu niên Đại-Đạo đã tích cực tham gia công tác này và kết quả là trong ngày rửa xe,Đại-Đạo Thanh Niên Hội đã thu được số tiền là \$1,100.00.

IV-Cơ Quan Truyền Giáo Hải Ngoại:

Với khoảng 200 người tham dự gồm khoảng 150 đồng đạo và 50 quan khách trong Cộng Đồng Việt-Nam vùng Hoa Thịnh

Đồn Đại-Hội Cao-Đài Hải Ngoại kỳ 4 đã diễn ra rất trang nghiêm và long trọng vào lúc 10 giờ sáng ngày chủ nhật 2 tháng 7 năm 2000 tại Hội Trường khách sạn Best Western, thành phố Rockville, tiểu bang Maryland, cách xa Thủ-Đô Hoa-Thịnh Đồn khoảng nửa giờ lái xe. Đại-Hội đã kéo dài trong hai ngày ,sau đó là 4 ngày du ngoạn tại Thủ Đô Hoa-Kỳ, tại New York (viếng thăm tượng Nữ Thần Tự Do World Trade Building và chùa Trang Nghiêm) và tại tiểu bang Virginia (viếng động thạch nhũ Luray Caverns nổi tiếng thế giới).

Đại-Hội đã thành công mỹ mãn qua các sự kiện sau:

-Số đồng đạo tham dự đông đảo hơn các kỳ Đại-Hội trước (có tất cả 14 phái đoàn tham dự.)

-Lần đầu tiên các thanh thiếu niên Cao-Đài có tiếng nói trước Đại-Hội và bài thuyết trình của các em đã làm cho toàn Đại-Hội phải rơi lệ.

-Hai ngày Đại-Hội đã diễn ra trong bầu không khí đầm ấm, trong tình thương yêu, không có những phát biểu chống đối hay gắt gao của những kỳ Đại-Hội trước.

(Trích TSĐĐ số 7/75 tháng 8 năm 2000)

V-Tin Úc Châu:

Vào ngày 18 tháng 11 năm 2000 Tộc Đạo New South Wales Úc Châu ,sẽ cử hành lễ khánh thành Thánh Thất Cao-Đài New South Wales. Chương trình buổi lễ gồm có:

5.1-Lễ khai mạc:

Lễ khai mạc sẽ được diễn ra trong khoảng thời-gian từ 10.00AM đến 11.00 AM tại Amphitheatre, Công viên Wiley Park góc đường Centerbury Rd và King Georges Rd, Wiley Park, NSW. Trong phần khai mạc này sẽ có phần chào mừng quan khách, phần tường trình công cuộc xây dựng Thánh Thất NSW và phần diễn văn của quan khách

5.2-Lễ cắt băng khánh thành:

Lễ cắt băng khánh thành sẽ được cử hành vào lúc 11.15 AM và sẽ do Đại Diện Thủ Tướng John Howard, Ông Philip Ruddock Tổng Trưởng Di Trú và Đa Văn Hóa cắt băng khánh thành.

Sau phần cắt băng khánh thành là lễ cầu nguyện của quý vị Lãnh Đạo tinh thần các tôn giáo bạn và Tiệc Trà thân mật.

TSTĐ xin thông báo cùng HH,Hyñ Hiền Tài và đồng đạo để nếu tham dự được xin liên lạc:

Thánh Thất New South Wales
114-118 King Georges Rd
Wiley Park, NSW 2195
Australia
Phone# 02-9740-5678

VI-Tin Texas

LỄ AN VỊ THÁNH TƯỢNG ĐỨC PHẬT MẪU TẠI HOUSTON TEXAS

Vào ngày 13 tháng 8 năm 2000 lễ An Vị Thánh Tượng Đức Phật Mẫu đã được cử hành tại Điện Thờ Phật Mẫu số 5015 Gallagher st, Houston Texas. Buổi lễ này đã được sự hưởng ứng nồng nhiệt của chức sắc, chức việc và quý vị đạo tâm thuộc bang Texas và bang Louisiana.

Điện Thờ Phật Mẫu có một hội Đồng Điều Hành mà Đại Diện là ba vị Hiền Tài : Hiền Tài Trịnh Quốc Thế, Hiền Tài Nguyễn Hoàng Chung và Hiền Tài Nguyễn Ngọc Nương. Trong tương lai Điện Thờ Phật Mẫu sẽ theo mục tiêu mà Hội Đồng Điều Hành đã đề ra:

- 1-Noi gương tình Mẹ Thiêng Liêng, phát huy tối đa sự thương yêu và đoàn kết đúng theo tinh-thần Huỳnh Đệ Đại-Đồng.
- 2-Bằng vào phương tiện truyền thông hiện đại sẽ phát huy toàn chân-lý Đại-Đạo.
- 3-Làm việc tử thiện theo tinh-thần Cơ-Quan Phước Thiện của Đạo Cao-Đài.

Địa-chỉ liên lạc Điện Thờ Phật Mẫu Houston Texas:

Điện Thờ Phật Mẫu Houston

5015 Gallagher St

Houston , TX 77045

Phone#713-433-2626 , 713-728-3714 , 713-776-3809

VII-Công Quả Xây Dựng Thánh Thất New Orleans,LA

Hiện nay việc xây dựng Thánh Thất New Orleans,LA theo kiểu mẫu Thánh Thất bên Việt-Nam đang được tiến hành.Hiện nay công trình chỉ còn khoảng 25% nữa là hoàn thành.

Để việc xây cất sớm hoàn thành Ban Xây Cất Thánh Thất New Orleans,LA rất mong được sự trợ giúp của các mạnh thường quân,các đạo tâm phát tâm công quả trợ giúp tùy khả năng .Mọi chi phiếu,ngân phiếu ủng hộ xin gửi về tên và địa chỉ sau:

Cao-Đại Temple of Louisiana

PO.Box 644

Harvey , LA 70059

VIII-Công quả xây cất Điện Thờ Phật Mẫu Xã

Bình Khánh,huyện Cần Giờ ,Saigon

Ban Cai Quản Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Xã Bình Khánh,huyện Cần Giờ ,Saigon đang xây lại Điện Thờ Phật Mẫu và kêu gọi sự hỗ trợ tài-chánh hầu việc xây cất được sớm hoàn thành.TSTĐ trân trọng thông báo và xin quý vị đạo tâm nếu muốn trợ giúp xin liên lạc :

Hiền Tài Trần văn Ô ,#F

16812 Yukon Ave

Torrance , CA 90504

Phone# 310-715-1390



TÂY-NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI Picnic Hè 2000

Vào ngày Chủ Nhật 6 tháng 8 năm 2000, Tây-Ninh Đồng Hương Hội và Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Tỉnh Hội California đã hợp tác tổ-chức Picnic Hè 2000 tại Mile Square Park thành-phố Fountain Valley với sự tham dự của hơn 200 đồng hương và thân hữu Tây-Ninh từ các vùng Los Angeles, San Bernardino, Riverside, San Diego, Long Beach và Orange county. Trong nắng ấm Cali đồng hương gặp nhau tay bắt mặt mừng. Những người lớn tuổi ngồi trong các lều trại hoặc dưới bóng mát các tàng cây thăm hỏi nhau, hàn huyên tâm sự. Con cháu đồng hương quây quần bên nhau vui đùa, cùng hát cùng chơi dưới sự hướng dẫn và trông chừng của các em Thanh Niên Đại-Đạo. Còn thanh niên thì ném bóng, đánh vũ cầu, không khí trại hè thật tưng bừng náo nhiệt.

Đặc biệt trong picnic hè 2000 này quý vị niên trưởng đồng hương cũng đã đến dự để yểm trợ tinh-thần Ban Tổ-Chức và

các em ĐĐTNH đại để như niên trưởng Đại Tá Tạ Thành Long, Đại Tá Trần Ngọc Nguyên, Đại Tá Trần Cửu Thiên, Đại Tá Lợi Nguyên Tấn.

Về ẩm thực, Ban Tổ-Chức đã chuẩn bị thật chu đáo và cung cấp đầy đủ cho thực khách. Trên các bàn dưới bóng cây đầy ắp thực phẩm, nước uống, muống nĩa, đĩa chén. Các lò nướng vang tiếng xèo xèo, bốc mùi thơm phức. Đồng hương tự động đến các bàn chọn lấy thức ăn tùy theo sở thích kể cả chọn món ăn chay.

Một sự kiện đặc biệt của buổi Picnic hè 2000 là trận bóng chuyền giao hữu giữa Thanh-Niên Phật Giáo Hoà-Hảo và Đại-Đạo Thanh-niên Hội. Dưới sự điều khiển của 2 trọng tài Hồ Văn Hoàng và Đặng Văn Ve trận đấu đã diễn ra trong bầu không khí đượm tình hữu nghị với những tràng pháo tay, tiếng hoan hô cổ vũ vang dội khắp công viên. Tuy không chuyên nghiệp nhưng các tuyển thủ đôi bên đã đem hết nhiệt tình ra thi đấu nên đã tạo nên sự hào hứng, vui tươi, thích thú cho khán giả. Kết quả trận đấu là hai bên hoà nhau 1-1 và hẹn gặp nhau trong các trại công tác kế tiếp.

Tưởng cũng nên nhắc lại và nêu lên đây tinh-thần hăng say phục vụ đồng hương của Ban Tổ-Chức. Từ sáng sớm vào khoảng 2 giờ khuya gia đình đồng hương Hội Trưởng Nguyễn Lý Sáng và gia đình đồng hương Hội Phó Trần Quang Vĩnh đã thức dậy để ướp thịt BBQ chuẩn bị thức ăn cho hơn 200 đồng hương trong buổi picnic.

Sau một ngày sống dã ngoại, gần gũi thiên nhiên, đồng hương cảm thấy tinh-thần phấn khởi, cơ thể thêm sinh lực, con người cảm thấy trẻ lại. Nhưng cuộc vui nào cũng tàn. Đến khoảng 4 giờ chiều đồng hương cùng nhau dọn dẹp, làm vệ sinh khu cắm trại rồi chia tay nhau trong sự luyến tiếc.

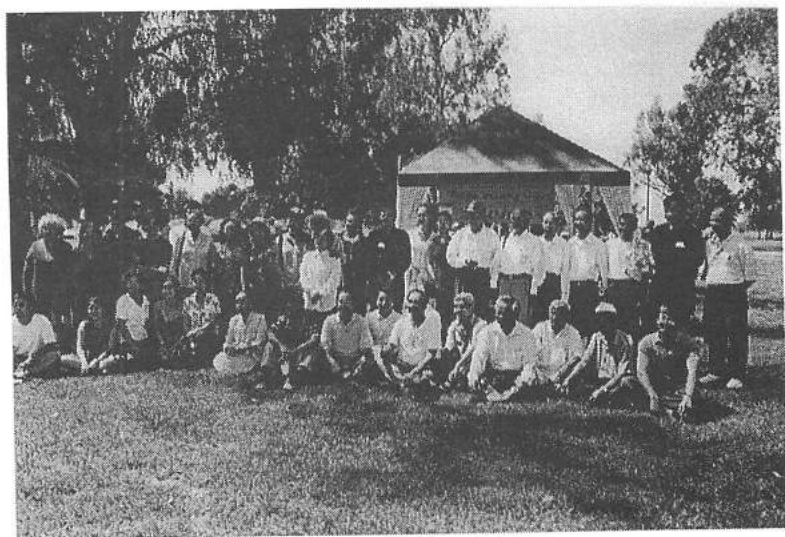
Hẹn gặp lại nhau trong mùa hè năm sau, năm 2001.

Cali, ngày 7-8-00

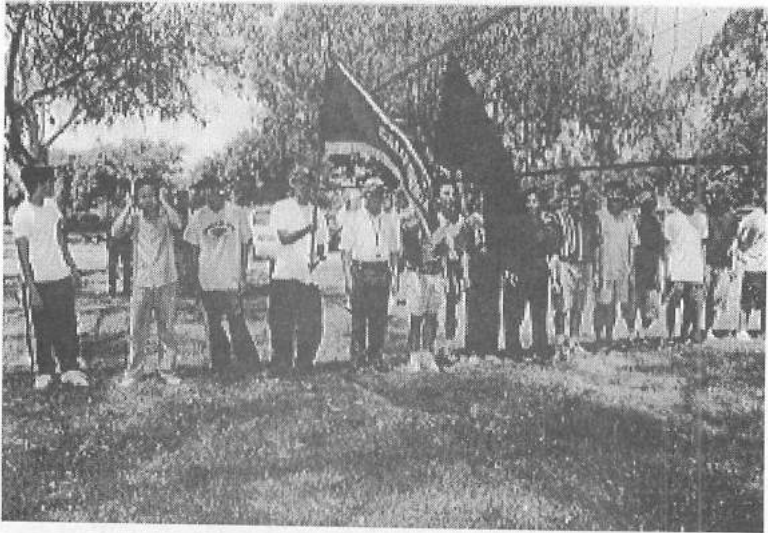
Xuân Huy

PICNIC HÈ 2000

Ngày 6 tháng 8 năm 2000 tại Mile Square Park



TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI PICNIC HÈ 2000



Trận bóng chuyền giao hữu giữa
Thanh Niên Phật Giáo Hòa Hảo & Đại Đạo Thanh Niên Hội

NHẮN TIN

1-Tiền ủng hộ TSTĐ: Trong khi TSTĐ đang lên khuôn thì chúng tôi có nhận được sự ủng hộ của quý HH,Htỷ sau :

San Jose , CA :HTỷ Nguyễn Thị Đẹp \$20.00 ,HTỷ Lâm Nguyệt \$20.00 ,Htỷ Lâm Kim Hoa \$20,00,HH Trần Đức Nhuận \$10.00.

BTS Wichita,Kansas:CTS Bùi kim Mai,Thông Sự Nguyễn văn Quốc,Thông sự Lại Mai Loan,PTS Bùi văn Ngựet tổng số tiền là \$100.00.

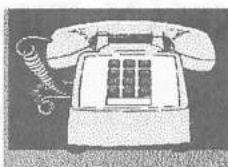
Xin thành thật cảm ơn quý HH,Htỷ và TSTĐ sẽ ghi vào danh sách số TSTĐ 10.

HH HvHoàng: Bài thơ dịch từ Anh Ngữ sẽ được đăng trong số tới.Xin HH dịch tiếp.Rất hoan nghinh.

Htỷ Võ Thị Phúc:xin cảm ơn những lời khuyến khích của Htỷ,Cảm ơn về bài thơ tặng Ban QNHN.



Picnic Hè 2000 – Tây Ninh Đồng Hương Hội



Việc Liên Lạc với Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại/BTĐ, Tập-San Thế Đạo và Ban Quản Nhiệm Nam Cali

Để việc liên lạc với Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại/Ban Thế Đạo, Ban Quản Nhiệm Nam Cali và Tập-San Thế Đạo được dễ dàng và nhanh chóng, xin quý hiền Huynh, Hiền Tỷ liên lạc theo những cách như sau:

1-Liên Lạc với Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại:

1.1 *Địa-chỉ* : 3076 Oakbridge Dr, San Jose , CA 95121.

1.2 *Tổng Quản-Nhiệm* : HT Nguyễn Ngọc Dũ,

Phone&Fax # 408-238-6547, Email : dutani@juno.com

1.3 *Đệ 1 Phó Tổng Quản Nhiệm* : HT Nguyễn văn Cầu.

Phone&Fax # 408-262-4209, Email : nguyencau@hotmail.com

1.4 *Đệ 2 Phó Tổng Quản Nhiệm* : HT Mai văn Tim

Phone#425-957-9486, Fax# 917-677-6787 .Email : TIMMAI@juno.com

2-Liên lạc với Tập-San Thế Đạo :

-Tập-San Thế Đạo, 3076 Oakbridge Dr ,San Jose , CA 95121

-*Đại-Diện TSTD tại Nam Cali*: HH Huỳnh Mãng, Phone# 714-539-8051-

-*Đại-Diện TSTD tại Seattle, WA*: HH Trần Công Bé , Phone# 425-747-

2183, *Đại Diện TSTD tại Úc Châu*: HH Nguyễn Tấn Võ, Phone#2-9604-

3258

3-Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại :

3.1 *Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại Bắc Cali*: HT Nguyễn Đăng Khích,

Phone # 408-924-0763, Email: to_nguyen@hotmail.com

3.2 *Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại*

Texas:

HT Lâm Hoàng Minh, Phone # 281-575-0277

3.3 Liên lạc với Đại-Diện Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại tại Miền Đông và Đông Nam Hoa-Kỳ:

HT Nguyễn Thừa Long, Điện thoại# (504) 831-3152 (ban ngày).

4-Yểm trợ Tài-Chánh

Mọi việc yểm trợ tài-chánh xin vui lòng gửi về:

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại, 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121.

Chi-phiếu/hoặc money order xin để tên người nhận là Ban Thế Đạo Hải Ngoại. Nơi Memo xin để niên liễm/hoặc ủng hộ BQNHN/hoặc ủng hộ Tập-San Thế Đạo.

5-Việc Liên Lạc với Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.

5-1 Địa-chỉ: Ban Quản-Nhiệm Nam Cali

14072 Chesnut St, Westminster, CA 92683, Phone# 714-891-9304.

5-2 Tổng Quản-Nhiệm ;

HT Bùi Văn Nho. Phone & Fax # 909-687-0962

5.3 Phó Tổng Quản-Nhiệm :

HT Phạm Văn Cờ, Phone # 714-557-3607.

5.4 Yểm trợ tài chánh:

Check hoặc money order xin gửi về:

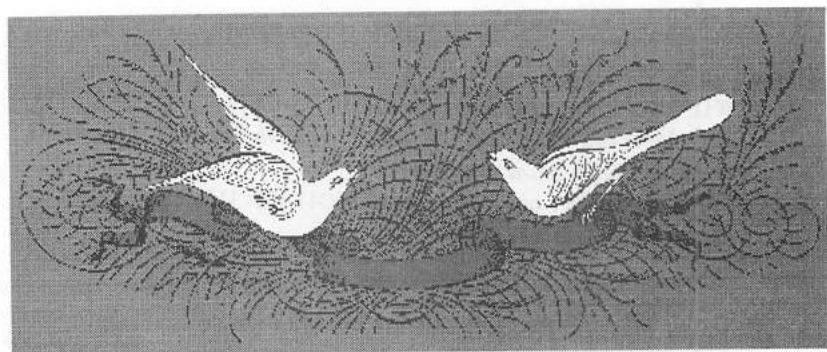
HH Hùng Trần, 14141 Erin Road, Garden Grove, CA 92844

Memo xin để: Ban Quản-Nhiệm Nam Cali.



Nhiệm-vụ Ban Thế Đạo là tuân
hệ Luật của Đạo, đem công sức và
iáo-lý hướng dẫn nhưn sanh trở về
quốn cõi Đạo, tô điểm cho nền Đạo
ổi ngày một thêm huy hoàng.

Nội Luật Ban Thế Đạo



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Đỗ Danh Dư và Hiền Tỷ Lê Kim Anh ngụ tại San Jose, CA báo tin lễ vu quy của Thứ Nữ là:

Đỗ Thanh Trúc

sánh duyên cùng Thứ Nam của Ông Bà Ngô Văn Thông ngụ tại tại Rạch Giá, Việt-Nam là:

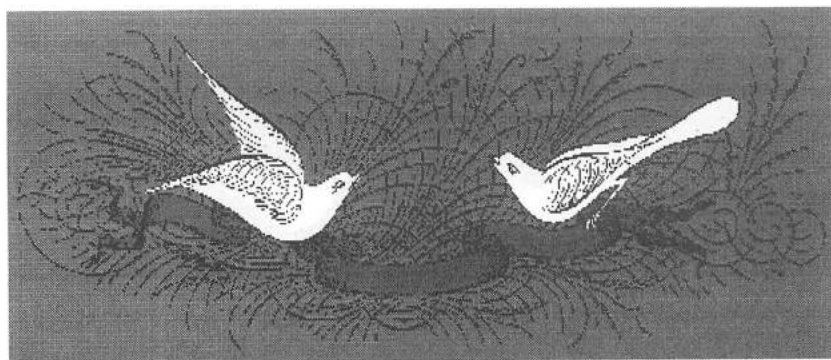
Ngô Nhựt Thành

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 09 giờ 30 sáng ngày Thứ Bảy 30 tháng 09 năm 2000 (nhằm ngày 3 tháng 9 âm lịch năm Canh Thìn) tại tư gia ở San Jose, California..

Xin thành thật chung vui cùng hai Họ và chúc Cô Dâu, Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo
& Tập-San Thế Đạo



CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của Hiền Huynh Trần Minh Thánh ngụ tại San Jose, CA báo tin lễ thành hôn của Bào Đệ là:

TRẦN MINH THÀNH

sánh duyên cùng Bào Muội của Ông Bà Trần Quốc Khánh ngụ tại Walnut Creek ,CA là:

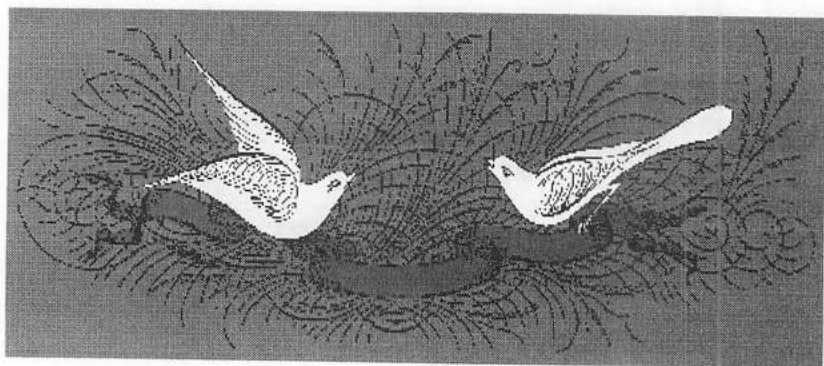
TRẦN NGUYỆT HUYỀN

Hôn lễ sẽ được cử hành vào lúc 10 giờ 30 sáng ngày Chủ Nhật 03 tháng 09 năm 2000 (nhằm ngày 6 tháng 8 âm lịch năm Canh Thìn) tại tư gia ,Walnut Creek,CA .

Xin thành thật chung vui cùng hai Họ và chúc Cô Dâu,Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH-PHÚC

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo
& Tập-San Thế Đạo



CHÚC MỪNG

Nhận được tin mừng Hiền Huynh Đỗ Văn Tâm và Hiền Tỷ Lâm Kim Đồng ngụ tại Syracuse, New York, sẽ làm lễ thành hôn cho thứ nam là:

ĐỖ ĐĂNG CHƯƠNG

đẹp duyên cùng Thứ Nữ của Ông Bà Nguyễn Thanh Việt, ngụ tại Syracuse, New York, là:

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Hôn lễ sẽ được cử hành tại tư gia vào lúc 10 giờ sáng ngày Thứ Bảy 15 tháng 07 năm 2000 (nhằm ngày 14 tháng 6 âm lịch năm Canh Thìn).

Xin thành thật chung vui cùng gia-đình Hiền Huynh Đỗ Văn Tâm và chúc Cô Dâu, Chú Rể:

TRĂM NĂM HẠNH-PHÚC

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo
& Tập-San Thế Đạo

PHÂN ƯU

Chúng tôi rất đau buồn nhận được tin

Mẫu Thân của HH Cựu Chánh Trị Sự Nguyễn Văn Thiệu ,
Bà Nội của Cô Nguyễn Thị Nga là:

CỤ BÀ ĐÌNH THỊ CHÍNH

đã qui vị lúc 06.45 giờ sáng ngày mùng 07 tháng 08 năm
Canh Thìn (nhằm ngày 02 tháng 09-năm 2000) tại Quận 10
Saigon,

Hưởng thọ 96 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng Hiền huynh
Nguyễn Văn Thiệu, Cô Nguyễn Thị Nga và tang quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật
Mẫu và các đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh Cụ
Bà Đình Thị Chính được sớm trở về nơi cõi Thiêng Liêng Hằng
Sống.

Thành kính phân ưu,

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo

Châu Đạo California
Tộc Đạo Santa Clara

Ban Thế Đạo Nam California Điện Thờ Phật Mẫu San Jose
Đại-Đạo Thanh-Niên Hội Santa Clara
Tây-Ninh Đồng Hương Hội
Cựu Sinh Đạo-Đức Học Đường & Lê Văn Trung

PHÂN ƯU

Chúng tôi rất đau buồn nhận được tin Mẫu Thân của
Hiền Tài Nguyễn Thị Thanh Huyền là :

Phối Sư HƯƠNG NGỘ

đã liểu Đạo lúc 10.00 giờ sáng ngày mùng 08 tháng 06 năm
Canh Thìn (nhằm ngày 09 tháng 07-năm 2000) tại Thánh Địa
Tây-Ninh

Hưởng thọ 85 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng gia-đình Hiền
Tài Nguyễn Thị Thanh Huyền và tang quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức
Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương
linh Phối Sư Hương Ngộ được cao thăng Thiên Vị
Thành kính phân ưu,

Marrero LA ,tháng 7 năm 2000
Hiền Tài Phan Văn Rắc
CTS Thái Hữu Nghĩa

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động khi được tin Thân Mẫu của
Hiền Huỳnh Nguyễn văn Sung ngụ số 2568 Rex road,
Ellenwood, bang GA là:

CỤ BÀ LÊ THỊ KHAI

đã qui vị lúc 18.00 giờ ngày 24 tháng 06 năm Canh Thìn (nhằm
ngày 25 tháng 07-năm 2000) tại Hương Đạo từ Minh,Đệ Thất
Phận Đạo, Châu Thành Thánh địa-Tòa-Thánh Tây-Ninh, Việt-
Nam,

Hưởng thọ 82 tuổi

Bàn Trị-Sự cùng toàn đạo tiểu bang Georgia xin thành
kính phân ưu cùng gia-đình Hiền Huỳnh Nguyễn văn Sung và
tang quyến.đồng thời thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức
Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng độ rỗi linh-hồn cụ Bà Lê
Thị Khải được an nhàn nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Atlanta ngày 30-07-năm 2000

(29-06-năm Canh Thìn.)

TM.Bàn Trị-Sự và đồng đạo bang Georgia,
Chánh Trị-Sự,
Nguyễn văn Hưởng

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thân phụ của Hiền Huynh Huỳnh Hà Đông là:

Chánh Trị Sự HUỲNH VĂN AN

đã qui vị lúc 8 giờ sáng ngày 20 tháng 07 năm 2000 (nhằm ngày 19 tháng 06-năm Canh Thìn) tại Sài-Gòn.

Hưởng thọ 88 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Huỳnh Hà Đông và tang quyến, đồng thời thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng độ rỗi hương linh cố Chánh Trị Sự Huỳnh Văn An được sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo
Ban Quản Nhiệm Nam California

Châu Đạo California.
Tộc Đạo Orange.
Bàn Trị-Sự & Đồng đạo
Thánh Thất Orange.

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thân phụ của Hiền Huynh Nguyễn văn Lượm là:

Chánh Trị Sự NGUYỄN VĂN CHĂNG

đã qui vị lúc 2 giờ trưa ngày 16 tháng 07 năm 2000 (nhằm ngày 15 tháng 06-năm Canh Thìn) tại Thánh địa Tây-Ninh

Hưởng thọ 82 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Nguyễn Văn Lượm và tang quyến, đồng thời thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng ban hồng ân cho hương linh cố Chánh Trị Sự Nguyễn văn Chăng được sớm trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Chức Sắc, Chức Việc BTS
và đồng đạo Thánh Thất Seattle
Tiểu Bang Washington, Hoa-Kỳ.

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Bào Đệ của Hiền Huynh Nguyễn văn Hải là:

Đạo hữu NGUYỄN MINH NHỰT

51 tuổi

đã qui vị ngày 16 tháng 07 năm 2000 (nhằm ngày 15 tháng 06-
năm Canh Thìn) tại Sài-Gòn.

Di quan và an táng tại Cực Lạc Thái Bình, Tòa-Thánh Tây-
Ninh ngày 19 tháng 07 năm 2000 (nhằm ngày 18 tháng 6 năm
Canh Thìn).

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng gia-đình Hiền
Huynh Nguyễn văn Hải và tang quyến, đồng thời thành tâm
cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật Mẫu và các đấng Thiêng
Liêng độ rỗi linh-hồn đạo hữu Nguyễn Minh Nhựt được sớm
trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo

Châu Đạo California
Tộc Đạo Orange

Ban Quản Nhiệm Nam California.

Tây-Ninh Đồng Hương Hội
Hội Cựu Sinh ĐDHD & Lê Văn Trung

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Thân Mẫu của Phu quân Hiền Tỷ Tăng di Hạnh là:

CỤ BÀ TĂNG QUANG VINH nhũ danh Nguyễn Thị Lang

đã qui vị lúc 08.45 AM ngày 03 tháng 06 năm Canh Thìn (nhằm ngày 04 tháng 07-năm 2000) tại Westminster, California

Hưởng thọ 82 tuổi

Chúng tôi xin thành kính phân ưu cùng gia-đình Hiền Tỷ Tăng Di Hạnh và tang quyến, đồng thời thành tâm cầu nguyện Đức Chí-Tôn, Đức Phật Mẫu và các đấng Thiêng Liêng độ rỗi linh-hồn cụ Bà Tăng Quang Vinh được siêu thăng tịnh độ.

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại
& Tập-San Thế Đạo
Tây-Ninh Đồng Hương Hội.

Ông Bà Huỳnh Long Vân
Ông Bà Huỳnh Văn Măng.

BÁO CÁO TÀI-CHÁNH

PHẦN THU

Từ ngày 15-05-2000 đến ngày

STT	Ngày	Cơ quan/Tên Họ	Số tiền USD
1	22-05-00	Đặng văn Ra,Riverside,CA	10.00
2	28-05-00	Bà Hồ Thị Đậm,Louisville,KY ủng hộ in ấn quyển Thiên Đạo	100.00
3	12-06-00	Ô.B Huỳnh Long Vân Chủ nhân Bánh Mì số 1,BBQ Restaurant và A.B.C. Restaurant,Westminster,CA	200.00
4	18-06-00	CTSNguyễn v. Hưởng,Stone Mtn,GA	20.00
5	-nt-	Nguyễn Thị Đẹp & gia-đình,Milpitas,CA ủng hộ TSTĐ	10.00
		ủng hộ việc in kinh sách	30.00
6	-nt-	Lâm Nguyệt,San Jose,CA	20.00
7	-nt-	T&N Dental Care ,Inc Tường Nguyễn & Huệ Tô , DDS 125 N.Jackson Ave,Suite 104,San Jose,CA	200.00
8	20-06-00	Đỗ Danh Dự,San Jose,CA	30.00
9		Nguyễn Bá Trạng,Garden Grove,CA ủng hộ in kinh	20.00
10		Tiền Nguyễn,Garden Grove,CA	30.00
11		Trương văn Thi,Seattle,WA	20.00
12		Dương Thị Huỳnh,San Jose,CA	20.00
13		CTS Lê Tấn Tài & CTS Phan Thị Sáu Thánh Thất Houston,TX	30.00
14	24-06-00	Trần văn Nhiều,Anaheim,CA	10.00
15		Đàm Hữu Phước,Fountain Valley,CA	100.00
16		GH.Ngọc Sách Thanh,San Bernardino,CA	50.00
17		Huỳnh văn Nghĩa,San Jose,CA	50.00
18		HT Nguyễn văn Chính,Fontana,CA	20.00

19	Trần văn Thạnh,Riverside,CA	20.00
20	Lê Ngọc Huệ,San Diego,CA	20.00
21	Lê Văn Tiến,San Diego,CA	10.00
22	Võ Hoàng Ngô,Memphis,TN	50.00
23	29-06-00 Huỳnh Trúc Khanh,Atlanta,GA	20.00
24	Cao Minh Tâm,Garden Grove,CA	20.00
25	HT Trần Tấn Phát,Anaheim,CA	20.00
26	CTS Nguyễn Văn Hai & PTS Nguyễn Thị Huệ,Wichita,KS	20.00
27	HT Phạm Văn Cờ,Santa Ana,CA	20.00
28	Giadình Lê Quang Giai,San Diego,CA	20.00
29	HT Nguyễn Đắc Thi,Taylors,SC	50.00
30	03-7-00 Phạm Văn Giáo,Westminster,CA	20.00
31	LSự Nguyễn Thị Tư Bé,Garden Grove,CA	20.00
32	HT Bùi Văn Nho,Riverside,CA	100.00
33	Lương Thành Nỉ,Westminster,CA	10.00
34	Lê Văn Hiệu,Westminster,CA	10.00
35	Ngô Thiện Đức,ĐDTNH,CA	20.00
36	HT Nguyễn Văn Mạch,Westminster,CA	20.00
37	Nguyễn T. Khanh &Trịnh Thị Liêng San Jose,CA	30.00
38	Nguyễn Văn Lợi,Anaheim,CA	20.00
39	Nguyễn Thành Công,Forest Park,GA	30.00
40	Đoàn văn Thảo,San Jose,CA	20.00
41	Bùi Thiện Phúc,Stone Mountain,GA	25.00
42	Nguyễn văn Luận,Westminster,CA	20.00
43	09-07-00 Võ văn Đình,Garden Grove,CA	20.00
44	Đoàn Phụng Cơ,San Jose,CA	20.00
45	Lưu Quốc Minh,New Port Richey,FL	20.00
46	Võ Thị Phúc,Portland,OR	20.00
47	Nguyễn Ngọc Sơn,San Jose,CA	20.00
48	11-07-00 TS Nguyễn Ngọc Đáp,Ontorio,Canada	19.67
48	17-07-00 Nguyễn quang Trạch,College Park,GA	30.00
49	Đặng văn Ra,Riverside,CA	10.00

50	Hồ văn Thôi , San Francisco,CA	20.00
51 22-07-00	HT Nguyễn Hồng Sơn,Sacramento,CA	20.00
52	Võ Tấn Tước,Wichita,KS	50.00
53	Phạm Thị Cúc &Nguyễn Chín San Francisco,CA	50.00
54 26-07-00	Đặng văn Mai,San Jose,CA	20.00
55	HT Huỳnh Trung Hiếu,Saint Paul,MN	50.00
56	Phạm văn Ngọt,Fort Smith,AR	20.00
57	Ô.B.Huỳnh Long Vân,Fountain Valley, CA	200.00
58 31-07-00	LS La Văn Lực ,Des Moines,WA	30.00
59	HT Dương Quốc Dân,Richmond,CA	20.00
60	HT Trần quang Nghị,Fort Smith,AR Niên liễm 2000	20.00 60.00
61	HT Trần huyền Quang,Marrero,LA	30.00
62 14-08--00	Lê Thành Trưởng,Bellflower,CA	20.00
63	Trần văn Hoành,S.W Marietta,GA	30.00
54	Thông Sự Lê Sáng Huệ,St Louis,MO	50.00
65	CTS Trần văn Tấnh,Morrow,GA	20.00
66	CTS Nguyễn văn Hưởng,Stone Mtn,GA	20.00
67	Nguyễn Ngọc Sương,Garden City,KS	50.00
68	HT Lê Quang Thay,Canada	20.00
69	Trần Đức Nhuận,San Jose,CA	10.00
70	Nguyễn Quang Lữ,NSW ,Úc Châu	100.00
71	Nguyễn Vạn Năng,San Jose,CA	30.00
72 22-08-00	Phạm Tấn Hoà,DesMoines , IA	20.00
73	Đông đạo Thánh Thất Seattle,WA	50.00
74	Thông Sự Lê Thị Lo,Seattle,WA	10.00
75	HT Mai Văn Tim,Seattle,WA	50.00
76	PTS Lê Ngọc Dũng,Nam Cali ủng hộ in quyển Chính Trị Đạo	70.00
77	Huỳnh Tâm,Paris,France	30.00

Đông đạo Tộc Đạo San Diego, California
ủng hộ in quyền Thiên Đạo

	<u>USD</u>
1-Hương linh Ông Lê Văn Tất	50.00
2-Hương linh Bà Trần Thị Sâm	50.00
3-Cửu Huyền Thất Tổ Ô.B Lê Quang Giai	60.00
4-Ô.B Lê Quang Giai và các con	100.00
5-Cháu Tống Lê Anh-Đào	20.00
6-Cháu Kristine Nguyễn	20.00
7-Gia đình Hiền Tài Nguyễn Trung Đạo	100.00
8-Ô. Đặng Minh Dương	5.00
9-Ô,B Trần Quang Sơn và La Kim Hoa	20.00
Tổng cộng	425.00

Đông đạo tại Úc Châu
ủng hộ in kinh sách và TSTD

	<u>Phương danh</u>	<u>Úc kim</u>	
1-	Lê Thí Ái	20.00	ủng hộ in kinh sách
1-	Lâm Thị Thu Hà	20.00	-nt-
3-	Tiết Năm	20.00	-nt-
4-	Phạm Thị Châu	20.00	-nt-
5-	Lâm Kim Quang	20.00	-nt-
6-	Châu Huệ Ên	20.00	-nt-
7-	Sử Di Sanh	20.00	-nt-
8-	Lê Phạm Hồng	20.00	-nt-
9-	Nguyễn Thị Lạc	20.00	-nt-
10-	LS Ngọc Túy Thanh	20.00	-nt-
11-	Huỳnh Anh	50.00	-nt-
12-	Huỳnh Trọng	50.00	-nt-
13-	Nguyễn Hữu Lý	20.00	-nt-
14-	Lê Thị Hồng Ngọc	20.00	-nt-
15-	Lê Tấn Tài	50.00	ủng hộ TSTD
Tổng cộng		390.00	Úc Kim (230.00USD)

BÁO CÁO CHI

Từ ngày 15 tháng 05-2000 đến ngày 25-08-2000

STT	Danh mục	Số tiền USD
1-	Tiền in TSTĐ số	750.00
2-	Gửi Giáo Lý và TSTĐ8	1235.65
3-	Hành hương	200.00
4-	Chi phí cho kế hoạch KT	343.74
5-	Chi phí điều hành	99.88

Cộng: 2629.27 USD

TÌNH HÌNH QUỸ

1-Tồn quỹ kỳ trước:	7594.15 USD
2-Thu trong kỳ	3539.67 USD
3-Chi trong kỳ	2629.27 USD

Tồn quỹ đến ngày

25 tháng 08 năm 2000 : **8504.55 USD**

Tồn quỹ đến ngày 25 tháng 08 năm 2000 là **Tám ngàn năm trăm lẻ bốn đôla Mỹ năm mươi lăm xu.**

San Jose, ngày 25 tháng 08 năm 2000

Ban Thế Đạo Hải Ngoại



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Thất Thập Ngũ Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

Ban Thế Đạo
Ban Quản Nhiệm Trung Ương
Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại

QUY CHẾ TẠM THỜI
“HIỀN TÀI DỰ PHÒNG” Ở HẢI NGOẠI

Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại – Ban Thế Đạo,

-Căn cứ vào *Bản Quy Điều và Nội Luật Ban Thế Đạo* do Hội Thánh ban hành ngày 30 tháng 03 năm 1965,

-Căn cứ vào Quyết Nghị ngày 23 tháng 12 năm 1995 của Đại-Hội Hiền Tài Hải Ngoại tại San Jose, California, Hoa-Kỳ v/v thành lập Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại,

-Căn cứ vào Biên Bản Đại-Hội Hiền Tài ngày 4 và 5 năm 1998 tại Thánh Thất Orange, Châu Đạo California về việc cử nhiệm Hiền Tài Nguyễn Ngọc Dũ giữ nhiệm-vụ Tổng Quản Nhiệm Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại nhiệm kỳ 2 (năm 1998- năm 2001),

-Căn cứ vào *sự thống nhất của tất cả Hiền Tài Ban Thế Đạo ở Hải ngoại* trong đợt Góp ý ngày 31 tháng 1 năm

1999 về việc thực hiện Chủ trương *Thế Hệ Kế Thừa Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại*.

-Căn cứ vào sự *tán đồng và khuyến khích của Quý Chức sắc Thiên Phong Đại-Đạo Tam Kỳ Phổ-Độ Tòa-Thánh Tây-Ninh* tại Hải Ngoại (Ngài Giáo Hữu Thái Cẩm Thanh, Ngài Giáo Hữu Thượng Mãng Thanh, Ngài Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh) ,

-Căn cứ vào tinh-thần các phiên họp của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế-Đạo trong năm 2000,

-Căn cứ vào nhu cầu,

Nay ban hành Quy Chế Tạm Thời về Hiền Tài Dự Phong ở hải ngoại gồm có các Chương ,Điều ,Khoản như dưới đây:

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

Mục đích – Nội dung

Tạo dựng một Thế hệ Kế Thừa cho Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại là một Chủ trương không những đáp ứng nhu cầu thực tế hiện nay mà còn nhằm thực hiện Đường lối của Hội Thánh trước năm 1975 khi thành lập Ban Thế Đạo. Đó là *“Nhằm thu hút, tiếp rước Nhân tài có thiện tâm giúp Đạo và góp phần diu độ Nguyên Nhân nhập trường Công quả.”*

Việc thực hiện Chủ trương nêu trên *hoàn toàn không phải là tuyển chọn hoặc ban phẩm vị Hiền Tài cho các Ứng viên đủ điều kiện như việc làm của Hội Thánh trước đây*, mà chỉ nhằm tạo điều kiện cho Quý vị có Đạo tâm, đủ tiêu chuẩn, hội nhập vào Ban Thế Đạo với tư cách là *Hiền Tài Dự Phong* để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

CHƯƠNG I

Tổ chức-hoạt động

Điều 1 – Về Tên gọi – Hệ thống hoạt động

- Tên gọi: Thành viên trong Tổ chức Kế thừa có tên gọi là “*Hiền Tài Dự Phong.*”

- Hiền Tài Dự Phong là thành viên chính thức của Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại, hoạt động dưới sự điều hợp và theo Kế hoạch thống nhất của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại - Ban Thế Đạo thuộc Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Điều 2 – Gia nhập

Muốn gia nhập vào Ban Thế Đạo với chức danh Hiền Tài Dự Phong, các ứng viên cần phải hội đủ các tiêu chuẩn sau đây:

1. Phải là *Tín đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh* (có nhập môn).
2. Hội đủ một trong các điều kiện về Văn hóa, chuyên môn dưới đây:

*Tốt nghiệp Đại Học trở lên ở Hải Ngoại (bằng B.A., B.S. hoặc tương đương trở lên).

**Hoặc* Sinh viên đang theo học từ năm thứ 3 trở lên (hệ 4 năm) tại các trường Đại Học ở Hải Ngoại.

**Hoặc* Tốt nghiệp các trường College (bằng A.A., A.S. hoặc tương đương) hoặc các trường Cao đẳng chuyên nghiệp ở Hải Ngoại.

* Tốt nghiệp bằng Tú Tài II hoặc Cựu sĩ quan (thời kỳ trước năm 1975) cấp bậc từ Đại úy trở lên, hiện sinh sống ở Hải ngoại.

***Hoặc** Những nhà kinh doanh, nhân sĩ có Đạo Tâm có công nghiệp giúp ích cho Đạo.

3. Được sự tiến cử của Chức sắc Thiên Phong cấp Giáo Hữu trở lên hoặc của ít nhất là (01) một vị Hiền Tài trở lên. Nếu người tiến cử là Chức sắc Hành Chánh Đạo tại địa phương (cấp Châu Đạo, Tộc Đạo) thì (01) một vị Quyền Đầu Tộc đương quyền hành Đạo trở lên tại địa phương đó có quyền đứng ra tiến cử.

Tại các địa phương chưa có Tộc Đạo, Chức Việc trong Bàn Trị sự được quyền đứng ra tiến cử nhưng phải có ít nhất là (02) hai vị trở lên mới hợp lệ.

Điều 3 – Xét duyệt công nhận

- Các ứng viên có hồ sơ hợp lệ, được xét *công nhận tạm thời* danh hiệu “**Hiền Tài Dự Phong**” bằng một quyết định của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại.

- Sau hai năm hoạt động trong Ban Thế Đạo, Ban Quản Nhiệm sẽ xét *công nhận danh hiệu Hiền Tài Dự Phong chính thức*. Việc công nhận chính thức có thể áp dụng theo phương thức xét đặc cách trước thời hạn (02) năm đối với Quý vị có công nghiệp đặc biệt với Đạo.

Điều 4 – Minh thệ

Sau khi công nhận chính thức, Hiền Tài Dự Phong phải *Minh thệ* trước Thiên Bàn Đức Chí Tôn và Bàn Thờ Đức Hộ Pháp.

CHƯƠNG II

Nhiệm vụ-Quyền Hạn

Điều 5 – Hiền Tài Dự Phong có những nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

- Cùng với Chức sắc Ban Thế Đạo truyền bá Giáo Lý Đại Đạo.

- Bảo vệ và giúp đỡ Tín đồ Đại Đạo trong mỗi hoàn cảnh.

- Tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình kế hoạch do Ban Quản Nhiệm đề ra.

- Tuân thủ và thực thi đúng mức Đường lối Chính Trị Đạo, Đời của Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại được xây dựng trên căn bản Quy Điều và Nội Luật do Hội Thánh ban hành. Tuyệt đối không được dùng danh nghĩa Ban Thế Đạo để hoạt động chính trị, hoặc thực hiện ý đồ cá nhân, phe nhóm.

- Đóng góp niên liễm làm chi phí điều hành hoạt động phát triển cơ sở của Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại.

- Được quyền tham dự các kỳ Đại Hội hoặc Hội Nghị thường niên do Ban Quản Nhiệm triệu tập và có quyền đóng góp, phát biểu ý kiến về đường lối, chủ trương hoạt động của Ban Quản Nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ được Hội Thánh giao.

- Được quyền đề cử, tham gia giữ các chức vụ từ Trưởng Nhiệm trở xuống kể cả Chức vụ Phụ Tá trong Ban Quản Nhiệm.

- Được quyền tham dự các chương trình huấn luyện, đào tạo về Giáo Lý của Ban Quản Nhiệm đề ra.

CHƯƠNG III

Khen thưởng – Kỷ luật

Điều 6 – Khen thưởng

Ngoài biện pháp khen thưởng dưới hình thức xét công nhận đặc cách như quy định tài khoản 2, Điều 3, những Vị có lập được những Công nghiệp đặc biệt sẽ được cấp *Giấy Tuyên Dương* để làm bằng hâu sau này xin Hội Thánh (Khi tái phục quyền) ưu tiên xét ân phong phẩm vị trong Ban Thế Đạo.

Điều 7 – Kỷ Luật

Mọi việc vi phạm Quy chế này hoặc những hành vi gây ra tác hại cho Sự Nghiệp Đạo ở Hải Ngoại, tùy theo mức độ, người vi phạm sẽ bị chế tài kỷ luật từ hình thức Khuyên cáo đến cho thôi hoạt động có thời hạn, hoặc sẽ bị khai trừ vĩnh viễn ra khỏi Ban Thế Đạo.

Việc xét khen thưởng, kỷ luật, sẽ do một Hội Đồng phụ trách. Hội đồng này do Ban Quản Nhiệm thành lập.

CHƯƠNG IV

Sửa đổi Quy Chế

Điều 8 – Bản Quy Chế này có thể được tu chỉnh, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế (Ngoại trừ các Điều 2, khoản 1 ; Điều 4 và Điều 7 của Bản Quy Chế).

Muốn sửa đổi Quy Chế, phải có quá 1/2 (Quá bán) tổng số Hiền Tài Dự phong đề nghị và Nghị quyết sửa đổi phải

đạt quá 2/3 tổng số Hiền Tài hiện diện trong kỳ Đại Hội (Kể cả Hiền Tài thực thụ do Hội Thánh công nhận và Hiền Tài Dự Phong) biểu quyết chấp thuận mới có giá trị thi hành.

Chỉ có Hiền Tài Dự Phong sau khi được công nhận chính thức mới có quyền đề nghị và biểu quyết sửa đổi Quy chế.

CHƯƠNG V

Các điều khoản đặc biệt

(Hiền Tài Khóa VI)

Điều 9 - Hiền Tài Khóa VI gồm những Vị Trí Thức hoặc Sĩ Quan (Trước năm 1975) hội đủ các điều kiện về văn hóa, cấp bậc theo quy định trong Bản Quy Điều và Nội Luật, đã nộp Hồ sơ xin vào Ban Thế Đạo, nhưng chưa kịp được Hội Thánh xét công nhận và ân phong phẩm vị Hiền Tài.

Điều 10 - Muốn gia nhập và hoạt động trong Ban Thế Đạo ở Hải ngoại với Chức danh Hiền Tài Dự Phong, Quý vị Hiền Tài Khóa VI được trân trọng tiếp rước, không cần thiết lập lại toàn bộ Hồ sơ (không cần người Tiến cử, miễn chứng minh về điều kiện Văn hóa chuyên môn . . .) mà chỉ cần hoàn tất các thủ tục như dưới đây:

-Nếu còn Giấy Biên Nhận nộp Hồ sơ Hiền tài Khóa VI, chỉ cần làm Phiếu Gia Nhập (Theo Mẫu HT6/1), kèm Bản chính Biên nhận.

-Trường hợp thất lạc Giấy Biên Nhận, chỉ cần làm Tờ Cam Kết (Theo Mẫu HT6/2).

Điều 11 – Khi Hồ sơ hợp lệ, Quý Vị Hiền Tài Khóa VI được công nhận Chức danh Hiền Tài Dự Phong chính thức (Không qua giai đoạn công nhận tạm thời), và phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Đức Chí Tôn và Bàn Thờ Đức Hộ Pháp.

Sau khi được công nhận Chức danh Hiền Tài Dự Phong chính thức, Quý vị Hiền Tài Khóa VI có nhiệm vụ tuân thủ các quy định trong Bản Quy Chế này.

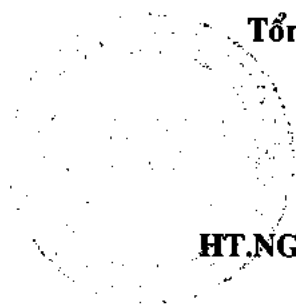
CHƯƠNG VI

Điều khoản chung

Điều 12 – Ban Quy Chế Tạm Thời này được xem là một *Bản Phụ Đính* kèm theo Bản Quy Điều và Nội Luật Ban Thế Đạo do Hội Thánh ban hành, *được áp dụng trong hoàn cảnh đặc biệt hiện nay* và toàn thể Hiền Tài Dự Phong thuộc Tổ chức Kế Thừa Ban Thế Đạo ở Hải Ngoại có nhiệm vụ nghiêm chỉnh chấp hành.

San Jose, ngày 01 tháng 09 năm 2000

TM. Ban Quản-Nhiệm Hải Ngoại
Tổng Quản Nhiệm



HT. NGUYỄN NGỌC DŨ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(*Thất Thập Ngũ Niên*)

TÒA THÁNH TÂY NINH

..***..

(MẪU A)

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO HẢI NGOẠI (*Hiện Tài Dư Phong*)

- 1-Họ và Tên :
- Năm sinh Nơi sinh
- 2-Quốc Tịch :
- 3-Địa chỉ :
-
- .Điện thoại
- E-Mail Address (nếu có)
- .Số Fax (nếu có)
- 4-Trình độ văn hóa
- Chuyên môn
- 5-Ngoại ngữ
- 6-Cấp bậc, chức vụ (nếu có)
- 7-Tình trạng gia cảnh:Độc thânCó gia đình ..
- 8-Nhập Môn vào Đạo:Đã Nhập MônChưa
Nhập Môn
- 9-Tên họ cha
- 10-Tên họ mẹ:
- 11-Người tiến cử (1) :
- a-Tên họ
- Phẩm vị :
- Đang hành Đạo tại :

Tôi đề nghị Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo xét chấp thuận cho tôi được gia nhập vào Ban Thế Đạo Hải Ngoại với tư cách Hiền Tài Dự Phong để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành Quy Chế áp dụng cho Hiền Tài Dự Phong và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định phẩm vị Hiền Tài của tôi về sau này

..... ngàytháng.năm.

Ký Tên

Đính Kèm :

-Bản Photocopy giấy Nhập Môn

-Tờ Tiến cử

-Bản Photocopy Văn Bằng

hoặc Chứng chỉ Văn hóa, chuyên môn.

-Hoặc Giấy Chứng Nhận có Công nghiệp.

***Ghi chú :**

- (1) Cần ghi đủ danh tánh (02) vị Tiến cử nếu là Chức Việc trong Bàn Trị sự.
- (2) Nếu hợp lệ về Công nghiệp đối với Đạo, được miễn điều kiện văn hóa, chuyên môn quy định.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(*Thất Thập Ngũ Niên*)
TÒA THÁNH TÂY NINH

..***..

(MẪU B)

TỜ TIẾN CỬ

1-Họ và Tên người tiến cử :

2-Ngày sinh : Nơi sinh

3-Địa chỉ :

.....

E-Mail address (nếu có) Số Fax (Nếu có)

4-Hiện là :

-Chức sắc Thiên Phong :

-Chức sắc Ban Thế Đạo

(Hiền Tài) :

-Quyển Khâm Châu Đạo :

Đang hành Đạo tại

-Quyển Đầu Tộc Đạo :

Đang hành Đạo tại

Chức việc Bàn Trị Sự :

Đang hành Đạo tại

(Hai vị)

Nay tôi đứng ra tiến cử.sinh ngày ...
.thángnăm

tại là người có đủ tư cách về
hạnh kiểm và đạo đức để gia nhập vào Ban Thế Đạo Hải
Ngoại với danh hiệu Hiền Tài Dự Phong.

Tờ Tiến cử này dùng cho đương sự bổ túc hồ sơ xin gia nhập
Ban Thế Đạo Hải Ngoại.

....., ngày tháng ... năm 2000

Ký tên

***Ghi chú :**

- Nếu là Chức việc Bàn Trị Sự, phải có
đủ chữ ký của hai vị Tiến cử.
- Đánh dấu (x) vào ô thích hợp.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Thất Thập Ngũ Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

(Mẫu HT6/1)

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO
(HIỀN TÀI DỰ PHONG)

- 1-Họ và tên: Ngày sinh
- .Nơi sinh
- 2-Địa chỉ
-
- Điện thoại
- E-Mail Address (nếu có)
- Số fax (nếu có)
- 3-Quốc Tịch:
- 4-Tên họ cha:
- Tên họ mẹ:
- 5Trình độ văn hóa, chuyên môn
- 6-Ngoại ngữ: Anh Pháp
- Ngoại ngữ khác (Ghi rõ)
- 7-Cấp bậc, chức vụ (Nếu có)
- 8-Tình trạng gia cảnh Độc thân Có gia đình

Tôi xác nhận đã nộp Hồ sơ Ứng viên Hiền Tài Ban Thế Đạo Khóa VI (Biên nhận đính kèm) và đề nghị Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại-Ban Thế Đạo chấp thuận cho tôi tham gia vào Ban

Thế Đạo với tư cách Hiền Tài Dự Phong để có cơ hội đóng góp công quả cho Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành Quy Chế áp dụng cho Hiền Tài Dự Phong và cam kết hoàn toàn tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.....) quyết định phẩm vị Hiền Tài của tôi về sau này.

Ngày tháng năm 2000.

Ký tên

Đính kèm:

-Biên nhận Nộp Hồ sơ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Thất Thập Ngũ Niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

(Mẫu HT6/2)

PHIẾU CAM ĐOAN

- 1-Họ và tên:
- Năm sinh Nơi sinh
- 3- Địa chỉ :
- Điện Thoại
- E-Mail address (Nếu có)
- Số Fax (Nếu có)
- 3-Quốc tịch:
- 4-Tên họ cha Tên họ mẹ:
- 5- Trình độ văn hóa:
- Chuyên môn
- 6- Ngoại ngữ: Anh Pháp
- Ngoại ngữ khác
- 7-Cấp bậc, chức vụ (Trước năm 1975)
-
- 8-Tình trạng gia cảnh : Độc thân Có gia đình

Tôi xác nhận là đã nộp Hồ Sơ Ứng Viên Hiền Tài Ban Thế Đạo (Khóa VI) và Vị Chức Sắc đứng ra tiến cử cho tôi lúc bấy giờ là :

- 1-
- 2-

Tôi cam đoan các chi tiết nêu trên là đúng sự thật và đề nghị Ban Quản Nhiệm Hải Ngoại Ban Thế Đạo cho tôi tham gia vào Ban Thế Đạo với tư cách Hiền Tài Dự Phong để có cơ hội đóng góp công quả cho Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành Quy Chế áp dụng cho Hiền Tài Dự Phong và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định phẩm vị Hiền Tài của tôi về sau này.

....., ngày tháng năm 2000

Ký tên,

ĐỐ VUI GIẢI TRÍ

Mục đố vui kỳ rồi là ba bài thi của Đức Tả Quân Lê Văn Duyệt ngày 23 tháng 09 năm Ất Sửu (10-11-1925) làm cho ba Ông Cư,Tắc,Sang xúc động mạnh và tin tưởng thế-giới vô hình.

Bài 1:

Đã ghe phen phần khởi can qua,
Thuộc địa trách ai nhượng nghiệp nhà,
Trăm họ than van nài bặc lại,
Ba kỳ uất ức phép tây tà.
Xa thơ biến gậy rời vương thất,
Nam đánh hầu thay sáng quốc gia.
Ách nước nạn dân gần muốn mãi,
Hết hồi áp chế tới khi hoà.

Bài 2:

Khi hoà tuy có chí đồng thình,
Vận nước nên hư cũng bởi mình.
Tội giặc lăm người xô vỡ trụ,
Lòng trung mấy kẻ xót sanh linh.
Đường dài chớ nệ ngàn công gắng,
Bước nhọc đừng nao một dạ thình.
Đồ sộ giang sơn xưa phủ sạch,
Trông vào tua vện nổi đỉnh ninh.

Khi tiếp được hai bài thi trên Ông Cao Hoài Sang bạch với Đức Ngài: "Trong tình thế hiện tại, các nhóm Cần Vương đất Việt có nên họp nhau đứng dậy làm cách mạng để thoát ách nô lệ chăng?"

Đức Ngài trả lời bằng một bài thi:

Mạnh yếu hai đàng đã hiển nhiên,
Đội mười năm nữa nước nhà yên.
Dần lòng ẩn nhẫn xem thời thế,
Đừng vội gây nên cuộc đảo huyền.

Quốc Đạt xin cáo lỗi cùng bạn đọc mục Đố Vui Giải Trí xin tạm ngưng một thời gian để nhường cho những bài cần thiết hơn. Xin cảm ơn Hiền Huynh Trần Văn Ô đã theo dõi và đáp đúng tất cả các câu đố.

Quốc Đạt.

Hiền Tỷ Võ Thị Phúc, Oregon, có tặng cho Ban Thế Đạo Hải Ngoại một bài thi. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Hiền Tỷ

KHÔNG ĐỀ

Cầu chúc Tỷ Huynh được vẹn toàn ,
Trên đường sứ mạng được bình an.
Đầu xanh đầu trắng cơn ly biệt,
Tuổi trẻ bao nài lúc hợp tan.
Bốn biển anh hùng xây tổ quốc,
Năm châu quân tử đắp giang san.
Đôi lời em nhắn xin ghi nhớ,
Dem lại quê hương khúc khải hoàn.

X X X

Đời Đạo chung lo mới vẹn toàn,
Giàu Đạo nghèo Đời thế mới an.
Tam bửu đủ đầy thần khí hiệp,
Âm tiêu Dương tán . . . xác hồn tan.
Trời Nam phát phối cờ ba sắc,
Hải ngoại tung hoành chí dọc ngang.
Nhấn nhủ cùng ai lời sắt đá,
Làm sao luyện đặng thuốc tiên hoàn.

Võ Thị Phúc

Chuyện xã-hội:

TÌNH NGƯỜI

Tác giả: Minh Hoàng

(Tiếp theo từ TSTD 7 và 8)

Vừa bước tới cổng rào, một bầy chó ùa ra sủa vang rân, hùng hổ xộc tới, gầm gừ nhe răng trắng phếu, như muốn nhào vô cắn xé làm bà Dân hoảng kinh hồn vía, vội núp ra sau lưng chồng, ông Dân vẫn đứng yên nhưng cũng sồn tóc gáy, tay ngấm thủ thế mà miệng lại làm ra vẻ tươi cười dường như không sợ sệt gì bọn chó cả. Đàn chó thấy ông bà Dân chẳng quýnh quáng, cũng chẳng bỏ chạy, chúng đành dừng lại ở cự ly bốn, năm thước tiếp tục sủa âm cả lên, Đực đang dọn dẹp chuồng ngựa, vội chạy ra quát tháo bầy chó mới chịu tản dần..., Đực đưa ông bà Dân đi vòng ra nhà sau ngồi chờ rồi lên nhà trên báo cho ông bà cả.

- Ông bà Cả cho mời hai ông bà.

Ông bà Dân đứng dậy bước theo Đực, vừa bước lên khỏi bậc tam cấp, con Lu Lu từ trong nhảy bổ ra, hoác mồm chực cắn ông Dân may sao Đực can thiệp kịp thời:

- Lu Lu, khách quen đó, dang ra đừng làm ầu!

Lu Lu là “cận vệ” của ông bà Cả dường như hiểu tiếng người, không còn hung hăng nữa nhưng vẫn bám sát theo sau, mắt thau lấu nhìn chăm chập từng động tác của ông bà Dân, khiến ông bà Dân e ngại bối rối không ít, sau khi định thần ông Dân:

- Thưa ông bà Cả cho gọi vợ chồng tôi?

Bà Cả ngồi trên bộ ván giồi bóng loáng, tay nắn nắn cục thuốc rê, rồi đưa lên miệng xỉa qua xỉa lại, gục gặc đầu, ông Cả lên tiếng trước

- Thế nào, ông quản gia của tôi đã nói cho hai người biết rồi phải không?

- Thôi chuyện gì hãy từ từ, ông để cho ông bà ấy ngồi đi đã; Mời ông bà ngồi bên ván đó đi. Te đâu châm nước.

Ông bà Dân từ nãy đến giờ tinh thần luôn luôn bị căng thẳng, lớp bầy chó bên ngoài đến con Lu Lu bên trong rồi đến thái độ khác thường của bà cả, ông bà Dân từng là tá điền ở đây suốt bốn năm trường chưa bao giờ được đối xử có vẻ thanh bai như hôm nay, khiến ông bà Dân sưng sờ muốn toát mồ hôi lạnh, ông Dân hít hai hơi thở thật dài, thật sâu như lấy lại bình tĩnh:

- Dạ, không dám, cảm ơn ông bà Cả, cứ để tự nhiên như mọi lần, chúng tôi đứng đây hầu...

Bà cả ngắt lời:

- Không sao mà, cứ ngồi đi chuyện gì rồi từ từ hẳn nói.

- Dạ đội ơn ông bà cả.

Ông bà Dân rón rén ngồi ghé lên cạnh ván, con chó Lu Lu nằm bẹp trên nền gạch tàu, duỗi thẳng hai chân ra phía sau, mồm gác trên hai chân trước, mắt trừng trừng nhìn ông bà Dân, bầu không khí lại yên lặng nặng nề, thời gian càng kéo dài ông bà Dân càng thấy khó thở, chẳng khác nào khối đá đè lên lồng ngực! Ông Dân nghĩ: thôi đến đâu hay đến đó, chuyện gì đến nó sẽ đến:

- Thưa ông bà Cả, gia đình chúng tôi nhờ ơn trời biển của ông bà cả đã cho chúng tôi làm tá điền của ông bà nên suốt bốn năm qua mới có cơm cháo đáp đối hằng ngày. Chúng tôi cũng cật lực canh tác để thu hoạch mỗi vụ được khá hơn và việc chi xài cũng rất kỹ lưỡng tần tiện, chỉ mong trả dứt nợ cho ông bà và đóng địa tô sòng phẳng, nhưng vì cơn nắng hạn vừa qua làm mùa màng thất thoát quá nặng, nợ nần lại chồng chất thêm, biết ông bà Cả không vui chúng tôi cũng vô cùng áy náy, rất mong được ông bà Cả thương tình cho chút thời gian, chúng tôi nguyện gắng hết sức mình hoàn trả từ từ xin ông bà Cả thông cảm nới tay cho, chúng tôi vô vàng cảm tạ và đời đời ghi nhớ ơn đức ông bà..!

Bà cả vẫn ngồi nhai trầu tóp tếp, thỉnh thoảng cầm ống nhổ lên, nhổ phèn phẹt, ông cả ngồi ngó tận đâu đâu, dường như chẳng quan tâm gì đến đối tượng đang nói chuyện với mình, rồi lơ là:

- Hai người có biết số nợ hiện nay là bao nhiêu không?

- Dạ, địa tô tám gạ và hai đồng năm mươi xu.

- Đúng, chúng tôi biết hai người có tánh thật thà, cần mẫn nhất là biết xử sự nên có phần dễ dãi, hãy nhìn xem tá điền chúng tôi có ai được như vậy không? Tuy nhiên cũng đừng cho chúng tôi biết đãi mà không lo giải quyết nợ nần, tôi nói như vậy là đủ, hãy tự lo liệu lấy!

Nói xong ông cả đứng dậy, bảo Đực bắt kế, chẳng bao lâu tiếng nhạc ngựa xa dần... ông bà Dân ngẩn ngơ ngồi lặng thinh, bà cả bưng hơi trầu đứng dậy bước sang ghé giữa, ngồi chỗ ông cả ngồi khi nãy, rồi như hờ hững hỏi sang chuyện khác:

- Sao, nghe nói con gái ông bà vừa đỗ bằng Tiểu Học phải không?

Bà Dân nhỏ nhẹ:

- Dạ, cháu nó mới biết kết quả mấy hôm nay.

- Cũng mừng đi, cả làng gần như ai cũng biết tin này cả rồi. Ông bà tính tương lai cho cháu như thế nào đây?

Bà Dân liếc mắt nhìn chồng, ông Dân:

- Dạ, cũng chưa định được, vì cháu muốn đi Sài Gòn để tiếp tục học hết chương trình Trung Học và khoa Sư Phạm!

Bà Dân chen vào:

- Nhưng hoàn cảnh chúng tôi khó có thể hoàn thành tâm nguyện cho cháu, bản tính mãi chưa tìm được giải pháp nào ổn thỏa, nên lòng xốn xang khoắc khoải vô bờ..! vả lại chúng tôi chỉ có một mình nó, lại là con gái nên chúng tôi hy vọng cuộc đời cháu sau này khấm khá hơn..!

- Theo tôi thời buổi này con gái cũng chẳng cần học chi cho cao, học biết tính toán, làm sổ sách là đủ rồi. Năm nay cháu bao nhiêu tuổi vậy?

- Dạ, hai mươi.

- Hai mươi, là tuổi gì vậy?

- Dạ, da..., tuổi gì vậy ba nó?

- Dạ, tuổi Thìn.

- Cái gì Thìn?

- Mậ Thìn.

- Mậu Thìn hả? Tốt quá, tốt quá...Hạp quá, tam hạp rồi: Thân, Tý, Thìn, vậy cháu là mạng Mộc, Đại Lâm Mộc, Mộc sanh Hỏa, khá quý khá quý! Cháu tên Lành phải không?

- Dạ phải.

- Có định cho cháu nơi nào chưa?

- Dạ cũng có một vài nơi gạ gẫm nhưng cháu dứt khoát không chịu, cháu chỉ muốn thực hiện ước mơ của cháu thôi!

- Ước mơ trở thành cô giáo phải không?

- Dạ, chúng tôi cũng chẳng biết nên khuyên cháu như thế nào cho phải lẽ!

Bà cả ngồi im lặng như đang đeo đuổi một suy tư nào đó, ông bà Dân gần như hoàn toàn bị động, từ bấy chớ, đến ông cả rồi bà cả nói lời mờ nên không hiểu ắt giáp gì và cũng chẳng còn bình tĩnh suy xét dụng ý của ông bà cả thật sự muốn gì? Thời gian lặng lẽ nặng nề trôi, bà cả khoan thai và nhẹ nhàng bỏ cục thuốc xỉa vào ống nhổ, rồi từ từ búng ống nhổ kê gần miệng nhổ luôn bã trầu vào đó, bà búng ly nước bề cạnh súc miệng sùng sục nhổ luôn vào ống nhổ xong đặt ống nhổ xuống, bà thông dong tằm miếng trầu khác bỏ vào miệng nhai rào rào, tay lại vè vè cục thuốc xỉa, rồi mới từ từ thốt lời:

- Việc gia đình của ông bà cũng còn có cách giải quyết ổn thỏa, không biết ông bà có đồng ý nghe tôi không?

Ông bà Dân như đang chơi với giữa vờ, nghe bà cả mở lời ngỡ mình bám được tấm ván cứu tin, bà Dân nhanh nhẩu:

- Xin bà cả cứ dạy cho,

Sau một phút đắn đo, bà cả cất giọng trầm hẳn xuống:

- Không giấu giếm gì ông bà, việc gia đình tôi, tôi không muốn người ngoài biết nhiều rồi thêm mắm giặm muối, nói hành nói tỏi chẳng hay ho gì, nên muốn trực tiếp giải quyết cho tiện, như ông bà đã biết, gia đình tôi cũng chỉ có một đứa con trai, sau khi nó đỗ Tiểu Học, tuổi chúng tôi cũng đã cao, tôi khuyên ba nó cho nó ở nhà, giao ruộng vườn cho nó tập tành chăm nom săn sóc, ba nó không nghe, nhứt định khuyến khích và cho nó đi Sài Gòn, vào trường Tây "Chasselou Laubat"

để học lấy bằng Diplôme gì đó cho rõ mặt rõ mày với người ta, có ngờ đâu suốt năm năm nay nó chẳng đậu điếc gì cả, mãi mê rong chơi lêu lổng, tiêu xài lãng phí, vì vậy chúng tôi quyết định cưới vợ cho nó, để cho nó trụ lại mà lo làm ăn bảo quản tài sản gia đình, hơn nữa tuổi đời chồng chất chúng tôi cũng muốn có một đứa cháu nội để bồi bổ cho vui..!

Bà cả ngừng lấy hơi, nhổ cỏ trâu, xỉa thuốc xong bà vội vàng tiếp tục, như không muốn để ông bà Dân chen vào.

- Chúng tôi cũng nghe và biết cháu Lành nhà ông bà là đứa con chí tình chí hiếu, lại siêng năng giỏi giang, nét na thùỵ mị dịu dàng dễ thương, nhất là tung hậu, cháu đến đây bán cá, tôi cũng có gặp đôi lần. Sau khi bàn bạc chúng tôi quyết định rước cháu Lành về làm dâu nhà này, vì vậy hôm nay cho mời ông bà đến để cho biết ý kiến?

Thấy ông bà Dân vẫn ngồi làm thinh, bà cả nhấn mạnh thêm:

- Hai ông bà suy nghĩ kỹ lưỡng đi, cháu Lành về làm dâu nhà này chẳng có thiệt thòi gì đâu. Ông bà cũng thấy đó, nói đến vai vế, mặt mũi trong làng như thế nào, ai ai đều rõ biết, cũng có một số danh gia vọng tộc, môn đăng hộ đối, ngỏ ý kết thông gia, nhưng chúng tôi muốn có một đứa dâu hiền ngoan, nên không chấp nê giai cấp trong thời buổi này, hơn nữa nếu mọi việc đều trôi chảy tốt đẹp thì số nợ mà ông bà còn thiếu, chúng tôi xem như hỗ trợ để san sẻ gánh nặng với ông bà trong việc nuôi cháu học hành đồ đạt có ngày hôm nay, còn nữa, số ruộng đất ông bà đang làm vẫn tiếp tục địa tô thì tùy thời vụ, ý chúng tôi muốn giúp ông bà đó, có hiểu không? Mà giúp ông bà tức là giúp cho con dâu của chúng tôi được an tâm lo việc nhà chồng, xin ông bà đừng e ngại.

Bà cả chấm dứt và tin rằng ông bà Dân sẽ sung sướng hăng hái nhận lời dễ dàng trước sự ân sủng của mình, không ngờ hai người có vẻ ngờ ngàng, ngồi trơ trơ như pho tượng gỗ, thật là:

“Từ khi nghe rõ đuôi đầu
Mặt rần tai tía dạ sâu đăm chiêu..!”

Bà cả vẫn chủ quan, không thấy thái độ của ông bà Dân, bà tiếp:

- Ông bà nghĩ thế nào?

Ông bà Dân liếc mắt nhìn nhau không biết trả lời sao cho phải, ông ngần ngừ:

- Dạ,

Bà Dân sợ ông Dân trả lời thẳng thừng theo bản tính tự nhiên sẽ làm mất lòng bà Cả nên vội hớt lời:

- Thưa bà Cả, ông bà thương dạy bảo như vậy chúng tôi đâu dám cãi lời, nhưng xin bà Cả thông cảm cho gia đình chúng tôi thảo luận và sắp xếp xong sẽ trình báo cho ông bà Cả rõ!

- Được rồi ba ngày nữa tôi sẽ cho mai mối tới gia đình ông bà.

X X X

Sau bữa cơm chiều, ông Dân ra ngồi trên chõng tre, kê dưới dàn bầu trước sân, ông vẫn điều thuốc rê, chẹt ống tàn (dụng cụ đánh lửa, dùng 1 ống trúc dài độ 1 tấc, để bông gòn đầy trong ống trúc, phải là bông của trái gòn phơi thiệt khô mới dễ bén lửa, dùng 1 miếng thép mỏng có hình chữ nhật chẹt mạnh vào cục đá như đá xanh dùng tráng đường, sự ma sát sẽ tạo những tia lửa bắn tung tóe ra bên ngoài, văng thẳng vào bông gòn trong ống trúc, bông gòn ngún lên) ông Dân đốt được điều thuốc bập bập rồi phì phà nhả khói, mùi khói khen khét hòa lẫn với hương thơm mùi rạ vừa mới cắt lúc chiều tạo nên một vùng không khí đặc biệt của miền quê, ông Dân rít những hơi thật dài thật sâu, đóm lửa đầu điều thuốc được dịp lóe lên tỏa rộng quanh chỗ ông ngồi, trong nhà bà Dân đã lên đèn từ lâu, Lành cũng đã rửa chén bát dọn dẹp bếp núc vừa xong bỗng nghe tiếng ông Dân:

- Lành à, con với má ra đây đi.

Lành ở trong nhà hỏi vọng ra:

- Chi vậy ba?

- Ra đây đi trăng đẹp lắm!

Bà Dân nghĩ chồng có điều muốn nói, chứ suốt bốn năm qua gia đình sống giữa đồng ruộng mênh mông như thế này gần như tháng nào mà chẳng có vầng trăng đẹp, nhưng gia đình bà còn có thì giờ đâu mà thưởng thức! Vừa suy nghĩ vừa bước ra ngồi trên một đầu chõng, Lành ra sau nhảy tót lên ngồi giữa nững nịu tựa đầu lên vai mẹ.

- Á há, con nhỏ này sắp có chồng đến nơi rồi mà còn không nhẽo với mẹ, tệt thật!

- Ú! Má này, ghẹo con hoài hà, con hông thèm dựa má nữa đâu!

Ông Dân chen vào:

- Hai má con xem kia, có phải đêm nay mặt trăng tròn vành vạnh, ánh trăng vàng rơi, dịu dàng rọi khắp mọi nơi, trên ngọn cây ruộng lúa, chỗ nào cũng mơn man như vuốt ve ôm ấp muôn loài, như chia xẻ, an ủi, vỗ về, xoa dịu, những bất hạnh khổ đau của kiếp trần nghiệt ngã!

- Đó, đó! Con có nghe không? Thời niên thiếu của ba con đã trời dậy xúc cảm vì ánh trăng bằng bạc chiếu lung linh rồi đó!

- Hay, hay quá! Con không ngờ ba má có tâm hồn nghệ sĩ, văn chương tuyệt mỹ như vậy, mà hồi nào ba má không có dạy cho con, con không chịu đâu!

Hai ông bà hơi giật mình và có vẻ không muốn bởi lại đồng tro tàn, khơi lại nóm mồ dĩ vãng! Ông Dân bèn nói sang chuyện của Lành.

- Lành à, ba má muốn biết ý con?

- Ý con, mà ý về cái gì hả ba?

- Con đã đậu được bằng Tiểu Học rồi, ba má muốn biết về ý định tương lai của con, con nghĩ thế nào?

Trước hiện cảnh Lành thấy câu hỏi của ba rất khó trả lời! Nhưng đúng lúc Lành cũng muốn biết ý cha mẹ ra sao? Nỗi mơ ước thầm kín từ lâu, Lành cũng muốn một lần nữa nói thẳng ý của mình cho ba mẹ rõ, nhưng cứ mỗi lần muốn mở miệng thì tắt lịm tại vành môi! Vì thấy thương ba mẹ quá sức khó nói nên lời! Lành nghĩ đến đây tự nhiên buông ra tiếng thở dài sườn sượt, rồi lặng yên..!

Ông Dân hỏi lại:

- Sao con không trả lời?

Lành vẫn cúi mặt, bầu không khí càng thêm lặng lẽ! bà

Dân chen vào:

- Hỏi con là hỏi vậy thôi, chứ ba má nào lại không hiểu ý con. Có phải con muốn xuống Sài Gòn tiếp tục học Trung Học và rồi Đại Học Sư Phạm nữa có phải vậy không con?

- Đúng, quả thật con có ước mơ đó, nhưng khi nhìn lại cảnh nhà con không sao nói nên lời được! Quả tình là một vấn đề nan giải phải không ba?

Đang nói chuyện với mẹ nhưng Lành hỏi thẳng cha, ông Dân hiểu rằng Lành hãy còn tia hy vọng nơi ông, may ra ông có kế sách nào giúp nó đạt thành sở nguyện, nhưng thật ra ông cũng vô kế khả thi, với hoàn cảnh hiện tại ông bà không có cách nào tạo được điều kiện để nuôi con tiếp tục ăn học được nữa! Ông Dân lại thở dài não nuột, nỗi thương con vô bờ, lại tủi hận mình đã trót đeo đai kiếp nghèo túng quẩn quá chua cay..!

Gió đông đưa dây bầu dưới ánh trăng vắng vặc rọi thẳng vào khuôn mặt xương xương sạm nắng, Lành chợt thấy đôi dòng lệ lăn dài trên má của cha từ lúc nào..! Lành nhòa người tới ôm chầm hun tới tấp khắp mặt mũi của cha.. thời gian lặng lẽ trôi...ba người đều yên lặng...

cuối cùng Lành nhìn thẳng vào cha:

- Thôi đi ba, thôi đi ba má...từ nay con sẽ ở nhà phụ ba má lo việc đồng áng ruộng nương..! không sao đâu ba má, đừng suy nghĩ nữa...

còn tiếp

CÔ GÁI VIỆT và NGƯỜI CHIẾN BINH MỸ

Truyện dài tình cảm xã-hội

Tác giả Ngành Mai

(Tiếp theo)

TÓM TẮT CÁC KỲ TRƯỚC: Quỳnh Chi, nữ sinh Gia Long về quê ở Gò Chai, Tây Ninh nghỉ hè. Vô tình phát hiện Bill, người chiến binh Mỹ bị thương nằm trong mảnh vườn của cô, và đang bị địch truy lùng. Vì lòng nhân đạo cô giúp đỡ bằng bó vết thương, che giấu, đồng thời tìm cách đưa ra khỏi vùng nguy hiểm. Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa mở cuộc hành quân và Bill được giải cứu. Do việc làm ấy, cô và cha mẹ phải bỏ nhà cửa ruộng vườn ra thành lánh nạn. Trong lúc khốn khổ lại bị tên Năm Trốn người cùng quê, trước đây vì hỏi cưới không được đã tìm đến bêu xấu...

TÌM ĐƯỢC THẦY DẠY TIẾNG VIỆT

Thế là ngay sáng ngày hôm sau với túi hành trang nhẹ gọn, Bill đáp máy bay đi Hoa Thịnh Đốn để gặp người thầy đã hứa dạy tiếng Việt cho mình. Nhờ đã được Sang cho giờ hẹn và địa điểm sẵn từ hôm qua, nên Bill đến ngay một nhà hàng Mỹ ở

gần nơi Sang làm việc. Tuy giờ này thực khách cũng khá đông nhưng Bill nhìn qua một bận là biết Sang đang ngồi ở bàn nào, bởi trong tiệm lúc bấy giờ chỉ có anh là người Á Châu duy nhất.

Đi thẳng lại bàn ngồi của Sang, Bill mừng rỡ vỗ vãi:

- Chào anh! Tôi là Bill, có phải anh là Sang không?

Sang đứng dậy gật đầu, đồng thời đưa tay cho Bill bắt:

- Vâng! Chào cậu.

- Quen được với anh, tôi mừng quá!

Dĩ nhiên lúc này cả hai đều chào hỏi nói chuyện với nhau bằng tiếng Mỹ, và sau khi mua thức ăn xong Bill lại ngồi chung bàn với Sang, cậu vui vẻ nói:

- Được anh nhận lời dạy tiếng Việt, tôi hết sức vui mừng và cảm động!

- Tôi cũng mừng như cậu vậy.

Sang đã thành thật nói như thế, vì anh là nhân viên phục vụ ngành ngoại giao, mà một trong những chức năng của ngành này là phổ biến những cái hay cái đẹp của quê hương đất nước mình cho quốc gia bạn. Nếu như người ta hiểu được tiếng Việt thì việc truyền bá văn hóa tốt đẹp của dân tộc mình sẽ dễ dàng hơn, nên khi nghe Bill nhờ dạy tiếng Việt thì anh đáp ứng ngay yêu cầu của cậu ta. Sang xem đây là cơ hội tốt để bắt đầu cái công việc, mà anh cũng như hầu hết nhân viên trong sứ quán đều mong muốn.

Nhìn Bill, Sang hơi cười nói tiếp:

- Ở Mỹ đã mấy năm nhưng đây là lần đầu tiên tôi thấy một người Mỹ muốn học tiếng Việt đó.

- Hy vọng trong tương lai sẽ có trường, hoặc các lớp học dạy tiếng Việt, chứ nếu như đã có trường thì tôi đâu dám làm phiền đến anh!

Trong lòng Sang rất vui vẻ nhưng không khỏi thắc mắc, anh nhìn thẳng Bill rồi nói:

- Tôi vui lắm, nhưng nói thật tôi rất lầy làm lạ tại sao cậu lại muốn học tiếng Việt, đâu có thông dụng như tiếng Anh.

- Nhưng tiếng Việt hết sức cần thiết đối với tôi.

- Tiếng Việt cần thiết! Tại sao?

Bill cười và bắt đầu kể lại rõ hơn câu chuyện của cậu mà ngày hôm qua trên điện thoại chưa có nói cho Sang nghe; rằng trong lúc giao tranh, cậu bị thương chạy trốn, lúc kiệt sức nằm bất tỉnh trong bụi chuối giữa cánh đồng ruộng ở vùng Tây Ninh, Việt Nam... Bill thuật hết việc được Quỳnh Chi săn sóc, cơm nước và che giấu cho mình suốt 10 ngày, đến khi có cuộc hành quân giải cứu và lên được trực thăng.

Nghe xong Sang gật đầu nhẹ nhàng:

- À! Thì ra sự việc là như thế!



- Nên bây giờ tôi muốn trở lại Việt Nam để tìm cô gái đó!

- Và học tiếng Việt cho dễ dàng tiếp xúc phải không?

- Đúng thế! Cô ấy đã nói tiếng Mỹ với tôi, thì ít nhiều gì tôi cũng phải biết một số tiếng Việt để...

Sang cười:

- Để đối đáp và để gây cảm tình với cô ta hơn!

- Tôi nghĩ như vậy!

- Nhưng tiếng Việt rất khó, tôi sợ rằng nếu cậu không kiên nhẫn và có ý chí thì không thể học được, cậu sẽ chán và bỏ học ngay!

- Tôi sẽ cố gắng đó anh! Người Việt học tiếng Mỹ được như anh đây chẳng hạn, thì tại sao người Mỹ lại học tiếng Việt không được? Theo tôi chẳng qua là do nơi mình tất cả đó thôi!

Nghe Bill nói chí lý, Sang gật đầu luôn mấy cái:

- Nếu cậu quyết tâm học thì tôi chấp nhận dạy vào giờ rảnh của tôi mỗi ngày, nhưng...

- Nhưng sao? Anh làm tôi hồi hộp quá!

- Nhưng cậu ở tận bên California lại sang đây để học, có trở ngại cho công ăn việc làm hay sự học hành nào không?

- Không trở ngại gì hết! Anh dạy giờ nào tôi học giờ nấy và sẽ thuê khách sạn gần đây nhất để ở.

- Thuê khách sạn từ tháng này qua tháng khác à? Tiền đâu chịu nổi?

- Điều đó anh khỏi lo, tôi có tiền để trả, miễn là anh chấp nhận dạy là tôi mừng rồi.

Rồi Bill thật tình kể cho Sang nghe hoàn cảnh, cùng công việc làm ăn to tát của cha mẹ cậu và tài sản tiền bạc của ông bà hiện nay. Bill cũng nói luôn số tiền lớn của cậu đã có trong ngân hàng từ lâu.

Nghe xong Sang nói:

- Nếu đã có điều kiện đầy đủ như vậy tôi tin rằng cậu sẽ học mau có kết quả, vì không bị chi phối bởi công việc đời sống hàng ngày.

- Tôi sẽ cố gắng học để không phụ lòng tốt của anh.

- Vậy chừng nào cậu có thể bắt đầu học được?

- Tôi muốn học liền ngay ngày hôm nay!

Sang cười:

- Gấp quá hả? Còn hơn là chạy giặc! Thôi để ngày mai mình bắt đầu, tôi còn phải chuẩn bị chứ!

Hai người một Mỹ một Việt, chưa từng quen biết nhau bao giờ và bữa ăn hôm nay cũng là bữa ăn chung đầu tiên, thế mà cả hai nói chuyện tâm sự giống như đã từng thân thiết lâu ngày vậy. Ăn xong họ chia tay và ngay chiều ngày hôm sau, Sang đến tận khách sạn bắt đầu dạy cho Bill học tiếng Việt lớp vỡ lòng: A B C ... cờ a ca sắc cá, bờ o bo huyền bò, cờ ơm cơm v.v....

Học được một tuần Bill cảm thấy tiếng Việt khó vô cùng, nhưng cậu vẫn không nản chí và cố gắng học hết mình, nên một tháng sau thì đã bắt đầu bập bẹ đôi chút. Sang tận tâm dạy chàng học ráp vần, đọc, viết và nói, đồng thời thuê băng Cassette cho Bill nghe tiếng Việt ngày đêm, cũng như gửi về Việt Nam mua thêm sách giáo khoa để học cho có căn bản.

(còn tiếp)

CẢM Ạ

Xin thành thật cảm tạ sự ủng hộ thường xuyên của những cơ sở sau:

1-T&N Dental Care

Bác Sĩ Nha Khoa Nguyễn hữu Tường
& Bác sĩ Nha Khoa Tô Mỹ Huệ
125 N.Jackson Ave, Suite 104 ,San Jose, CA 95116
Phone# 408-923-8272.

2-Sandy Dental PC

Bác-sĩ Nha Khoa Trần minh Khiết
1672 Mc Kee Rd ,San Jose ,CA 95116
Phone# 408-272-3999

3-San Jose Auto Repair

Complete Auto Repair, Painting & Body Work
60 Stockton ave, San jose , CA 95126
Phone# 408-294-0613 / 295-7118. Fax# 408-295-7510

4-Bánh mì số 1 , BBO Restaurant

Đầy đủ các món ăn Á-Đông.

ABC Restaurant

Nhà hàng sạch sẽ, Thức ăn tinh khiết
Mỗi ngày đều có thức ăn chay
Chủ nhân, Ô B. Huỳnh Long Vân kính mời.
Địa-chỉ: 9812 Bolsa Ave, # 100-102
Westminster, CA 92683
Phone# 714-775-8834 , 714-775-8835

Ban Thế Đạo Hải Ngoại



SANDY DENTAL P.C.

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116

(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)

(408) 272-3999

Fax: (408) 272-2202 • E-mail: SandyDenta@aol.com

SANDY DENTAL P.C., hệ thống nha khoa Việt Nam hoạt động tại nhiều tiểu bang và được sự tin nhiệm của đông đảo đồng bào từ năm 1987, do nhiều BS Nha Khoa Việt Nam trên 10 năm kinh nghiệm điều hành.

Địa điểm thuận tiện, trung tâm thành phố San Jose, gần Fwy 101, 280, 680, tọa lạc giữa 1 vườn cây, khu thị-lũ, góc đường với parking rộng-rãi.

- Trang thiết bị tối tân và vệ sinh tối đa
- Nước dùng thật tinh khiết.
 - 1 bộ dụng cụ riêng cho mỗi bệnh nhân.

Đặc Biệt:

- Pokémon Game cho trẻ em và Cable TV
 - Tẩy trắng răng thật đẹp chỉ \$75
 - Thay các trám chì để hợp màu với răng
 - Giá cả nhẹ nhàng, uy tín, kỹ thuật cao cùng với tinh thần nghệ thuật và tình cảm.
- Tiếp đãi ân cần, khung cảnh trang nhã. Có vườn cây, suối nước, cá vàng và nhạc êm dịu.



**** Nếu đã trên 6 tháng mà quý vị chưa đi làm sạch răng, hãy đến với Sandy Dental để có một hàm răng trắng đẹp và một nụ cười thật duyên dáng**



Happy New Year!

**NHẬN MEDICAL
BẢO HIỂM
VISA - MASTER CARD**

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116
(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)
(408) 272-3999

COUPON \$1

- Khám Tổng Quát
 - X-rays
 - Tham khảo và chương trình điều trị
- Giá trị thường \$31

SANDY DENTAL P.C.

1672 McKee Road • San Jose, CA 95116
(Góc đường McKee & McDonald, đối diện mi Lacay, giữa 101 & đường King)
(408) 272-3999

COUPON \$25

- Khám Tổng Quát
 - X-rays
 - Làm Sạch Răng (Cleaning)
- Giá trị thường \$151
Giá trị cho bệnh nhân đến khám lần đầu

BÁNH MÌ SỐ 1

B.B.Q RESTAURANT

Đủ các món ăn Á-Đông

Chuyên sản xuất

Paté , Thịt nguội ,
Bò viên, đủ loại Giò chả
Nem chua.

Các loại bánh cuốn tươi
Thanh Trì sĩ và lẻ.

Nhận đặt tiệc cho các tư gia.



Nhà hàng sạch sẽ, vệ sinh ;
Thức ăn tinh khiết.

Chủ nhân , Ô.B huỳnh Long Vân ,rất vui
mừng được đón tiếp đồng hương và đồng
đạo.

Bánh mì số 1

B.B.Q Restaurant

9812 bolsa Ave , # 100-102

Westminster , CA 92683

Phone #714-775-8834 , 714-775-8835

ABC RESTAURANT

Gía đặc biệt cho mọi thức ăn.

Các món ăn:

-Hủ tiếu, mì, cơm

-Cháo lòng và Bánh canh Trảng Bàng.



Nhà hàng sạch sẽ,
vệ-sinh, tinh khiết..

Chủ nhân ân cần tiếp
đãi nồng hậu.

Chủ nhân: Ô. Bà
Huỳnh Long Vân rất
vui mừng được tiếp

đón đồng hương và đồng đạo.

Đặc biệt:

Mỗi ngày đều có thức ăn chay.

ABC Restaurant

Bên cạnh Bánh mì số 1,
trong khu little Saigon Market.)

9812 Bolsa Ave , #100

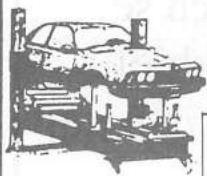
Westminster , CA 92683

Phone #714-775-8835



SAN JOSE

Complete Auto Repair, Painting & Body Work
60 Stockton Avenue, San Jose, CA 95126
Tel: (408) 294-0613 / 295-7118 • Fax: (408) 295-7510



Chuyên Sửa Chữa, Sơn, Làm Đồng Các Loại Xe Mỹ và Ngoại Quốc

精修各類汽車	• 修理電器系統	特價全身噴漆 \$425.00
新裝油漆、換鏡	• 定期安全檢查	
包坐墊、焊氣喉	• 代售新舊車胎	

AUTO BODY SHOP:

- Làm đồng
- Kéo sườn
- Sơn
- Thay kiếng
- Bọc nệm, thảm



★

ĐẶC BIỆT: CÓ PHÒNG SƠN HẤP VÀ MÁY MÓC, DỤNG CỤ ĐUNG TIÊU CHUẨN.

AUTO REPAIR:

- Rebuilt máy, Carburetor, Transmission
- Tune Up
- Làm thẳng, liên đĩa
- Hệ thống điện, máy lạnh, máy sưởi
- Thay nhớt (máy & hộp số)
- Có bán vỏ xe cũ, và lốp xe
- Balance bánh xe bằng computer

MUFFLER

(Ông, bô)

Có sẵn thay sẵn

Muffler (Ông, bô)

Các loại xe Mỹ và Ngoại quốc

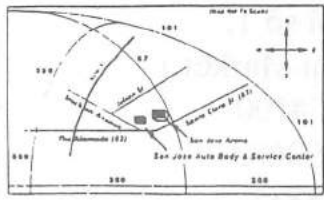
★ ĐẶC BIỆT:

- SMOG CHECK, BRAKE + LAMP CHECK STATION
- 4 WHEEL ALIGNMENT
- SƠN XE NGUYÊN CHIẾC \$425.00

- Bất Deductible tùy theo job
- Kéo xe miễn phí
- Tiền công được bớt tối đa cho qui khách
- Nhận Visa - Mastercard

TIÊU CHUẨN:

- TÍN NHIỆM
- KỸ LƯỢNG
- THÀNH THẬT
- GIÁ PHẢI CHĂNG



• VIỆC LÀM BẢO ĐẢM 6 THÁNG HOẶC 6000 MILES
Mở cửa 6 ngày trong tuần
Từ 9 AM - 6 PM
Nghỉ ngày chủ nhật

Chủ Nhân Kính Mời

Thông Báo Thay Đổi Địa Chỉ



T&N DENTAL CARE, INC. NGUYỄN HỮU TƯỜNG, D.D.S. TÔ MỸ HUỆ, D.D.S.

125 N. JACKSON AVE., SUITE 104 - SAN JOSE, CA 95116
(408) 923-8272

(Cạnh Alexian Brothers Hospital, giữa Alum Rock Ave. và Mc Kee Rd., có thể đến bằng đường Alexian Drive
vì mặt tiền phòng mạch trống ra đường này - Tiễn đường xe Bus 70, 74 và 81)



Tốt nghiệp Bác sĩ Nha Khoa tại University of The Pacific, San Francisco.

Tốt nghiệp ưu hạng và được tuyển chọn vào hội danh dự Nha Khoa toàn quốc.

Được giải thưởng xuất sắc về làm răng giả các loại.

Được giải thưởng xuất sắc về chăm sóc Nha Khoa toàn diện.

Được giải thưởng về "Need, character and scholarship"

Nguyên là Bác sĩ Y Khoa tại Bệnh viện Nguyễn Văn Học và Chợ Quán.

- Phòng mạch hoàn toàn mới, kang trang, rộng rãi.
- Nhân viên ân cần, vui vẻ, hướng dẫn các vấn đề về bảo hiểm, cách giữ răng cho bền tốt.
- Các bác sĩ luôn luôn tìm mọi phương pháp chữa trị tốt nhất cho quý vị.
- Có thể đậu xe phía trước hoặc vào bãi đậu xe riêng của khu Jackson Medical Center.

VỚI SỰ CỘNG TÁC CỦA BÁC SĨ NHA KHOA SHAELLEEE DUNG NGUYỄN

- Phòng ngừa, chữa trị răng trẻ em và người lớn bị mọc lệch lạc (orthodontic braces)
- Sửa chữa hoặc làm lại môi răng giả cố định (crown, bridge).
răng tháo ráp (denture) theo ý quý vị.
- Tiêu giải phẫu răng ngầm và các loại bệnh nha chu (gum diseases)

Giờ làm việc:

Thứ Hai - Thứ Bảy: 9 a.m. - 6 p.m.
Nghỉ Thứ Tư & Chủ Nhật



TẬP-SAN THẾ ĐẠO
3076 Oakbridge Dr
San Jose , CA 95121-1716

KÍNH BIỂU